ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP NGƯỜI DỰ TUYỂN CÓ KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG THẤP HƠN LIỀN KỀ (THEO THỨ TỰ) SO VỚI KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG CỦA NGƯỜI TRÚNG TUYỂN ĐỐI VỚI NHU CẦU TUYỂN DỤNG PHÁT SINH KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT 1, NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số 661 */QĐ-SGDĐT ngày* 04 *tháng* 3 *năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1	TD2177	Nguyễn Thiên Bảo	23/09/2003	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
2	TD5726	Nguyễn Thị Hồng Thắm	12/01/1990	Nữ	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
3	TD8570	Nguyễn Đỗ Kim Long	01/12/1992	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
4	TD11068	TRẦN HỮU PHÁT	27/04/1994	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Trúng tuyển	THPT Thủ Thiêm	Phường Bình Trưng	
5	TD11417	Nguyễn Đức Duy	07/03/1990	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
6	TD5611	Phạm Thị Tố Trinh	24/07/1997	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
7	TD11107	Trần Hương Tú	22/08/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Bà Điểm	
8	TD0191	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	19/06/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
9	TD2223	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	25/09/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
10	TD11513	Nguyễn Thị Kiều Nương	30/07/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
11	TD4224	Nguyễn Ngọc Yến Xuân	11/03/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,25	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
12	TD10590	Nguyễn Kim Ngân	08/02/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
13	TD5162	Nguyễn Trần Ngọc Lam	09/05/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
14	TD11516	Nguyễn Thị Hoài Thương	03/07/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Tây Nam	Phường Phú An	
15	TD4402	Phan Thanh Hùng	18/08/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
16	TD4645	Nguyễn Hồng Ánh	09/02/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN - GDTX Dầu Tiếng	Xã Dầu Tiếng	
17	TD8341	Phạm Hoàng Sang	31/08/2002	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
18	TD2113	Nguyễn Thị Hoài Thu	27/09/1998	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
19	TD3971	PHẠM VĂN TÀI	01/01/1987	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Tân Uyên	Phường Tân Uyên	
20	TD10707	Phạm Thị Hoài	08/06/1986	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Tân Uyên	Phường Tân Uyên	
21	TD2475	Nguyễn Thị Minh	26/03/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
22	TD9870	Phan Thị Thảo Vy	26/01/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
23	TD2119	Niê Y Bích	12/03/2000	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
24	TD11179	Nguyễn Hoàng Lăng Viên	01/10/1981	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
25	TD4100	Trương Thị Ngọc Trâm	28/08/2001	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
26	TD5945	Lê Minh Thùy	13/11/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
27	TD5369	La Nguyễn Gia Bảo	31/08/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
28	TD0852	NGUYỄN TRẦN ÁNH DƯƠNG	30/05/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
29	TD9551	Nguyễn Thị Hòa	30/04/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
30	TD4076	TRƯƠNG THỊ HUỲNH NHƯ	10/06/1995	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
31	TD12019	Huỳnh Thị Bảo Hòa	01/10/1999	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
32	TD11390	ĐỖ THỊ KIM HƯƠNG	18/11/2001	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
33	TD8048	Lê Thị Xuân Mai	04/02/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
34	TD0271	Trương Đại Tài	02/01/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
35	TD5834	Nguyễn Phước Thành	28/09/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển			
36	TD5060	Đặng Quốc Khánh	31/08/2002	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
37	TD9032	Nguyễn Mai Ngọc Thư	01/09/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
38	TD9974	Đỗ Tseng Bảo Vy	06/07/1999	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
39	TD9231	Trương Ngọc Thảo Vân	24/08/1994	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển			
40	TD1533	Vũ Xuân Bình	11/03/1999	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
41	TD4401	Trần Ngọc Huỳnh	31/08/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển			
42	TD0008	Trần Tuấn Tài	22/11/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
43	TD3779	Phạm Thị Hoài Thu	22/12/1981	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển			
44	TD3259	Đồng Thị Thu Hà	22/07/1999	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
45	TD10071	ĐOÀN MINH DUY	15/05/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,25	Không trúng tuyển			
46	TD4476	Trần Lê Phương Thảo	28/01/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
47	TD1563	Lê Thị Thanh Hương	17/10/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
48	TD5378	Đặng Thị Mỹ Linh	30/04/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
49	TD10224	Hồ Thị Ngọc Hương	19/06/1984	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
50	TD0268	Bùi Thị Thu Thủy	20/12/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển			
51	TD5373	Ngô Thúy Đình	24/10/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
52	TD10702	Trần Nguyễn Phúc Vinh	07/07/2001	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển			
53	TD11907	Huỳnh Thị Ngọc Châu	21/07/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
54	TD12187	PHẠM TRƯỜNG MINH THY	22/03/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
55	TD6665	Đặng Thị Mỹ Duyên	13/09/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
56	TD8207	Tạ Thị Huệ	04/04/1989	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
57	TD1312	Nguyễn Phương Anh	23/02/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
58	TD12192	Nguyễn Thị Hồng Mai	15/10/1997	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển			
59	TD11637	Cao Văn Hiếu	30/08/2001	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển			
60	TD3389	Bùi Văn Ninh	03/04/1989	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
61	TD9166	Võ Thị Phương Thảo	30/01/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
62	TD10038	AVô Thị Hương	25/11/1996	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
63	TD9653	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	30/09/1995	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	90	Trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
64	TD0035	Trần Lâm Phi Trường	07/04/2002	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72,5	Trúng tuyển	THCS Hòa Hưng	Phường Hòa Hưng	
65	TD11792	Nguyễn Hoàng Thanh Thủy	22/03/1996	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Trúng tuyển	THCS Lạc Hồng	Phường Hòa Hưng	
66	TD4118	Nguyễn Hoài Ân	20/06/2003	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Lữ Gia	Phường Phú Thọ	
67	TD4695	NGUYỄN THỊ ÁI CHÂU	24/09/1995	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
68	TD1557	Nguyễn Thị Nga	18/04/1992	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Gia Thiều	Phường Phước Thắng	
69	TD6642	Vũ Thị Hà	16/05/1984	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
70	TD11914	Nguyễn Văn Hiếu	01/01/1982	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An	
71	TD0258	Nguyễn Ngọc Mỹ Hân	19/11/2002	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
72	TD9858	Võ Thị Cẩm Loan	05/05/1995	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
73	TD7634	Nguyễn Ngọc Hải Đăng	07/04/1992	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	
74	TD10549	Lương Thị Thảo Chi	02/09/1997	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	
75	TD9423	Trần Thị Thơm	10/05/1990	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Tam Thắng	
76	TD8958	Nguyễn Hải Lý	13/02/2001	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
77	TD12106	Nguyễn Thị Ngọc Hương	11/06/1982	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,75	Không trúng tuyển			
78	TD5308	Phan Thị Ngọc Châu	20/06/1990	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
79	TD3859	Nguyễn Bá Hùng	04/09/1999	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
80	TD4630	Nguyễn Thị Hạnh	25/08/1996	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Trúng tuyển	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
81	TD11773	Phan Thành Nghĩa	11/10/1980	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Trúng tuyển	THPT Huỳnh Văn Nghệ	Phường Tân Uyên	
82	TD5859	Phạm Thành	15/09/1992	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
83	TD3183	Nguyễn Thị Thanh Thủy	27/07/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	89	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
84	TD10000	Nguyễn Ngọc Thuý Hằng	09/03/2001	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86,5	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
85	TD8109	Lê Thị Hiền Khanh	10/04/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
86	TD8756	Nguyễn Thị Hoài Thương	13/03/1999	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Trúng tuyển	THPT Tây Nam	Phường Phú An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
87	TD7688	Nguyễn Thị Thúy Hải	14/07/1997	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
88	TD8620	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	01/04/1998	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
89	TD5973	Nguyễn Hoàng Huy	02/05/1999	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
90	TD0141	Đinh Hoàng Bảo An	16/09/2002	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
91	TD11145	Nguyễn Vân Anh	21/02/1979	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
92	TD5202	Trần Thị Khánh Huyền	04/04/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận 10	Phường Hòa Hưng	
93	TD6793	DƯƠNG THỊ THÙY TRANG	11/06/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	
94	TD0621	Lê Anh Thư	10/06/1990	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Hóc Môn	Xã Xuân Thới Sơn	
95	TD8386	Trần Vi Bảo Trân	29/08/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
96	TD9151	LÊ PHẠM TUYẾT NHI	12/07/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
97	TD10722	Trần Thị Yến Khoa	18/11/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
98	TD11542	NGUYỄN NHẬT DUY	14/07/1997	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển			
99	TD2732	Nguyễn Đức Thành	25/08/2001	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
100	TD12256	Phan Thị Linh	15/09/1998	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển			
101	TD1064	Trương Thành Lâm	26/10/2002	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
102	TD6822	Lê Thị Thu Trâm	12/09/1996	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
103	TD12213	Nguyễn Hoàng Phương Anh	23/10/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
104	TD9830	Nguyễn Phạm Bảo Trân	17/07/2001	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
105	TD1152	HỒ THỊ CẨM TÚ	27/08/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
106	TD6318	Trần Hoàng Điền	22/08/1997	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
107	TD8050	Sơn Thị Khánh Hà	19/04/2002	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
108	TD4914	Huỳnh Thị Phượng	15/03/1999	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
109	TD6734	Nguyễn Thế Bảo	27/07/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
110	TD1278	Võ Lê Thanh Huỳnh	19/02/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Trúng tuyển	THPT Châu Thành	Phường Bà Rịa	
111	TD5649	ĐINH THỊ NGỌC HUYỀN	14/11/1993	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Trúng tuyển	THPT Long Hải - Phước Tỉnh	Xã Long Hải	
112	TD1887	Nguyễn Đăng Huân	19/11/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Long Hải - Phước Tỉnh	Xã Long Hải	
113	TD1092	Phạm Công Phước	24/03/1996	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT Long Hải - Phước Tỉnh	Xã Long Hải	
114	TD7872	Phùng Thị Ngọc Duy	30/08/1999	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	THPT Long Hải - Phước Tỉnh	Xã Long Hải	
115	TD9785	Nguyễn Hoàng Phát	04/12/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Trúng tuyển	THPT Long Thới	Xã Hiệp Phước	
116	TD0486	HUỲNH MINH VŨ	22/07/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển	THPT Long Thới	Xã Hiệp Phước	
117	TD8137	Phan Lê Tấn	11/06/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	THPT Minh Đạm	Xã Long Hải	
118	TD11767	NGUYỄN VÕ PHƯƠNG LY	06/08/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	93,5	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
119	TD9877	Vũ Thị Vân	15/10/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
120	TD8615	Kim Thị Tâm	21/08/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
121	TD10283	Nguyễn Trọng Duy	17/03/2001	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
122	TD4879	Hồ Ngọc Như Hoa	02/02/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
123	TD0792	Võ Lộc Thiện	16/05/1989	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	
124	TD6270	Hứa Tấn Phát	22/09/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Phường Phước Thắng	
125	TD11969	Nguyễn Lê Triệu	20/03/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	THPT Trần Nguyên Hãn	Phường Tam Thắng	
126	TD9268	Hoàng Thị Hiền	20/07/1993	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển	THPT Trần Nguyên Hãn	Phường Tam Thắng	
127	TD10159	Trương Thị Thanh Thanh	02/11/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
128	TD6360	Nguyễn Bảo Ngọc	30/11/2002	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
129	TD5306	Trần Ngọc Trân Châu	01/08/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
130	TD1000	Nguyễn Huy Hoàng	26/08/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
131	TD0358	Nguyễn Huy Hùng	08/03/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
132	TD3221	NGUYỄN VĂN TÂY	26/11/1998	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
133	TD2026	Trần Thị Thư	20/10/1998	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
134	TD9945	Nguyễn Thị Đăng Dung	12/04/2002	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
135	TD7505	TRẦN THỊ TRANG	29/11/1998	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67,5	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
136	TD0077	NGUYỄN THỊ NHƯ HUỲNH	20/07/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
137	TD1404	Đoàn Thị Mỹ Duyên	25/01/1993	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
138	TD6347	Lê Vũ Hoàng	20/01/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
139	TD6011	Hoàng Bá Cảnh	08/05/1989	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
140	TD6392	NGUYỄN NGỌC THẠCH	13/03/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
141	TD8631	Dương Quốc Việt	16/01/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
142	TD6451	Nguyễn Khánh Trung	08/12/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
143	TD12057	PHẠM VĂN HƯNG	13/12/1985	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
144	TD5525	HUỲNH ANH THƠ	08/03/2002	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển			
145	TD4771	Thạch Long Li Ta	02/04/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
146	TD8357	Phan Đoàn Tấn Đạt	08/05/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
147	TD7838	Nguyễn Thị Thanh Nghĩa	22/01/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển			
148	TD9652	Trần Trí Nhiều	10/02/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
149	TD8792	Nguyễn Thanh Thuận	10/06/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
150	TD5647	Nguyễn Công Minh	08/11/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Trúng tuyển	TH-THCS Tân Thới	Phường Lái Thiêu	
151	TD2981	Trương Vũ Lộc	19/08/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Quới	Phường Thuận Giao	
152	TD7201	Trần Kha Thiện Quân	07/05/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Quới	Phường Thuận Giao	
153	TD11170	Bùi Văn Nhật	01/01/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
154	TD4647	Hoàng Gia Hậu	03/09/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
155	TD2542	Trần Thanh Tú	10/09/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
156	TD8058	Nguyễn Thị Thùy Linh	28/07/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
157	TD12105	Bùi Huỳnh Tuấn	13/04/1987	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
158	TD6543	ĐỖ LÊ XUÂN HUY	06/11/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
159	TD3076	Võ Minh Khoa	19/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
160	TD5756	MAI THANH TOÀN	11/07/1993	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
161	TD4805	Huỳnh Trung Tín	05/08/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
162	TD3548	Nguyễn Đình Thọ	22/07/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
163	TD2302	Nguyễn Tấn Tài	06/07/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
164	TD4302	Phạm Hồng Duyên	11/03/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
165	TD4109	Nguyễn Tiến Phong	17/08/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
166	TD0079	VÕ NGỌC THƯƠNG	19/09/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
167	TD10950	Dương Hoài Linh	01/11/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
168	TD4449	Nguyễn Văn Khải	26/03/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
169	TD2534	Đoàn Trường Vũ	21/09/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
170	TD2324	HOÀNG LÊ LAM TIÊN	21/07/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
171	TD0519	Trần Đình Mân	18/10/1990	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
172	TD11031	Võ Thị Thu Thủy	08/04/2003	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Trúng tuyển	Tiểu học HÒA BÌNH	Xã Hòa Hội	
173	TD8090	Trần Minh Thuận	26/08/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển	Tiểu học HÒA BÌNH	Xã Hòa Hội	
174	TD10149	Nguyễn Minh Tâm	06/10/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Trúng tuyển	Tiểu học HÒA HỘI	Xã Hòa Hội	
175	TD10281	Phan Hoàng Ân	09/10/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học HÒA HỘI	Xã Hòa Hội	
176	TD0230	Trương Gia Huy	01/11/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Trúng tuyển	Tiểu học HUỲNH MINH THẠNH	Xã Hồ Tràm	
177	TD0954	Nguyễn Hoàng Duy	29/01/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học HUỲNH MINH THẠNH	Xã Hồ Tràm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
178	TD4507	Lê Anh Thuyên	02/04/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
179	TD5997	Nguyễn Trọng Hiếu	20/01/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
180	TD10405	Trương Nguyễn Mạnh Đình	18/04/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
181	TD3896	Tiêu Uyển Doanh	23/08/1999	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
182	TD5172	Nguyễn Thị Thu Ngà	04/06/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
183	TD7251	Mai Quốc Huy	19/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
184	TD2108	Nguyễn Đặng Trung	18/10/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
185	TD1047	TRẦN VĂN CHÂU	02/11/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Minh Xuân 2	Xã Bình Lợi	
186	TD5030	Phan Nguyễn Hữu Lợi	15/12/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Minh Xuân 2	Xã Bình Lợi	
187	TD3251	Đặng Lê Thanh Ngân	17/05/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Minh Xuân 2	Xã Bình Lợi	
188	TD3490	Trần Như Lý	20/10/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
189	TD3819	Trần Võ Phước Long	19/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
190	TD3267	LÊ VIỆT	26/01/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
191	TD3120	Võ Hoàn Nam	07/07/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
192	TD3013	Mai Thành Đạt	22/10/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
193	TD1446	Nguyễn Phạm Thu Tuyền	25/12/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
194	TD3613	Nguyễn Thiện Hòa Thuận	28/07/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
195	TD2875	Trần Thị Diễm My	06/08/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Tự Trọng	Phường Thuận An	
196	TD9063	Hà Thành Nhơn	28/07/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lý Tự Trọng	Phường Thuận An	
197	TD0340	Đặng Hoàng Huynh	10/06/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển	Tiểu học Lý Tự Trọng	Phường Thuận An	
198	TD3294	Phan Minh Tân	28/05/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Xuân	Phường Phú Mỹ	
199	TD8301	Phạm Minh Kha	10/08/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Rạch Dừa	
200	TD2424	Lê Văn Tuấn	20/01/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
201	TD10115	Cao Văn Minh	18/02/1986	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
202	TD11507	NGUYỄN VĂN THỊNH	22/02/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
203	TD5028	Phan Hoàng Nhật Nam	05/04/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
204	TD6722	Trần Hồng Quế Anh	24/06/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước	
205	TD3196	Nguyễn Công Tín	28/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Phước	
206	TD2941	Nguyễn Thị Thủy Tiên	06/04/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Bội Châu	Phường Long Hương	
207	TD2262	Nguyễn Quốc Hiệu	26/11/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
208	TD9863	NGUYỄN VĂN LUẬN	10/12/1977	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
209	TD3388	La Mạnh Triết	31/12/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
210	TD4579	Cao Mai Nhàn	11/03/1997	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
211	TD2186	NGUYỄN VĂN THÀNH LONG	14/11/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
212	TD11317	Nguyễn Thị Thu An	03/09/1999	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
213	TD5480	Nguyễn Minh Huy	29/08/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
214	TD1598	Đoàn Thanh Sang	31/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
215	TD11818	ĐINH VIỆT QUANG	16/07/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,5	Không trúng tuyển	Tiểu học PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
216	TD3592	Nguyễn Thị Thùy Linh	23/06/1999	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Trúng tuyển	Tiểu học Suối Nghệ	Xã Ngãi Giao	
217	TD2172	Hồ Phi Thắng	15/07/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
218	TD11526	Trương Ngọc Nhân	15/04/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
219	TD8564	Lê Nguyễn Hoàng An	11/05/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
220	TD2220	Đoàn Nguyễn Thiên Phúc	22/02/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
221	TD4726	Nguyễn Hoàng Ninh	16/04/1986	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
222	TD3099	Hoàng Ngọc Hiền	10/11/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Trúng tuyển	Tiểu học THỐNG NHẤT	Xã Bàu Lâm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
223	TD0410	TRANG BÍCH LIỄU	25/08/1989	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học THỐNG NHẤT	Xã Bàu Lâm	
224	TD4254	CHÂU MINH THÀNH	20/12/1990	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Trúng tuyển	Tiểu học TRẦN ĐẠI NGHĨA	Xã Hòa Hiệp	
225	TD2532	Nguyễn Văn Chứng	25/05/1989	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
226	TD5673	Lưu Tấn Triều	01/03/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
227	TD10108	NGUYỄN LÊ THẮNG	25/10/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
228	TD5180	Nguyễn Võ Duy Linh	02/11/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
229	TD3675	Trần Thị Thúy Kiều	03/11/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Nguyên Giáp	Phường Phước Thắng	
230	TD7887	Phạm Thụy Bích Hà	14/01/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển			
231	TD8413	Nguyễn Thanh Phong	24/11/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Không trúng tuyển			
232	TD4705	Lê Duy Hải	15/09/1985	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
233	TD8573	Trần Huỳnh Út	10/09/1991	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
234	TD11858	Nguyễn Ngọc Phúc	04/01/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển			
235	TD11840	Trương Minh Tiến	11/01/1990	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển			
236	TD4640	Lê Nguyễn Phương Trung	11/12/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển			
237	TD1100	Trần Thị Mỹ Linh	15/03/1999	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển			
238	TD8779	Nguyễn Hà Ngọc Hiệp	30/05/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển			
239	TD2508	Nguyễn Hồng Tuấn Kiệt	30/12/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển			
240	TD2766	TRƯƠNG THỊ DƯ BÌNH	04/11/1996	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển			
241	TD8539	Trần Trung Nghĩa	10/10/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
242	TD11001	Đặng Văn Song Pha	24/11/1988	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển			
243	TD9329	NGUYỄN VĂN TÚ	24/09/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
244	TD10272	Nguyễn Trần Trúc Ly	27/08/2003	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			
245	TD11503	Lê Nguyên Khang	17/02/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
246	TD3679	NGUYỄN NGỌC HÙNG	26/04/1993	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
247	TD1585	Trần Thanh Vy	01/02/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
248	TD12183	Nguyễn Thị Thương	30/08/1988	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
249	TD9036	Trần Minh Hiếu	28/05/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
250	TD8606	LÊ YẾN NGỌC	05/05/1995	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
251	TD1995	Huỳnh Thanh Phong	11/03/1984	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
252	TD7048	HỒ VĂN PHƯƠNG	05/02/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
253	TD7206	Đặng Anh Tuấn	09/08/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
254	TD8310	Nguyễn Tấn Ninh	31/08/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
255	TD10111	Nguyễn Thị Mai Hương	23/11/2003	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
256	TD0274	Bùi Anh Quân	23/04/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
257	TD9439	Nguyễn Quang Huy	01/12/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển			
258	TD6646	Lê Hải Âu	07/01/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
259	TD2325	Phạm Ngọc Hà	19/06/1983	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
260	TD1595	NGUYỄN VĂN CÔNG	29/11/1990	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
261	TD1479	VŨ ĐĂNG KHOA	01/06/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
262	TD11414	Phạm Thành Đạt	27/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
263	TD9530	Nguyễn Thị Huyền Thư	16/12/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển			
264	TD1799	Nguyễn Thị Thanh Hằng	15/03/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển			
265	TD5388	Nguyễn Hữu Phong	01/07/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
266	TD5203	Cao Thị Mộng Tiền	04/02/1991	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
267	TD10906	Lê Trường Phát	04/11/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
268	TD1670	Phạm Tấn Phát	21/10/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
269	TD0993	Bùi Ngọc Lâm	29/10/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
270	TD6717	Trần Chí Khang	04/04/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
271	TD2036	Phí Quang Phước	14/05/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
272	TD9961	Đỗ Kiến Phước	27/02/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
273	TD4239	Trần Thanh Trường	02/03/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển			
274	TD10408	Nguyễn Mạnh Hùng	28/09/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
275	TD10620	Phạm Đức Trung	10/03/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển			
276	TD10883	Vũ Thanh Hải	12/09/1987	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
277	TD1494	Phan Bình Trọng	09/11/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
278	TD10387	Lê Nguyễn Huy Hoàng	15/09/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
279	TD0784	Trần Thị Hằng Ni	18/09/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
280	TD6509	A HƯNG	06/01/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
281	TD10881	Huỳnh Văn Thanh	28/02/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
282	TD10041	TRẦN HOÀNG TÂM	09/04/1991	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
283	TD8709	Nguyễn Tiến Trung	22/10/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
284	TD7878	Lưu Phúc Đức	07/01/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
285	TD8973	Trần Thiên Phước	21/12/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
286	TD9718	Trần Trọng Trí	27/09/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
287	TD7884	ĐOÀN VŨ LUÂN	11/08/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
288	TD3630	Trần Ngọc Hậu	22/08/1992	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
289	TD9202	Nguyễn Hữu Thái	18/06/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
290	TD10919	NGUYỄN CÔNG HẬU	05/03/1993	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
291	TD4464	Đỗ Hoàng Tuấn	19/05/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
292	TD3227	Trương Văn Giang	01/05/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
293	TD11916	Bùi Thanh Sơn	26/06/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Trúng tuyển	THCS Châu Thành	Phường Vũng Tàu	
294	TD7685	LÊ ĐỨC TRƯỜNG	08/05/1989	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Châu Thành	Phường Vũng Tàu	
295	TD4750	LÊ MẠNH KHANG	15/05/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Trúng tuyển	THCS Đất Đỏ	Xã Đất Đỏ	
296	TD4799	Nguyễn Tấn Lộc	18/07/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72,5	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
297	TD0302	Nguyễn Lê Tú Anh	23/11/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
298	TD0961	Nguyễn Duy Khanh	12/02/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Trúng tuyển	THCS Hắc Dịch	Phường Tân Thành	
299	TD1242	TRẦN TRÍ HIẾU	12/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Hiệp An	Phường Phú An	
300	TD3194	Nguyễn Thanh Trà	18/07/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Hiệp An	Phường Phú An	
301	TD2254	BÙI KHẮC VŨ	16/12/1992	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
302	TD1883	Đào Thanh Tùng	21/09/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
303	TD5213	Trần Trung Nghĩa	08/04/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
304	TD5593	Trần Hoàng Anh	30/05/1987	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85,5	Trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
305	TD2996	ĐỖ TRUNG ĐỨC	20/09/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
306	TD6338	Tô Quốc Phú	10/08/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
307	TD11325	Cổ Song Đức Minh	23/12/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
308	TD7968	Huỳnh Tuấn Kiệt	08/02/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Bến Cát	
309	TD4738	Lê Tuấn Hưng	22/11/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Bến Cát	
310	TD3204	Nguyễn Quốc Khánh	03/09/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Hòa	
311	TD10396	Nguyễn Thuý Quỳnh	11/06/2003	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Hòa	
312	TD10520	Nguyễn Tấn Đạt	15/02/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
313	TD8088	Lương Ngọc Tuấn An	26/11/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
314	TD8080	NGUYỄN TẤN ĐIỆP	07/07/1991	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
315	TD12182	Lê Trần Đăng Huỳnh	06/03/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Trúng tuyển	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	
316	TD9078	Nguyễn Đức Toàn	27/06/1985	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	
317	TD1760	Trương Thị Bích Lệ	09/05/1983	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,25	Trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
318	TD4458	Lưu Quốc Cường	30/05/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
319	TD10263	Nguyễn Quốc Chí Học	01/03/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
320	TD9501	VÕ MINH HIẾU	05/06/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
321	TD7317	Hà Hiếu Nghĩa	16/04/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Tân Bình	Phường Tân Đông Hiệp	
322	TD8675	Nguyễn Phạm Huyền Như	12/07/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
323	TD2618	Nguyễn Văn Hoàng	10/05/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
324	TD0613	Tạ Anh Kiệt	18/08/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi	
325	TD1272	Phan Minh Thuận	30/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
326	TD10261	TRẦN ANH VĂN	21/12/1984	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
327	TD2789	Phạm Minh Đuôn	06/05/1993	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
328	TD11099	Trần Thanh Hiền	20/03/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
329	TD2564	Lê Thanh Tùng	27/05/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
330	TD5971	Nguyễn Hà Yến Nhi	21/01/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
331	TD11874	Nguyễn Quang Hiển	10/03/1992	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Trúng tuyển	TH-THCS Tân Thới	Phường Lái Thiêu	
332	TD5043	Trần Ngọc Danh	25/02/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Không trúng tuyển			
333	TD0359	Nguyễn Đình Hạo Nhiên	24/03/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển			
334	TD8920	Lâm Minh Khoa	09/08/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
335	TD9658	Nguyễn Đức Minh	22/05/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển			
336	TD4891	Dương Công Khanh	08/04/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
337	TD0926	Lê Hoàng Giang	26/09/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			
338	TD3902	Nguyễn Diễm Kiều Oanh	18/01/1996	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
339	TD6512	Trần Tấn Thành	10/08/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển			
340	TD9161	Trần Hậu Thịnh	15/02/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển			
341	TD8287	Lê Văn Quang	25/11/1988	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
342	TD0431	LÊ VĂN HÀ	15/06/1986	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
343	TD4414	ĐỖ QUÝ THẮNG	31/10/1985	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
344	TD8012	Phan Thanh Trung	25/01/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển			
345	TD1849	Tăng Ngọc Tuân	19/04/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển			
346	TD4912	Lê Công Thành	12/06/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
347	TD5573	Lê Thị Mỹ Hằng	10/03/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
348	TD5139	Lưu Phú Khải	31/03/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
349	TD9097	Nguyễn Văn Bé Hồ	12/04/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
350	TD0341	Phạm Nguyễn Ngọc Trân	19/09/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển			
351	TD7215	Nguyễn Minh Nhật	09/01/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
352	TD9620	Phạm Ngọc Thắm	29/11/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
353	TD11111	Huỳnh Hải Quang Bình	25/04/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
354	TD12151	BÙI VĂN HOÀNG	10/04/1985	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
355	TD2253	Phạm Minh Hưởng	17/07/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển			
356	TD0123	Nguyễn Hoàng Thông	04/11/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
357	TD9418	Trần Ngọc Đăng Khoa	24/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
358	TD11491	Triệu Đức Mạnh	02/02/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
359	TD12053	TRẦN HOÀNG HẠNH DUYÊN	29/11/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
360	TD0042	Bùi Thị Kim Huệ	22/02/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Không trúng tuyển			
361	TD10562	HOÀNG MINH HÙNG	18/03/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
362	TD7381	Phạm Thị Hồng Ân	09/02/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển			
363	TD1128	Nguyễn Lê Phong	21/06/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
364	TD2343	PHAN TẤN HẬU	25/01/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
365	TD1576	Phạm Minh Nhựt	25/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,75	Không trúng tuyển			
366	TD8037	LÊ ĐÌNH THẾ	19/03/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
367	TD6176	Bùi Ngọc Thảo Vy	18/10/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
368	TD10112	Trương Nhất Nam	06/10/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
369	TD2594	Nguyễn Tuấn Thanh	11/01/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
370	TD3657	Phạm Ngọc Duy Khang	04/06/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển			
371	TD3100	Mai Lê Trung Kiên	01/04/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển			
372	TD8516	Đoàn Kim Tuyến	06/10/1992	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển			
373	TD4012	Nguyễn Trung Hậu	21/05/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
374	TD2396	Nguyễn Duy Dương	20/03/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56,5	Không trúng tuyển			
375	TD3287	Lê Thị Kim Anh	01/04/1998	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
376	TD6948	Võ Văn Huy	22/08/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
377	TD3838	Đoàn Minh Quang	05/04/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
378	TD0237	NGUYỄN QUỐC KHANH	29/09/1991	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
379	TD7923	TRẦN ANH HÀO	08/04/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Trúng tuyển	THPT Bình Phú	Phường Chánh Hiệp	
380	TD8822	TRỊNH VÕ LAN HƯƠNG	03/09/2003	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Không trúng tuyển	THPT Bình Phú	Phường Chánh Hiệp	
381	TD7699	Nguyễn Thị Thuỳ Duyên	20/07/1993	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển	THPT Bình Phú	Phường Chánh Hiệp	
382	TD8829	Phan Lê Minh Duy	13/12/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển	THPT Bình Phú	Phường Chánh Hiệp	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
383	TD10711	NGUYỄN QUANG TÚ	27/07/1993	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83,5	Trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
384	TD3636	ĐẶNG NGUYỄN TÂN	27/04/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
385	TD2341	NGUYỄN BẢO THUẬN	19/02/1998	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
386	TD10905	Phan Tiến Phát	01/02/1992	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
387	TD7249	LÊ KHÁNH NHIỆP	03/02/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
388	TD1236	Lưu Nguyễn Kiều Anh	20/12/2002	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
389	TD10832	Trần Trang Đạt Phúc	13/02/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
390	TD8722	Nguyễn Hoàng Tiến	05/04/2000	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
391	TD4491	Hồ Minh Trí	02/10/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83,5	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
392	TD3586	Nguyễn Hữu Mạnh Hoàn	26/05/1993	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
393	TD5960	Võ Nguyễn Kim Hạnh	24/09/2001	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
394	TD2358	Cao Nhân Quí	01/07/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
395	TD10861	Đỗ Thị Như Quỳnh	02/10/1997	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
396	TD8602	Vũ Đức Toàn	15/12/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
397	TD5209	Trần Duy Thịnh	02/10/1994	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
398	TD10325	Nguyễn Quốc Phong	08/04/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
399	TD5182	Đặng Thành Cương	03/12/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
400	TD8175	Bành Tuấn Kiệt	04/05/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
401	TD8715	Hà Cẩm Uyên	11/07/2003	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
402	TD9871	LỤC PHẠM MINH PHƯƠNG	12/08/1993	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
403	TD4033	Nguyễn Phạm Thuỳ Tiên	12/08/1994	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
404	TD11739	Nguyễn Thành Sang	26/09/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
405	TD4857	Trần Hoàng Ngọc Thạch	03/06/1997	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
406	TD4189	Đỗ Phú Quang	22/06/2000	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
407	TD10777	Nguyễn Bá Nghĩa	15/02/1998	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
408	TD2529	Lê Văn Chi	15/02/1989	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
409	TD6032	Hoàng Nguyễn Xuân Vĩnh	26/12/1992	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
410	TD0144	Huỳnh Lê Hoàng Phúc	29/07/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
411	TD5995	Đặng Ngọc Tú	06/05/1993	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83	Trúng tuyển	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
412	TD0316	NGUYỄN ANH BẰNG	23/11/1997	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
413	TD1552	Huỳnh Khánh An	15/10/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
414	TD3003	HUỲNH THÀNH ĐẠT	09/05/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
415	TD2674	Nguyễn Thị Kim Chứa	15/09/2002	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
416	TD10745	Trần Nguyễn Nhựt Hưng	02/11/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
417	TD11103	NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM	28/07/1997	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82,5	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
418	TD5721	Phạm Thanh Tài	26/10/1992	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
419	TD7364	Trương Thị Ngọc Hiền	10/08/2002	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
420	TD8873	Nguyễn Hoàng Phương	04/03/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
421	TD5246	Võ Hoàng Chương	05/12/1992	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67,5	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
422	TD4321	Huỳnh Thành Long	26/10/1993	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67,5	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
423	TD11614	NGUYỄN VĂN TUYÊN	09/08/1985	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
424	TD8138	Nguyễn Văn Thuận	20/05/1995	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
425	TD7107	MINH DUY ĐÔ	06/11/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển			
426	TD11924	Lê Văn Lin	20/12/1981	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển			
427	TD8317	Nguyễn Minh Quân	10/03/1996	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển			
428	TD8241	Nguyễn Quốc Huy	17/05/2000	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
429	TD8008	Nguyễn Mạnh Huy	17/10/1999	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Không trúng tuyển			
430	TD9849	Trần Đại	04/09/1985	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Không trúng tuyển			
431	TD3430	Dương Nguyễn Hiếu Thuận	07/05/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển			
432	TD5085	Nguyễn Minh Quân	21/05/1998	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển			
433	TD4314	Phạm Tấn Khương	10/08/1999	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
434	TD6954	DANH CƯỢNG	01/01/1988	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
435	TD11244	Danh Tấn Định	26/08/1997	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển			
436	TD1537	Nguyễn Trung Hiếu	11/04/2000	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển			
437	TD6850	Lâm Ngọc Liên	01/01/1998	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Không trúng tuyển			
438	TD7958	Lê Hoàng Tiến	01/04/1988	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Không trúng tuyển			
439	TD4830	Phạm Phong Phú	27/09/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển			
440	TD11610	PHAN NGỌC VĂN	10/06/1994	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển			
441	TD10657	Phan Anh Thư	28/07/2003	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
442	TD3358	Nguyễn Việt Cường	25/04/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
443	TD1770	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/10/1993	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
444	TD2976	Võ Hữu Nghĩa	24/08/1983	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
445	TD11558	Lê Nguyễn Nhật Anh	12/11/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
446	TD5534	HUỲNH ANH MINH	12/06/1998	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển			
447	TD9242	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/07/2002	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67,5	Không trúng tuyển			
448	TD1439	Nguyễn Hồng Cư	28/10/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
449	TD11437	Huỳnh Lê Thanh Tịnh	04/03/2000	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
450	TD6145	Nguyễn Thanh Tâm	17/07/2000	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
451	TD4228	Trương Đình Dũng	25/10/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
452	TD12234	TRẦN GIA VƯỢNG	03/01/1988	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển			
453	TD6155	Lê Ngọc Quang	01/05/1999	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
454	TD6571	Phạm Huỳnh Đăng Khoa	22/12/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
455	TD10750	Trịnh Ngọc Kim Ngân	13/09/2003	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
456	TD11097	Đào Lập Xuân	27/01/1995	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
457	TD9807	Nguyễn Thành Nam	23/08/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
458	TD11560	Lê Nhật Băng	29/08/2003	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
459	TD9969	Lâm Mâu	08/10/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
460	TD2213	LÂM ANH DUY	11/11/1996	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
461	TD10599	LÊ ĐỨC HUY	21/04/1986	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
462	TD9374	Bùi Dương Anh	19/11/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
463	TD8084	Phạm Văn Nguyễn Võ	03/06/1996	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
464	TD0418	Võ Thị Huỳnh Thư	26/09/2000	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
465	TD4257	Nguyễn Đắc Lượng	08/02/1985	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển			
466	TD10445	Nguyễn Thị Liên	20/02/1991	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
467	TD0030	Nguyễn Tấn Hưng	09/06/2003	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54,5	Không trúng tuyển			
468	TD0978	Nguyễn Hữu Khánh	26/01/1997	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Không trúng tuyển			
469	TD11519	Võ Thị Kiều Tiên	19/03/1997	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
470	TD2958	Lâm Kim Châu	01/01/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	93	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Niềm Tin (Phú Nhuận)	Phường Phú Nhuận	
471	TD4146	Lê Quý Quyên	06/03/1995	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	90	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Niềm Tin (Phú Nhuận)	Phường Phú Nhuận	
472	TD6129	Võ Thị Quá	07/01/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	89,5	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Niềm Tin (Phú Nhuận)	Phường Phú Nhuận	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
473	TD10365	Võ Thị Minh Hiền	02/11/1993	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Không trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Niềm Tin (Phú Nhuận)	Phường Phú Nhuận	
474	TD2002	Đinh Mai Huyền Trang	10/11/1996	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	89	Trúng tuyển	Trường Nuôi Dạy Trẻ Khiếm Thị Hữu Nghị	Phường Phú Mỹ	
475	TD1659	Nguyễn Thị Thiên Thu	28/02/1985	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Trường Nuôi Dạy Trẻ Khiếm Thị Hữu Nghị	Phường Phú Mỹ	
476	TD5958	HỒ THỊ MỸ HẢO	08/07/1999	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	92	Không trúng tuyển			
477	TD1380	LƯƠNG THỊ LỆ	10/06/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88,5	Không trúng tuyển			
478	TD1539	Nguyễn Thị Qúy	12/12/1993	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	87	Không trúng tuyển			
479	TD1421	HUỲNH THỊ YẾN THU	17/05/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
480	TD3985	Huỳnh Nguyễn Hồng Hạnh	04/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
481	TD1611	CAO THỊ NHUNG	18/06/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,75	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
482	TD2382	LÊ THỊ THU THUỶ	02/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
483	TD1067	Trương Thị Hồng Ngọc	12/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
484	TD5603	Huỳnh Thị Hồng Nga	24/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
485	TD3656	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	18/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
486	TD6133	HOÀNG THỊ DUNG	29/10/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
487	TD2004	TẠ THỊ THẢO TRINH	17/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
488	TD4267	Lê Thị Kim Thảo	15/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	53,5	Không trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Bình Lợi Trung	
489	TD0374	LÊ VŨ NGỌC MAI	16/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	98,5	Trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
490	TD11034	TRẦN THỊ THU THẢO	20/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
491	TD1543	Nguyễn Thị Khuyên	19/06/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
492	TD9537	Trần Thị Bảo Hân	30/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
493	TD12058	Ngô Hồng Nghi	30/04/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
494	TD1411	ĐINH NHÃ LINH	17/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
495	TD3030	Huỳnh Diễm Trang	27/02/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
496	TD9562	Trần Thị Mỹ Tiên	15/05/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
497	TD6138	Đinh Thị Vân	02/11/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
498	TD1094	Huỳnh Thị Thuý Diễm	21/07/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
499	TD9221	Hồ Thị Cúc	24/02/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
500	TD5839	Lương Quỳnh Trâm	28/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63,5	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
501	TD6739	NGUYỄN NGỌC THÙY DƯƠNG	16/07/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62,5	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
502	TD1149	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	03/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển	Mầm non 19/5	Phường Bình Đông	
503	TD1250	Hoàng Thị Mai	18/06/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
504	TD0580	Trương Ngọc Thanh Trang	29/11/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
505	TD4506	Phan Hoàng Bảo Ngọc	16/10/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
506	TD4950	Lê Ngọc Phương Trinh	06/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
507	TD2474	Trần Thị Thùy Dương	25/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
508	TD4841	Nguyễn Thuỳ Trang	31/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
509	TD6621	Phạm Giang Trường An	09/12/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
510	TD1289	Nguyễn Ngọc Trâm	14/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
511	TD7196	Vũ Lê Ánh Tuyết	17/03/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
512	TD4099	Bùi Thị Kim Yến	11/04/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,25	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
513	TD6624	Trần Thị Tuyết	08/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
514	TD6899	Trần Thị Bạch Tuyết Nhung	20/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
515	TD7845	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	24/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
516	TD6759	Nguyễn Phi Nhung	01/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
517	TD3888	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	19/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
518	TD0164	Nguyễn Vũ Thanh Ngân	07/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển	Mầm non 2/9	Xã Đông Thạnh	
519	TD9160	NGUYỄN THỊ ÁNH ĐIỆP	09/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
520	TD3825	Huỳnh Dương Thảo Trinh	30/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
521	TD6296	Nguyễn Thị Diễm Hương	29/05/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
522	TD3255	HUỲNH THỊ KIM HOA	16/12/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
523	TD1205	Huỳnh Ái Như	15/07/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
524	TD0382	Vũ Thị Nhung	27/09/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
525	TD9576	Dương Thị Hằng	22/02/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
526	TD5424	Bá Thị Xuất	16/05/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
527	TD11795	Nguyễn Phương Quỳnh	07/06/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
528	TD10739	Nguyễn Thị Thu Hương	18/03/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
529	TD6875	Nguyễn Phương Hà	02/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
530	TD4001	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	27/11/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
531	TD5264	Nguyễn Thị Dung	09/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
532	TD2136	Nguyễn Thị Thanh Phương	26/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
533	TD8154	Trần Thị Mỹ Duyên	05/11/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
534	TD4902	Lương Nguyễn Du Hảo	11/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
535	TD11993	LÂM NGỌC PHƯƠNG	14/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
536	TD3831	Phan Thị Huyền	03/08/1979	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
537	TD4334	HỒ THỊ NHUNG	21/01/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
538	TD7813	Phạm Thị Xuân	11/04/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
539	TD6518	Ngô Thị Thùy	06/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
540	TD0459	LÊ NGỌC LINH	29/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
541	TD7595	Nguyễn Hoàng Gia Quý	05/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
542	TD3707	Ngô Thị Thu Thiệt	25/05/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
543	TD9218	Hoàng Thị Trâm Anh	07/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
544	TD1363	Dương Huế Phương	04/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
545	TD1074	Trần Thị Thanh Nhàn	06/06/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
546	TD5292	LÊ THỤY ANH ĐÀO	29/05/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
547	TD5846	Trịnh Kiều Oanh	09/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
548	TD3841	Nguyễn Thị Kim Oanh	10/03/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
549	TD5476	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	14/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
550	TD3629	NGUYỄN THỊ NGỌC MY	19/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
551	TD4604	Nguyễn Thanh Yến	21/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
552	TD4329	ĐỖ KIỀU MINH HIỀN	04/07/1978	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Tân Sơn Hòa	
553	TD7575	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
554	TD5809	Phạm Đình Xuân Trúc	12/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
555	TD4930	Nguyễn Ngọc Châu	06/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
556	TD9942	Hồ Thị Hiền	13/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
557	TD7577	Thượng Thúy Vy	29/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
558	TD7696	Huỳnh Thị Hồng Nhung	11/08/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
559	TD4682	Từ Ngọc Phương Duyên	30/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
560	TD6947	Võ Thị Mỹ Hạnh	02/05/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91,5	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
561	TD3886	Nguyễn Thị Thúy	15/11/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
562	TD5866	Nguyễn Thị Tuyết Hiếu	07/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
563	TD4337	Nguyễn Hữu Minh Thư	21/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
564	TD9589	Nguyễn Thị Mỹ Dung	30/12/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
565	TD5876	Nguyễn thị thu hiền	27/05/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
566	TD8823	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	24/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
567	TD0482	Nguyễn Trần Mai Phương	11/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
568	TD1105	Phan Thị Kim Quyên	15/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
569	TD6618	Lý Thục Quyên	24/11/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
570	TD10718	NGUYỄN KỲ DUYÊN	21/04/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
571	TD6929	Nguyễn Ngọc Quyên Quyên	11/02/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
572	TD2853	Trần Kim Anh	11/02/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
573	TD3947	Điểu Thị Tuyết Ngân	23/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
574	TD3557	Huỳnh Như Ý	04/12/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
575	TD2441	VƯƠNG THỊ NGỌC TRÂN	17/10/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
576	TD9997	Lê Thị Huỳnh Như	06/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
577	TD0206	Võ Huỳnh Anh Thư	01/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
578	TD6801	Phan Ngọc Hệ	27/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
579	TD11711	Hồng Nga Diệu Hiền	05/06/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
580	TD3724	Nguyễn Ngọc Kim Long	17/02/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
581	TD1769	Võ Ngọc Kiều Trinh	22/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
582	TD1779	Nguyễn Thị Bích Hiền	18/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
583	TD3053	Lê Thị Đào	01/05/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
584	TD2348	Phạm Thị Nhung	01/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
585	TD7713	LÊ KIM NGÂN	05/07/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
586	TD1033	Vũ Nguyễn Thùy Dương	03/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,25	Không trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
587	TD2985	ĐỖ THỊ NGỌC TRÂM	01/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	95,5	Trúng tuyển	Mầm non ÁNH DƯƠNG	Xã Bình Châu	
588	TD4274	Trần Thị Hường	10/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non ÁNH DƯƠNG	Xã Bình Châu	
589	TD3676	Cao Thị Lan Hương	18/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển	Mầm non ÁNH DƯƠNG	Xã Bình Châu	
590	TD4519	Dương Thị Thương Mến	10/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non ÁNH DƯƠNG	Xã Bình Châu	
591	TD9957	Nguyễn Thị Thu Uyên	11/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non ÁNH DƯƠNG	Xã Bình Châu	
592	TD3914	Hồ Thị Diệu	03/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non ÁNH DƯƠNG	Xã Bình Châu	
593	TD4019	Võ Thị Quỳnh Giao	25/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91,5	Trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
594	TD5044	Nguyễn Thị Kim Tâm	25/01/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
595	TD6134	Châu Thị Tuyết Mai	17/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
596	TD1654	Bùi Thị Dung	12/03/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,25	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
597	TD5800	Bùi Thị Kiều Oanh	17/10/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
598	TD11806	Ngô Phương Thảo	03/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
599	TD4562	Trần Ngọc Nhi	15/11/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
600	TD1348	Thẩm Thuý Hạnh	01/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
601	TD10676	TRẦN NGỌC NHI	28/03/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	55,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
602	TD6187	Nguyễn Thị Minh Phượng	22/07/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Trúng tuyển	Mầm non Bàu Lâm	Xã Bàu Lâm	
603	TD5302	Nguyễn Thị Khuyên	10/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Lâm	Xã Bàu Lâm	
604	TD3056	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	30/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Lâm	Xã Bàu Lâm	
605	TD2517	Bành Thị Hồng Loan	07/08/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Lâm	Xã Bàu Lâm	
606	TD11138	Đặng Thị Cẩm Thu	14/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Lâm	Xã Bàu Lâm	
607	TD5012	Nguyễn Thị Xuân Hương	05/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bàu Lâm	Xã Bàu Lâm	
608	TD6686	LÊ THỊ THÙY LINH	05/07/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
609	TD7864	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	22/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
610	TD1412	Nguyễn Thị Hương	12/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
611	TD4990	Nguyễn Thị Hồng Nhung	21/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
612	TD5912	Huỳnh Ngọc Phượng	30/06/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
613	TD2922	TRỊNH THỊ THU NGÂN	28/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
614	TD7874	NGÔ THỊ THẢO	28/02/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
615	TD6232	Lý Anh Thư	06/09/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
616	TD5173	Ngô Thị Thùy Linh	20/12/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
617	TD2352	Lục Anh Trí	17/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,75	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
618	TD3098	PHẠM THỊ TRINH	28/04/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
619	TD7472	Nguyễn Phương Thúy	02/01/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
620	TD3663	Trần Phương Dung	18/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
621	TD1560	Võ Ngọc Bích Trâm	03/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,25	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
622	TD3823	LÝ THỊ THU THẢO	02/09/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
623	TD2160	Lê Thùy Phương Vi	31/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
624	TD1499	Phan Thị Ngọc Hạnh	17/01/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
625	TD11400	NGUYỄN THỊ MỸ NHI	03/08/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
626	TD10984	Hoàng Thị Mĩ Niềm	04/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
627	TD6288	Lê Đỗ Thuý Vy	20/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
628	TD12023	Phạm Thị Hà	04/10/1980	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	51	Không trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
629	TD4872	Nguyễn Thị Dung	02/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	92,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	
630	TD1571	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	07/06/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	
631	TD2446	Nguyễn Thị Hạnh	10/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	
632	TD1965	Nguyễn Khánh Linh	17/05/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
633	TD1425	TRƯƠNG THỊ LIỄU	20/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	
634	TD6687	NGUYỄN THỊ NGỌC UYÊN	28/02/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	
635	TD5114	Đào Thị Lan	17/12/1980	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	
636	TD7910	Trần Thị Ngọc Ánh	24/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
637	TD4068	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRÂM	29/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
638	TD2866	Nguyễn Hoa Quỳnh	10/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
639	TD2881	Mai Ngọc Huyền	01/01/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
640	TD1590	Nguyễn Thị Ái Kiều	06/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
641	TD0708	Nguyễn Ngô Thị Giao Linh	13/12/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
642	TD1468	Nguyễn Thùy Linh	20/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	
643	TD1648	HOÀNG KIM NƯƠNG	03/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
644	TD2719	Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền	02/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
645	TD5731	Trương Thị Hoàng Xuân	26/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
646	TD3463	Đỗ Thanh Huyền	08/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
647	TD2872	Diệp Thị Huệ	16/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
648	TD7550	Trần Mỹ Ngọc	09/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
649	TD7795	Nguyễn Minh Thư	22/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
650	TD1239	Nguyễn Trần Mẫn Nhi	22/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
651	TD7221	Nguyễn Thị Quỳnh Như	14/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
652	TD8174	LÊ THỊ VẸN	09/11/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	92,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
653	TD1136	Nguyễn Thị Hà	10/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
654	TD1523	Trần Thị Mỹ Lợi	20/06/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
655	TD7125	THÔNG THỊ DIỄM QUỲNH	10/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
656	TD3699	VÕ THỊ THUỲ DƯƠNG	04/11/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
657	TD1173	Nguyễn Thị Thư	06/02/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
658	TD1147	Nguyễn Như Tiêu Giao	21/04/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
659	TD7276	Nguyễn Thị Thu Hà	08/09/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
660	TD3932	Đào Thị Thắm	05/03/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
661	TD0653	PHAN THỊ HOÀI	26/11/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
662	TD10249	Nguyễn Thị Ngân	22/02/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
663	TD2504	TRỊNH THỊ HUỆ	12/09/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 2	Phường Thuận An	
664	TD6919	Ngô Thị Huỳnh Hoa	27/05/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
665	TD1125	Trần Thị Thanh Trâm	05/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
666	TD11957	Nguyễn Thị Huyền Trang	05/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
667	TD1960	Lê Thị Huệ	15/01/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
668	TD7098	TRẦN THỊ THẢO	01/11/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
669	TD2171	Thân Thị Hương	24/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
670	TD12239	Nguyễn Thị Mỹ Chi	15/07/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
671	TD3563	Nguyễn Ngọc Ánh	06/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai 5	Phường An Phú	
672	TD2015	Ngô Thị Huệ	20/11/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
673	TD9211	TRẦN NGUYÊN HUỆ LINH	20/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
674	TD7850	Lê Thị Kiều Trang	23/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
675	TD2323	Bùi Thị Lan Nhi	22/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
676	TD6810	Bùi Thị Nhung	26/08/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
677	TD3922	Trần thị Lành	20/08/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
678	TD8153	Nguyễn Thị Ngọc	04/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
679	TD1285	Lê Thị Hương	04/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
680	TD4132	Nguyễn Thị Loan	02/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
681	TD11194	Huỳnh Ngọc Thanh Uyên	23/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Rạch Dừa	
682	TD2575	Đặng Hoàn Mỹ	11/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
683	TD4597	Trần Thị Huỳnh Mai	08/09/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
684	TD2589	Lương Thị Mỹ Trân	19/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
685	TD1941	Hồ Thị Kiều Loan	25/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
686	TD4772	Vũ Thị Chi	08/09/1976	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	có đơn xin hủy kết quả tuyển dụng
687	TD2932	Đỗ Thị Huệ	20/10/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
688	TD1783	Đặng Thị Lan Anh	23/10/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
689	TD7100	PHAN THỊ HUÊ	01/06/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
690	TD6243	Trần Thảo Lan	30/05/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
691	TD9502	Nguyễn Thị Hiếu	10/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
692	TD8910	Nguyễn Diệu Thuần	09/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
693	TD0957	Võ Thị Thùy Dương	04/11/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
694	TD4066	Tô Thị Hoài	20/08/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Long Hòa	
695	TD3504	Nguyễn Thụy Ngọc Huyền	20/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	94	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
696	TD3640	Võ Thị Huế	15/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	92,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
697	TD9637	Tôn Thị Thùy Linh	01/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
698	TD6403	HỒ THỊ KIM CHÂU	22/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
699	TD8816	Nguyễn Đỗ Thanh Hằng	02/04/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
700	TD6054	Nguyễn Thị Ngọc Dung	15/09/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
701	TD3775	TRẦN THỊ HƯỜNG	16/08/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
702	TD1685	Lã Thị Vân Anh	01/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
703	TD4708	Chu thị Bích Thảo	04/11/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
704	TD0710	NGUYỄN HOÀNG LINH PHƯỢNG	16/12/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
705	TD1448	Huỳnh Thị Thanh Thanh	19/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
706	TD0472	VŨ THỊ LAN QUỲNH	22/02/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
707	TD1980	Mai Trúc Diễm Quỳnh	28/07/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,25	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
708	TD0967	Nguyễn Thị Hồng Đào	03/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
709	TD12228	Nguyễn Quỳnh Nguyên Ân	21/10/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Hạnh Thông	
710	TD7458	Nguyễn Ngọc Trân	30/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non HỘI NGHĨA	Phường Bình Cơ	
711	TD2906	Trần Thị Ngọc Tuyền	13/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non HỘI NGHĨA	Phường Bình Cơ	
712	TD1655	Nguyễn Thị Thu Thảo	16/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non HỘI NGHĨA	Phường Bình Cơ	
713	TD1314	Nguyễn Thị Trang	20/09/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non HỘI NGHĨA	Phường Bình Cơ	
714	TD8208	Kiều Thị Ngọc Dung	02/03/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non HỘI NGHĨA	Phường Bình Cơ	
715	TD11091	Hoàng Mạnh Nữ Phương Quỳnh	12/03/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển	Mầm non HỘI NGHĨA	Phường Bình Cơ	
716	TD4766	Bùi Dương Thanh Trúc	07/08/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
717	TD2802	Nguyễn Thị Thuỷ	20/06/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
718	TD3641	Nguyễn Thị Cúc	09/08/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
719	TD4103	Phạm Thị Hồng Diệu	20/01/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
720	TD3782	Phạm Thị Yến Phương	19/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
721	TD1503	Nguyễn Thị Kim Loan	18/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
722	TD10669	Nguyễn Thùy Duyên	06/03/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
723	TD5146	Nguyễn Ngọc Khánh An	16/11/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	
724	TD0074	TRƯƠNG THỊ THÙY DƯƠNG	09/04/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Xã Hiệp Phước	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
725	TD10114	Phạm Thị Quỳnh	20/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
726	TD4183	Phan Thị Thu Hương	20/06/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
727	TD3237	Trần Thị Thanh Hoài	15/05/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
728	TD3448	Lê Thị Hoàng	15/05/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
729	TD0664	PHẠM THỊ MINH THƯ	07/09/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
730	TD2968	Trần Thị Hoa	10/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,25	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
731	TD6938	Đoàn Ngọc Diễm	30/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
732	TD5272	NGUYỄN THỊ BÍCH DUNG	28/07/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
733	TD4721	LÊ THỊ THÚY NGA	07/03/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
734	TD3591	Nguyễn Thị Thu Phương	11/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
735	TD7026	Nguyễn Thị Mỹ	14/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
736	TD7022	Nguyễn Thị Thanh Tâm	05/11/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
737	TD1006	Lê Thị Hoài Anh	22/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63	Không trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Tam Thắng	
738	TD2979	Hoàng Thị Thu Hồng	20/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
739	TD5592	Nguyễn Thị Hồng Trang	26/06/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
740	TD0934	Phạm Thị Quỳnh Như	19/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
741	TD7184	Hồ Băng Tâm	13/07/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
742	TD3939	Nguyễn Vi Ngọc Hiệp	26/01/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
743	TD3909	Nguyễn Thị Như Quỳnh	31/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
744	TD3065	Hoàng Thị Nghĩa	04/02/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
745	TD6705	Đặng Hoàng Ngọc Hạnh	08/07/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
746	TD2761	Hà Thị Thảo Nguyên	11/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62,5	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
747	TD3881	Từ Thị Thanh Tuyền	23/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển	Mầm non Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
748	TD5890	VÕ THỊ MAI	08/07/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
749	TD11712	Trần Nhã Nghi	15/05/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
750	TD3537	NGUYỄN NGỌC THÙY DƯƠNG	14/05/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
751	TD3683	Uý Nguyệt Tú Nhi	02/01/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
752	TD9514	Lê Thị Khả Ái	05/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
753	TD4877	Trần Thị Nga	14/03/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
754	TD8857	Võ Thị Thanh Huyền	04/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
755	TD0943	Phạm Ngọc Thuận	25/08/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
756	TD4174	Nguyễn Thị Phượng	11/02/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
757	TD5716	Trương Thị Hoàn Ngọc	07/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54,5	Không trúng tuyển	Mầm non Long Tân	Xã Đất Đỏ	
758	TD1306	Nguyễn Thị Thanh Hoa	08/05/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
759	TD0772	Đinh Thị Hiền	10/10/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
760	TD0338	Nguyễn Thị Hải	27/06/1978	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
761	TD1351	Ông Thị Hạnh	20/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
762	TD5029	Trương Sơn Tuyền	08/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
763	TD7885	Trần Thị Oanh	05/09/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
764	TD0732	Trần Thị Anh Đào	08/01/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
765	TD2623	Võ Ngọc Nhi	15/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
766	TD7862	Nguyễn Thị Hiền	30/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
767	TD6778	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	04/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
768	TD7123	Nguyễn Thị Thuý Duy	02/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
769	TD7502	Đỗ Thị Bích Phượng	03/04/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
770	TD1544	Lê Ngọc Diệu	28/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
771	TD1851	Vũ Thị Hiền	17/06/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
772	TD7697	Dư Thủy Ngân	14/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67,5	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
773	TD9508	Nguyễn Thị Yến Vy	16/09/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	94	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
774	TD1676	TRẦN THỊ HẠNH TRINH	28/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
775	TD5433	Cao Thị Triệu Linh	18/06/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
776	TD0921	Phan Thị Mỹ Như	15/06/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
777	TD0254	Nguyễn Thị Thu Phương	22/02/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
778	TD2972	VŨ THỊ THU THẢO	27/02/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
779	TD8542	ĐINH THỊ MỸ HẢO	14/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
780	TD3163	Nguyễn Thị May	29/03/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
781	TD1195	Nguyễn Minh Thư	14/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
782	TD2233	Quách Thị Lệ Ngân	10/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
783	TD2813	Nguyễn Thị Thanh Yến	13/09/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
784	TD4332	Nguyễn Thị Thu Hương	28/11/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
785	TD5772	TRẦN THỊ HUỆ	10/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
786	TD1944	Lại Hoàng Thanh Trúc	21/07/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
787	TD2762	Võ Thị Tường Vi	14/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
788	TD1463	Hoàng Ngọc Thảo Vy	06/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
789	TD1096	PHAN THỊ NGỌC HIỀN	30/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
790	TD3836	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	25/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
791	TD4713	Hoàng Thị Bích Vượng	20/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68,5	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
792	TD4724	Lưu Tuyết Cơ	15/12/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
793	TD1683	ĐOÀN LÊ THỊ NGỌC HUYỀN	21/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
794	TD2588	Ngô Tuyết Mai	16/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
795	TD4774	Lê Hồng Hạnh	24/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
796	TD1730	Nguyễn Thanh Ngân	23/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
797	TD7255	Lê Thị Ánh Ngọc	08/02/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
798	TD6544	Trang Huyền Trân	10/04/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
799	TD2695	LÊ THANH TUYỀN	03/06/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
800	TD6607	Lê Thị Ngọc Tuyết	30/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
801	TD6553	TRẦN VÕ PHÚC HẬU	28/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
802	TD10748	Trần Thị Thu Hiền	28/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
803	TD4946	Nguyễn Thu Tâm	07/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
804	TD0062	Phạm Thị Ngọc Trâm	27/12/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
805	TD4920	Nguyễn Anh Thư	25/03/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
806	TD5514	Nguyễn Thị Thanh Thơ	03/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
807	TD4167	Nguyễn Hồng Nhung	28/04/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	59	Không trúng tuyển	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Xã Nhuận Đức	
808	TD9184	Lê Thị Thanh Trúc	26/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	94,5	Trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
809	TD2686	Nguyễn Thị Tình Thương	23/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
810	TD4087	Nguyễn Thị Hồng Châu	07/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
811	TD1396	Trần Ngô Thanh Kim	01/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
812	TD1707	Nguyễn Thị Xuân Mai	04/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
813	TD5421	Nguyễn Thị Thúy An	03/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
814	TD8016	NGUYỄN NGỌC KIỀU LINH	26/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
815	TD3445	LÊ THỊ PHÚC HẬU	17/11/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
816	TD4358	Trần Thị Hồng Thắm	21/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
817	TD11257	HÀ THỊ PHƯỢNG LOAN	31/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Phong Lan	Xã Hưng Long	
818	TD11213	TRẦN THỊ HẰNG	25/10/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
819	TD2938	ĐỖ THỊ THU SƯƠNG	03/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
820	TD4026	LÊ THỊ HOA	10/10/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
821	TD2664	Nguyễn Ngọc Thùy Diễm	18/09/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
822	TD11655	Tăng Thị Cẩm Quyên	01/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
823	TD2709	Lê Thị Quỳnh	26/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
824	TD3918	Lương Thị Viên	10/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
825	TD8133	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	16/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
826	TD4933	Phạm Thị Thảo	16/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
827	TD4806	Trần Thị Mỹ Duyên	28/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Hòa Long	Xã Đất Đỏ	
828	TD5551	Phạm Nguyễn Trúc Nhi	02/05/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
829	TD7816	NGUYỄN THỊ ĐẠT	20/05/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
830	TD2760	Dương Thị Thanh Lý	27/09/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
831	TD5789	Nguyễn Thị Vân Anh	30/10/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
832	TD3685	Nguyễn Thị Thanh Ngân	12/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
833	TD3302	Đỗ Thị Quỳnh Trâm	02/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
834	TD5775	Vũ Mai Quỳnh Như	01/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
835	TD2687	LÊ THỊ THANH THÙY	06/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67,5	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
836	TD6613	Nguyễn Trần Vân Anh	22/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển	Mầm non Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ	
837	TD2678	Phan Thị Thu Nga	16/11/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
838	TD1599	Đinh Thị Mỹ Dung	13/01/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
839	TD1079	Hứa Nguyệt Thảo	25/07/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
840	TD11756	Nguyễn Thị Hồng Xuyến	11/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
841	TD6150	HỒ BẢO CHÂN	28/07/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
842	TD6052	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	03/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
843	TD4881	Sơn Thị Huỳnh Mai	12/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
844	TD3558	Phan Thị Ngọc Hằng	19/11/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
845	TD10488	Trần Đoàn Tuyết Mai	20/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Quỳnh Anh	Xã Hưng Long	
846	TD4135	Trà Thị Hồng Cẩm	07/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	92	Trúng tuyển	Mầm non Sao Mai	Xã Hiệp Phước	
847	TD11038	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	25/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Sao Mai	Xã Hiệp Phước	
848	TD11087	Nguyễn Cát Tường Vy	26/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Sao Mai	Xã Hiệp Phước	
849	TD8527	Đồng Thị Minh Thi	20/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sao Mai	Xã Hiệp Phước	
850	TD7238	Nguyễn Thị Thu Thảo	08/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sao Mai	Xã Hiệp Phước	
851	TD2135	Cao Thị Hoàng Anh	02/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Sao Mai	Xã Hiệp Phước	
852	TD4246	Phạm Nguyễn Kim Khánh	21/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	93,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
853	TD1292	Trần Thị Thuỳ Trang	20/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
854	TD3446	Nguyễn Thị Hà	02/12/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
855	TD10820	Trần Thị Nhàn	08/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
856	TD4638	Nguyễn Thị Kim Oanh	25/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
857	TD0972	Nguyễn Thị Như Phượng	13/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
858	TD4614	ĐẶNG THỊ NGỌC GIAO	13/04/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
859	TD5189	BÙI KIỀU TRANG	25/12/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
860	TD3072	Nguyễn Thị Mai	06/01/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
861	TD1819	Phạm Ngọc Yến Thy	26/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
862	TD3015	Nguyễn Thị Lan	30/06/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
863	TD5188	Đoàn Phạm Thanh Thanh	09/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
864	TD1051	Ngô Thụy Hạnh Nhi	20/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
865	TD4829	KIM THANH THỦY	09/05/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
866	TD5275	NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG	05/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
867	TD8471	Đỗ Thị Hồng Nga	11/06/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	56,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	
868	TD2800	Lê Thị Hương	03/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	93,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
869	TD5116	Hoàng Thị Phương	29/11/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	92,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
870	TD6550	Lê Trần Thị Như Quỳnh	09/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
871	TD1034	Lê Thị Phương Thảo	12/06/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
872	TD6620	NGUYỄN THỊ THANH TIỀN	19/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
873	TD10324	TRẦN THỊ OANH	13/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
874	TD4624	Dương Thị Cẩm Thúy	08/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
875	TD2304	Lê Thị Kiều	22/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
876	TD1478	BÙI THUỴ HOÀNG NHUNG	20/10/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
877	TD9413	LÊ THỊ HUỲNH NHƯ	22/06/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
878	TD3219	Hoàng Thị Thùy	16/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
879	TD3917	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG TRANG	17/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca 2	Phường Thới An	
880	TD0751	Lê Thị Minh An	02/12/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
881	TD5062	Trần Hoàng Diễm Phương	10/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	
882	TD4897	Phùng Thị Thu Hằng	20/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
883	TD5575	Nguyễn Thị Ngọc Yến	03/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
884	TD9572	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	04/04/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	
885	TD5178	Hoàng Thị Dung	16/05/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	
886	TD2392	Trần Khánh Vân	04/01/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	
887	TD4277	LÝ THỊ KIỀU OANH	24/01/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	
888	TD8886	Nguyễn Thị Tuyền	08/04/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tân Lâm	Xã Bàu Lâm	
889	TD1301	Nguyễn Trần Hải Vân	26/06/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Trúng tuyển	Mầm non Thanh Tân	Xã Thanh An	
890	TD4075	Nguyễn Huỳnh Trang	01/01/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Thanh Tân	Xã Thanh An	
891	TD2706	Nguyễn Thị Nử	09/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thanh Tân	Xã Thanh An	
892	TD8254	Trần Thị Phượng	20/02/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển	Mầm non Thanh Tân	Xã Thanh An	
893	TD6457	Trần Thị Ngọc Thanh	15/10/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thanh Tân	Xã Thanh An	
894	TD5196	Phan Thị Thương	12/07/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thanh Tân	Xã Thanh An	
895	TD3195	Kim Thị Thu Hiền	10/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	95	Trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
896	TD2559	Đặng Thị Thu Hà	19/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
897	TD6361	Huỳnh Thị Kim Giang	20/11/1978	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
898	TD6610	TRẦN THỊ TÚ HUÊ	23/03/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
899	TD8424	NGUYỄN THỊ TUYẾT	28/08/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
900	TD5014	BÙI THỊ HỒNG HIÊN	06/08/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
901	TD11885	Phan Thị Hải Yến	28/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
902	TD5504	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	03/04/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
903	TD1512	Đinh Thị Thắm	20/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
904	TD1031	Nguyễn Thị Cẩm Thu	29/02/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,25	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
905	TD2226	Trương Thị Thu Trinh	02/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
906	TD4936	Trương Mỹ Uyên	27/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
907	TD1258	Võ Thị Xuân Ngân	29/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
908	TD0046	Nguyễn Thị Nguyên	19/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
909	TD5229	Phan Thị Tố Nga	03/02/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
910	TD0119	NGUYỄN THỊ THU HUỆ	04/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
911	TD1860	Phạm Thị Thúy	04/01/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	56,75	Không trúng tuyển	Mầm non Thỏ Ngọc	Phường Linh Xuân	
912	TD1855	Nguyễn Thị Hiếu	19/05/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
913	TD1682	Vũ Thị Hương Giang	07/04/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
914	TD2999	Nguyễn Thị Nga	07/09/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
915	TD5053	Trần Thị Thắm	04/10/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
916	TD1436	Hoàng Vi Thanh Vân	15/10/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
917	TD1372	Vũ Thị Ngọc Mai	21/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
918	TD6656	Nguyễn Thị Kim Thanh	10/03/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
919	TD11662	Nguyễn Thị Thuỳ	25/07/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
920	TD2698	Phạm Thị Xuân	27/03/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
921	TD4814	Phạm Thị Hiền	17/09/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	
922	TD5957	Nguyễn Ngọc Như Quyên	24/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
923	TD4977	Nguyễn Thị Đào	25/08/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
924	TD1567	Trần Thị Lụa	05/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
925	TD6038	NGUYỄN THỊ THU TRANG	10/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
926	TD2665	Đỗ Thị Thủy Tiên	11/02/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
927	TD0935	Lê Thị Thanh Nhi	21/02/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
928	TD1843	Phạm Thị Thùy Dung	25/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
929	TD4428	Phạm Vũ Thùy Linh	09/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
930	TD4433	HỒ THỊ TRANG	12/01/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
931	TD5766	Lưu Thị Tuyết Hoa	15/11/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
932	TD12205	Nguyễn Thị Mai	26/09/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
933	TD2328	Nguyễn Thị Thuý An	09/12/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63	Không trúng tuyển	Mầm non Trúc Xanh	Xã Bắc Tân Uyên	
934	TD0388	NGUYỄN THỦY TRIỀU VÂN	28/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
935	TD1653	Phạm Thị Ngọc Trâm	28/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,75	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
936	TD2727	HUỲNH KIM BÍCH	13/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
937	TD2605	Nguyễn Thị Mỹ Linh	07/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
938	TD3469	Trần Thanh Thụy Thùy Trang	16/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
939	TD4535	Nguyễn Thị Thúy Vân	11/07/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
940	TD6760	Trần Thị Hiên	18/02/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
941	TD3777	HỒ THỊ TRÚC LINH	05/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
942	TD4122	Đỗ Thị Trúc Giang	07/06/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
943	TD0980	Nguyễn Thị Bích Trâm	18/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
944	TD4804	Nguyễn Lê Bích Trâm	30/12/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
945	TD2326	BÙI THỊ THANH TUYỀN	03/02/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
946	TD6992	Nguyễn Thị Đức	12/12/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
947	TD5094	Nguyễn Thị Thùy Trang	02/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
948	TD5529	Lương Thị Hồng Thủy	25/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
949	TD10770	Nguyễn Tường Vy	25/09/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
950	TD3926	Nguyễn Thị Hàn Quyên	14/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
951	TD6790	Nguyễn Thị Minh Hằng	28/08/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Nhà Bè	
952	TD0693	Đỗ Thị Như	31/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
953	TD4170	TRẦN THỊ NGỌC HÂN	23/06/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
954	TD0423	Lê Kim Thuỳ	15/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
955	TD6637	Trần Thị Yến Linh	14/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
956	TD3693	Trương Ái Phương	18/03/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,75	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
957	TD5993	Huỳnh Nguyễn Thảo Trang	19/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
958	TD8589	Nguyễn Thị Oanh	10/07/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
959	TD1110	Nguyễn Trần Nhã Trúc	03/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	55,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
960	TD2225	NGUYỄN DƯƠNG MỸ HUYỀN	10/07/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
961	TD0639	Nguyễn Như Quỳnh	18/11/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
962	TD3365	Phan Thị Huyền Diệu	29/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
963	TD4253	Đào Thị Ngọc Oanh	05/12/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
964	TD4816	Lê Thị Diễm Trang	30/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
965	TD1867	Nguyễn Thị Linh	16/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
966	TD9031	Nguyễn Thị Muộn	03/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
967	TD2187	Nguyễn Trần Ngọc Ngôn	15/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
968	TD0933	Hồ Huỳnh Tuyết Mai	13/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
969	TD10957	NGUYỄN HỒNG THÚY ĐAN	19/08/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
970	TD7794	Phạm Thị Ngát	05/09/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
971	TD1462	TRẦN PHONG SAN	28/02/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Hòa Hưng	
972	TD5470	Phan Thị Tâm	25/05/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	93	Không trúng tuyển			
973	TD1210	Võ Thị Bích Ly	17/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91,5	Không trúng tuyển			
974	TD8801	Lê Giang Hoài Phương	24/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Không trúng tuyển			
975	TD3593	Đinh Thị Sơn Ca	17/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
976	TD5361	Phạm Thị Yến Linh	15/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	91	Không trúng tuyển			
977	TD3336	Võ Phương Nga	21/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Không trúng tuyển			
978	TD2090	Hà Thị Mỹ Linh	23/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Không trúng tuyển			
979	TD7133	Nguyễn Hồng Hạnh	29/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,5	Không trúng tuyển			
980	TD11973	Đoàn Thị Thanh Thảo	30/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90,25	Không trúng tuyển			
981	TD0448	NGUYỄN THỊ BÍCH HUỆ	18/05/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	90	Không trúng tuyển			
982	TD3858	Bùi Thị Diễm Trang	04/02/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Không trúng tuyển			
983	TD5176	LÊ THỊ NGỌC DIỆP	19/04/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Không trúng tuyển			
984	TD7861	Bùi Thị Thập Tuyền	22/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89,5	Không trúng tuyển			
985	TD5942	Đào Thị Phương	13/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
986	TD5904	Nguyễn Thị Thủy	09/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
987	TD6542	Nguyễn Thị Hường	12/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
988	TD6853	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	27/09/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
989	TD6863	Trương Thị Cẩm Ly	09/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
990	TD5070	Hồ Thị Hằng	05/02/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
991	TD5320	Hoàng Nguyễn Ngọc Phượng	01/07/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
992	TD4131	Trần Thị Như	25/05/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	89	Không trúng tuyển			
993	TD11881	Nguyễn Thị Hiền	25/07/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88,5	Không trúng tuyển			
994	TD2947	Đặng Thị Thu	06/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển			
995	TD4177	Đỗ Thị Hồng Ni	08/05/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển			
996	TD8943	Hồ Thị Giang	14/08/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	88	Không trúng tuyển			
997	TD1652	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	04/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển			
998	TD9354	LÊ PHƯƠNG TRÚC	02/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
999	TD8117	Nguyễn Mỹ Linh	10/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển			
1000	TD8136	TRẦN THỊ PHƯƠNG	25/11/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87,5	Không trúng tuyển			
1001	TD11617	Ngô Thị Thu Huyền	17/08/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển			
1002	TD12212	ĐẶNG THỊ CẨM TIÊN	14/02/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển			
1003	TD6375	Trần Thị Nguyệt Thu	10/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển			
1004	TD2014	Lê Thị Diễm My	12/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển			
1005	TD4150	Thái Gia Trân	11/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển			
1006	TD4967	Vũ Nguyễn Phương Trang	21/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	87	Không trúng tuyển			
1007	TD9228	Võ Thị Hồng Đào	01/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển			
1008	TD9592	Hồ Thị Cẩm Lài	22/09/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển			
1009	TD6962	Phan Phương Quyên	17/12/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển			
1010	TD7483	Nguyễn Thị Kiều Diễm	21/11/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86,5	Không trúng tuyển			
1011	TD8217	Nguyễn Đoàn Mai Phương	18/07/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1012	TD6765	TRẦN LÊ HƯƠNG TRÀ	30/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1013	TD9792	NGUYỄN HOÀNG DIỆU THƠ	20/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1014	TD9411	Lê Ngọc Vy	20/07/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1015	TD8392	Nguyễn Thị Thu Liễu	14/08/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1016	TD8677	Tô Minh Thơ	26/02/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1017	TD0690	Ngô Thị Bích	17/02/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1018	TD1048	Lương Hoàng Vy	07/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1019	TD1165	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	31/08/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1020	TD1999	TRẦN ĐẶNG QUỲNH NHƯ	05/02/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1021	TD2953	Nguyễn Thị Tố Quyên	10/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1022	TD3946	Hoàng Thị Thùy Linh	27/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	86	Không trúng tuyển			
1023	TD11748	Khưu Thị Hồng Yến	01/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển			
1024	TD3155	Cao Ngọc Như Thanh	06/02/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển			
1025	TD1318	NGUYỄN THỊ MAI THÊU	20/04/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển			
1026	TD9125	LÝ THỊ HUẾ	07/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển			
1027	TD11062	Trịnh Thị Thanh Trúc	23/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển			
1028	TD7348	Phạm Thị Huyền Trân	10/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85,5	Không trúng tuyển			
1029	TD7668	Lê Quỳnh My	08/12/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1030	TD7760	Lê Thị Thu Hằng	20/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1031	TD6797	LÊ THỊ THU THẢO	25/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1032	TD9607	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	24/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1033	TD1403	VŨ NGỌC THANH	23/07/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1034	TD1431	Trương Thị Kim Loan	19/05/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1035	TD2334	Phạm Thị Thúy	25/11/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1036	TD3327	Trần Thị Mai	03/01/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1037	TD3410	ĐÀO THANH HẰNG	25/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1038	TD3927	PHAN THỊ THU LINH	11/09/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1039	TD5412	Hoàng Thị Hoài Anh	15/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	85	Không trúng tuyển			
1040	TD1825	Cao Thị Lan	04/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1041	TD2611	PHẠM NGỌC HẠ	06/04/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1042	TD3623	Huỳnh Thị Phúc Tâm	25/06/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1043	TD5615	Trần Thị Ngà	05/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1044	TD9403	ĐỖ THỊ THÚY	04/10/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1045	TD9190	Lê Ngọc Tuyết Linh	24/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1046	TD9025	Đinh Thị Hà	25/12/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1047	TD8911	Nguyễn Thị Kim Thư	23/03/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1048	TD9909	ĐỖ THỊ ANH PHƯƠNG	15/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1049	TD5799	Nguyễn Ngọc Hồng Châu	11/03/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1050	TD5750	Đoàn Thị Như Quỳnh	07/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1051	TD6020	Lê Thị Kim Ngân	06/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1052	TD6028	Đặng Thị Thu Sang	06/04/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84,5	Không trúng tuyển			
1053	TD7202	Đinh Thị Lương	16/10/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1054	TD8286	Lại Thị Thu Thảo	03/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1055	TD8065	Lương Thị Phương Thảo	15/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1056	TD5977	TRẦN THÁI NGỌC DIỆU	25/12/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1057	TD8809	Đoàn Ngọc Hồng Hạnh	23/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1058	TD1853	TRẦN THỊ ĐĂNG QUỲNH	30/11/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1059	TD1415	Nguyễn Thị Thanh Lê	28/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1060	TD1330	Nguyễn Thị Thúy An	22/07/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	84	Không trúng tuyển			
1061	TD4391	Nguyễn Thị Phước Thùy	29/08/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,75	Không trúng tuyển			
1062	TD1675	Đặng Thị Mỹ Hạnh	20/10/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển			
1063	TD2735	Lê Thị Minh Trang	02/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển			
1064	TD2773	VŨ THỊ HÀ LY	25/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển			
1065	TD10741	Lê Thị Thanh Trang	02/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển			
1066	TD6884	Nguyễn Thị Minh Tâm	11/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83,5	Không trúng tuyển			
1067	TD5963	Phạm Hà Phương Anh	22/07/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1068	TD6775	Nguyễn Thị Ánh Ninh	01/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1069	TD6707	Trần Thị Nguyệt Ánh	07/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1070	TD6588	TRƯƠNG THỊ HƯƠNG	19/06/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1071	TD8220	Đặng thị thu trang	28/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1072	TD9504	Nguyễn Thị Tường Vi	20/03/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1073	TD9529	TRỊNH THỊ THẮM	10/06/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1074	TD2466	Trần Thị Cẩm Tiên	09/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1075	TD1700	Hồ Thị Thùy Trang	20/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1076	TD1720	Phan Thị Hoàng Anh	13/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1077	TD0218	Nguyễn Thị Thu Phương	08/01/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1078	TD3892	NGUYỄN NGỌC ANH THY	14/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1079	TD4120	Mai Thị Linh	22/12/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1080	TD4197	HUỲNH THỊ MAI SANG	27/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1081	TD3518	TRƯƠNG THỊ MỸ DUNG	05/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1082	TD3567	Phan Hồng Yến	07/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	83	Không trúng tuyển			
1083	TD3633	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	06/04/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển			
1084	TD5338	LÊ THỊ HƯƠNG	24/08/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển			
1085	TD4372	Trần Thị Anh Thư	21/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển			
1086	TD7194	Lê Thị Mỹ Linh	21/12/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển			
1087	TD7087	TRỊNH THỊ KIM DƯƠNG	27/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82,5	Không trúng tuyển			
1088	TD5134	Nguyễn Thị Lan Anh	25/05/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển			
1089	TD6336	Nguyễn Hồng Duyên	05/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển			
1090	TD7307	Nghiêm Thị Hồng	02/09/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1091	TD8142	Lê Thị Tuyến	30/12/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	82	Không trúng tuyển			
1092	TD6636	Nguyễn Thanh Giang	22/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1093	TD10010	Vũ Thị Vui	20/09/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1094	TD1234	LÊ THỊ HẰNG	21/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1095	TD1484	HỒ NGUYỄN THẢO TRANG	04/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1096	TD2626	NGUYỄN THỊ HỒNG DIỄM	27/04/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1097	TD1973	Lê Thị Phượng	02/08/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1098	TD1854	Nguyễn Huỳnh Thị Mộng Trúc	19/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1099	TD4085	Lê Thị Nhiên	12/02/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81,5	Không trúng tuyển			
1100	TD3931	Đỗ Thị Oanh Kiều	10/05/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1101	TD4331	Cao Thùy Trang	27/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1102	TD4590	Đinh Thị Kim Xuyến	03/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1103	TD1809	HOÀNG THỊ THUỶ TIÊN	21/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1104	TD2091	Trần Ngọc Nữ Trà My	13/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1105	TD2151	Nguyễn Vũ Thảo Nguyên	03/05/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1106	TD2740	Tô Thị Kim Vàng	25/12/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1107	TD1332	Đỗ Thị Thu	03/01/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1108	TD0570	Nguyễn Minh Tuyền	01/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1109	TD10829	Nguyễn Thị Hiền	25/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1110	TD10841	Nguyễn Hoài Sương	19/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1111	TD11265	Biện Thị Hồng	14/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1112	TD6330	Nguyễn Thị Hồng Thúy	30/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	81	Không trúng tuyển			
1113	TD1600	Trần Thị Tuyết	23/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1114	TD1592	Lê Thị Trà My	25/12/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1115	TD1230	Nguyễn Phan Như Ý	27/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1116	TD4092	Phạm Thị Nhẫn	19/04/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1117	TD7672	Võ Thị Hiền	26/02/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1118	TD7137	Nguyễn Võ Mỹ Trang	06/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1119	TD5824	Nguyễn Thị Hồng Nho	04/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1120	TD9542	Nguyễn Thị Minh Phương	22/07/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1121	TD9152	Nguyễn Thị Thanh Thúy	19/02/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1122	TD11166	Châu Thị Xuân Diệu	06/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1123	TD10412	Đinh Thị Thành Vi	25/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1124	TD9899	Huỳnh Kim Nhi	02/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80,5	Không trúng tuyển			
1125	TD1986	LÊ THỊ HỒNG MINH	31/05/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1126	TD1179	Hoàng Nguyễn Trâm Anh	23/10/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1127	TD3753	CAO THỊ TRÚC LY	12/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1128	TD3271	Nguyễn Thị Thanh Thảo	13/12/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1129	TD3488	Đàm Thị Mỹ Thi	27/08/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1130	TD4412	Nguyễn Thị Kim Trinh	15/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1131	TD4448	HUỲNH THỊ TỐ NGA	10/06/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1132	TD5568	Lê Thị Kim Xuân	05/02/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1133	TD5131	CAO NGỌC VÂN ANH	20/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1134	TD9932	TRẦN THỊ KIM THƠ	15/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1135	TD10547	Nguyễn Thị Trinh	20/11/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1136	TD11071	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	27/05/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1137	TD11052	Nguyễn Ngọc Hạnh	28/09/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1138	TD8588	Trần Thị Kim Chi	30/08/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1139	TD7205	Phạm Tô Thảo Nhi	13/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1140	TD11501	Tô Thị Bích Phương	27/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1141	TD11871	Hoàng Thị Huệ	16/10/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	80	Không trúng tuyển			
1142	TD11365	Nguyễn Thị Quê	22/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1143	TD7873	Nguyễn Thị Sáng	27/01/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1144	TD11079	Văn Thị Mỹ Duyên	10/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1145	TD11104	HUỲNH YẾN THANH	13/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1146	TD10413	Ngô Thị Mỹ Phương	27/10/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1147	TD10407	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	22/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1148	TD5584	ĐINH THỊ PHƯƠNG DUNG	27/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1149	TD3582	Phạm Thị Thúy Hiền	21/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1150	TD1086	PHAN THỊ TRÀ MY	11/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1151	TD1315	NGUYỄN THỊ HUYỀN	28/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1152	TD2833	DƯƠNG THỊ NHÀI	29/08/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79,5	Không trúng tuyển			
1153	TD1373	Trương Thị Tuyết Sương	18/09/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1154	TD1520	Bùi Thị Hóa	06/11/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1155	TD1134	TRẦN THỊ TIÊN	09/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1156	TD0037	Trần Đoàn Anh Thư	27/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1157	TD4263	TRẦN THỊ HUỆ	12/02/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1158	TD3907	Bùi Thị Ánh Nguyệt	21/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1159	TD5445	LÝ THỊ THANH LOAN	28/08/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1160	TD4675	Trương Tiết Loan	15/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1161	TD7209	Đỗ Thị Thúy Thảo	16/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1162	TD7037	Nguyễn Thị Ánh Thiện	14/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1163	TD7831	Đặng Thị Băng Tâm	01/01/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1164	TD6825	PHẠM THỊ XUÂN TRÀ	09/05/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	79	Không trúng tuyển			
1165	TD6879	Huỳnh Thị Hoàng Yến	04/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1166	TD5683	Lại Thị Thu Hương	13/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1167	TD6263	Nguyễn Thị Hồng Mến	26/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1168	TD7587	Nguyễn Thị Trà Mi	21/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1169	TD9140	Phạm Thị Út	28/03/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1170	TD8387	LÝ MỸ NGÂN	21/03/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1171	TD5469	Nguyễn Thị Yến Nhi	23/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1172	TD4250	Trương Phi Yến	22/07/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1173	TD4104	Tống Thị Cẩm Nhung	06/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1174	TD1696	CHÂU THỊ YẾN LY	26/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1175	TD11999	TRẦN THỊ THU THÚY	10/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78,5	Không trúng tuyển			
1176	TD1832	DƯƠNG THỊ THƠM	04/02/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1177	TD1901	Lê Vũ Thảo Hiếu	10/11/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1178	TD0741	Nguyễn Thị Thúy Hoanh	10/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1179	TD3694	Châu Ái My	29/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1180	TD4349	Nguyễn Thị Thanh Vy	04/05/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1181	TD9480	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	10/06/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1182	TD9677	Hồ Tô Ngọc Như	10/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1183	TD10783	Nguyễn Thị Thanh Thảo	15/09/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1184	TD11118	Nguyễn Thị Thu Hà	28/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1185	TD7827	NGUYỄN HẢI YẾN	04/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1186	TD6157	Trần Thị Hoàng Vi	21/03/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1187	TD6442	Ngô Thanh Dung	21/11/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	78	Không trúng tuyển			
1188	TD6649	Trần Thị Kiều Nương	12/04/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1189	TD6917	Nguyễn Thị Kim Thơ	11/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1190	TD7130	Phạm Thị Hằng	20/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1191	TD10678	Dương Thị Tú Anh	13/11/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1192	TD9934	Nguyễn Thị Lộc	14/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1193	TD4694	Đồng Ngọc Minh Thư	02/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1194	TD4737	Mai Thị Kim Yến	04/03/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1195	TD5211	Huỳnh Phương Vy	06/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1196	TD2783	Nguyễn Thị Hòa Mi	02/09/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1197	TD2595	Nguyễn Thị Ngọc Như	18/11/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1198	TD2614	Trần Ngọc Mai	20/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77,5	Không trúng tuyển			
1199	TD2867	NGUYỄN THỊ DIỄM LỆ	22/09/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1200	TD1566	Hứa Thị Nguyệt Nga	29/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1201	TD0842	LÊ THỊ TRANG NHUNG	12/09/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1202	TD4958	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	08/01/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1203	TD5598	VÕ NGỌC LÀI	09/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1204	TD4634	TRẦN NGỌC YẾN	28/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1205	TD4649	ĐỖ THỊ THỦY KIỀU	13/07/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1206	TD4299	TRẦN THỊ NGỌC HƯƠNG	10/07/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1207	TD3943	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	10/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1208	TD3713	PHẠM THỊ LÝ	16/09/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1209	TD3965	Trần Thị Cẩm Vân	07/01/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1210	TD3437	HỒ THỊ QUYÊN	31/05/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1211	TD10646	PHẠM THỊ NHẠN	28/11/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1212	TD11082	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	20/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1213	TD9456	Trịnh Thụy Phương Phương	19/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1214	TD6556	Nguyễn Thị Lan Phương	29/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1215	TD5852	Mai Hồng Gấm	11/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	77	Không trúng tuyển			
1216	TD6476	Nguyễn Hoàng Phương Anh	10/05/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1217	TD6916	Nguyễn Thị Đăng Thắm	15/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1218	TD9687	Nguyễn Ngọc Thanh Thư	08/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1219	TD8909	Lê Thị Thanh Tuyền	26/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1220	TD1486	Nguyễn Thị Lan	02/04/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1221	TD1601	Tô Thị Sim	09/06/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1222	TD11366	Hoàng Thị Tú Hiền	05/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,5	Không trúng tuyển			
1223	TD3361	Bùi Thị Minh Thương	19/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76,25	Không trúng tuyển			
1224	TD4072	Lê Đinh Ánh Trúc	05/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1225	TD4062	Chiêm Ngọc Quế Trân	17/04/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1226	TD4229	Nguyễn Thị Bích Ngọc	24/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1227	TD4209	Trương Bảo Ngọc	15/05/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1228	TD4955	Nguyễn Thị Nguyên	27/03/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1229	TD4368	Nguyễn Thị Hải Yến	25/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1230	TD1504	Nguyễn Thị Thu Giàu	24/12/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1231	TD1935	Ngô Ngọc Bảo Trân	04/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1232	TD11073	Lý Phan Quốc Khánh	02/09/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1233	TD10916	Nguyễn Thị Minh Tâm	29/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1234	TD10385	Nguyễn Thị Sơn Ân	23/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1235	TD8194	NGUYỄN THỊ DIỄM MY	09/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	76	Không trúng tuyển			
1236	TD6490	Tăng Như Ý	26/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển			
1237	TD10025	TRẦN THỊ TUYẾT NHƯ	10/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển			
1238	TD11007	Dương Thị Thu Hương	12/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển			
1239	TD0629	Nguyễn Thị Kim Thuỳ	02/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển			
1240	TD1370	Ngô Thị Mai Linh	07/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,5	Không trúng tuyển			
1241	TD7466	Trương Thị Thùy Ngân	12/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75,25	Không trúng tuyển			
1242	TD7321	Võ Thị Hồng Son	09/05/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1243	TD8139	Điểu Thị Thùy Hương	01/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1244	TD8030	PHẠM THỊ MỸ TIÊN	03/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1245	TD6644	Trương Đức Trung	23/10/1999	Nam	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1246	TD6748	NGUYỄN NGÔ PHƯƠNG NGÂN	31/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1247	TD5837	Nguyễn Anh Thư	25/04/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1248	TD5686	Hoàng Thị Hồng Nhung	13/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1249	TD10183	Nguyễn Thị Thược	15/12/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1250	TD9503	Huỳnh Thủy Tiên	02/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1251	TD9750	Nguyễn Thị Minh Điểm	04/03/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1252	TD3485	Lê Thị Phương Nhi	10/12/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1253	TD4208	Nguyễn Thị Lệ Thi	27/03/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1254	TD4063	Lê Thị Thanh Thảo	10/08/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1255	TD5467	Nguyễn Thị Mai	08/08/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1256	TD5459	NGÔ THANH PHƯƠNG	23/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1257	TD2724	Nguyễn Thị Thu Diễm	14/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1258	TD11515	Trương Diệu Linh	09/02/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1259	TD11532	ĐOÀN TIỂU MY	30/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	75	Không trúng tuyển			
1260	TD12138	Hoàng Thị Thắm	25/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1261	TD8796	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	21/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1262	TD10952	Nguyễn Thị Phượng	24/03/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1263	TD10586	Nông Thị Thu	25/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1264	TD5925	Phan Thị Linh	01/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1265	TD7183	Bùi Thụy Như Hảo	06/05/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1266	TD7139	Lê Thị Thảo Quyên	21/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74,5	Không trúng tuyển			
1267	TD1513	Trần Thị Ngọc Loan	25/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1268	TD1334	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	21/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1269	TD1113	Văng Thị Quỳnh Như	22/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1270	TD3486	Đậu Thị Hồng Liên	24/11/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1271	TD5543	Trần Thị Diễm My	11/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1272	TD4931	Lê Vũ Thủy Tiên	11/02/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1273	TD4858	Phạm Thị Thu Yên	02/02/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1274	TD4680	Đặng Nguyễn Hồng Nhung	20/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1275	TD7717	Đặng Thị Như ý	26/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1276	TD11186	Huỳnh Thị Kim Thanh	26/11/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1277	TD11878	Lê Thị Thanh Vy	21/04/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	74	Không trúng tuyển			
1278	TD10660	NGUYỄN DƯƠNG THU LOAN	30/05/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển			
1279	TD8807	Phạm Thị Hồng Hoa	07/05/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển			
1280	TD9243	Nguyễn Thị Trà Giang	20/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển			
1281	TD7478	Nguyễn Ngọc Dung	05/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển			
1282	TD7539	Phan Ngọc Khánh Linh	28/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển			
1283	TD3797	TRẦN NGỌC ĐOAN TRANG	01/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73,5	Không trúng tuyển			
1284	TD1443	Nguyễn Thị Hồng Hiếu	11/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1285	TD3783	NGUYỄN NGỌC TRIỆU VY	19/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1286	TD5446	HUỲNH THỊ MỸ ÂU	29/06/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1287	TD4435	BÙI THỊ HƯỜNG	02/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1288	TD7806	Trần Thị Hồng Nhung	24/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1289	TD7868	TRẦN THỊ MỸ LINH	11/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1290	TD6465	Trần Nguyễn Ái Trâm	04/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1291	TD9239	Đỗ Thị Ngọc Giàu	24/04/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1292	TD8697	Nguyễn Thị Kim Triều	09/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	73	Không trúng tuyển			
1293	TD8234	Trần Thị Ngân	02/07/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển			
1294	TD4018	Trần Thị Mỹ Hảo	06/11/1976	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển			
1295	TD2694	Nguyễn Thị Hoài Phúc	02/09/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển			
1296	TD2389	Lê Thị Vui	12/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72,5	Không trúng tuyển			
1297	TD11909	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	25/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1298	TD0865	Lê Thị Mỹ Hạnh	26/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			
1299	TD1148	CAO THỊ HỒNG THẮM	20/08/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			
1300	TD2849	Hoàng Thị Huyền	28/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			
1301	TD1715	BÙI THỊ KIM LIÊN	02/02/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			
1302	TD4941	Phạm Thị Thanh Tâm	20/10/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			
1303	TD7820	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	13/07/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	72	Không trúng tuyển			
1304	TD10526	Vũ Thị Bình	25/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,75	Không trúng tuyển			
1305	TD6534	Phan Thị Ngọc Tú	14/12/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển			
1306	TD4312	Võ Minh Thư	18/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển			
1307	TD4084	DƯƠNG MỘNG THẮM	31/07/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71,5	Không trúng tuyển			
1308	TD11990	Phan Tố Uyên	10/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1309	TD1534	Nguyễn Thị Minh Phụng	16/07/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1310	TD2681	Hồng Mai Trúc	08/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1311	TD3862	Dương Thị Hương	01/01/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1312	TD3007	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	14/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1313	TD4422	Hoàng Thị Linh	14/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1314	TD5273	Nguyễn Thị Bích Trâm	01/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1315	TD5309	Lê Quỳnh Như	24/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1316	TD6679	Kiếm Lê Phương Quỳnh	13/12/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1317	TD6625	Hà Thị Hồng Thắm	14/08/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1318	TD6277	Nguyễn Thị Thùy	06/03/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1319	TD7823	LẠI THỊ NGỌC HÀ	23/08/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1320	TD7799	TRẦN THỊ THUỶ TIÊN	20/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1321	TD10110	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	05/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1322	TD10710	LÊ THỊ THU NGA	30/07/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1323	TD8720	NGUYỄN MINH NGỌC	02/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1324	TD8384	Trần Thị Mỹ Ngọc	07/03/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	71	Không trúng tuyển			
1325	TD6529	Nguyễn Thị Tú Anh	19/05/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,75	Không trúng tuyển			
1326	TD7142	VÕ THỊ KIM ĐẸP	07/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1327	TD8741	Lê Thị Lý	17/07/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1328	TD8840	Lê Thị Như Ý	22/03/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1329	TD8917	Nguyễn Thị Xuân Phượng	24/12/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1330	TD9051	VÕ THỊ NHƯ QUỲNH	01/07/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1331	TD11175	Dương Thị Thanh Lam	10/01/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1332	TD2930	Lượng Nguyễn Ngọc Thảo	01/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1333	TD2234	NGUYỄN THỊ LONG	10/09/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,5	Không trúng tuyển			
1334	TD2357	Phạm Thị Thảo Quyên	12/12/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70,25	Không trúng tuyển			
1335	TD2786	Bùi Thị Thùy Linh	22/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1336	TD2211	CHÂU THỊ BÍCH PHƯỢNG	25/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1337	TD0598	Cao Thị Hồng Lam	22/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1338	TD0952	Nguyễn Thị Trúc Mai	15/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1339	TD1150	Trần Thị Ngọc Loan	31/03/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1340	TD1492	Phan Thị Hồng Vân	21/09/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1341	TD4779	Nguyễn Thị Thu Phương	17/05/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1342	TD3216	Trần Thị Kim Ngân	23/05/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1343	TD4054	Nguyễn Thị Hai	18/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1344	TD10470	Lê Nữ Kiều Anh	09/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1345	TD8036	Ngô Thanh Thảo Nguyên	01/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	70	Không trúng tuyển			
1346	TD6663	LÊ THỊ DIỆU	10/11/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển			
1347	TD10123	Nguyễn Vũ Hương Giang	07/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển			
1348	TD8853	Vũ Hoàng Hồng Diễm	30/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển			
1349	TD9610	Nguyên Thị Hiền	16/10/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69,5	Không trúng tuyển			
1350	TD1337	Nguyễn Thị Kim Anh	09/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1351	TD5439	Thạch Thị Thùy Linh	20/03/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1352	TD5500	Kiều Khánh Vy	07/10/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1353	TD3835	Lương Nguyễn Thùy Văn	23/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1354	TD3080	BÙI THỊ MỸ LỆ	02/11/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1355	TD3561	Phan Thị Phượng Hằng	20/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1356	TD10292	Đỗ Thị Hiền	20/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1357	TD10716	Lâm Huỳnh Quế Trân	20/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1358	TD5798	BÙI THỊ CHINH	09/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1359	TD8182	Nguyễn Hạnh Dung	28/07/1981	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1360	TD7805	Mai Thị Hương	26/01/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1361	TD7180	Trần Nguyễn Kiều My	01/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	69	Không trúng tuyển			
1362	TD10461	Nguyễn Thị Sơn	26/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68,5	Không trúng tuyển			
1363	TD1888	Phạm Nguyễn Tố Uyên	01/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68,25	Không trúng tuyển			
1364	TD2305	Đỗ KIM HẠNH	25/07/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1365	TD2715	Trịnh Thị Huê	23/08/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1366	TD1497	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	24/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1367	TD1554	Trần Thị Mơ	09/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1368	TD1476	Tăng Thị Trường Nhi	02/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1369	TD4742	Trang Thị Ngọc Hân	13/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1370	TD4788	NGUYỄN THỊ HUẾ	30/05/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1371	TD3864	Phạm Nam Khuyên	02/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1372	TD9158	Dương Thị Khánh	01/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1373	TD10987	TRẦN THỊ YẾN NHI	04/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	68	Không trúng tuyển			
1374	TD8361	NGUYỄN NGỌC TRÂM	14/11/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67,5	Không trúng tuyển			
1375	TD6541	MAI THỊ HỒNG NGÁT	24/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67,5	Không trúng tuyển			
1376	TD3900	Bùi Thị Hiền	10/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1377	TD3987	Nguyễn Thị Thu Lan	27/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1378	TD3264	NGUYỄN THỊ THANH	27/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1379	TD4856	Trương Thị Minh Trúc	02/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1380	TD4430	Lê Thị Minh	22/08/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1381	TD4940	Nguyễn Thị Kim Ngân	10/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1382	TD5828	Vũ Thị Thu Hoài	15/01/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1383	TD8041	Nguyễn Thị Ngọc	20/02/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1384	TD7998	Trần Thị Thu Hà	20/05/1980	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	67	Không trúng tuyển			
1385	TD8193	Nguyễn Thị Huế	16/05/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển			
1386	TD7563	Lê Thị Bạch Mai	20/06/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển			
1387	TD10637	Lê Thị Ngọc Thư	22/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển			
1388	TD4753	Nguyễn Phạm Diễm Trinh	04/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển			
1389	TD2964	Nguyễn Lâm Tuyết Anh	17/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1390	TD0644	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	17/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66,5	Không trúng tuyển			
1391	TD2662	TRƯƠNG THỊ THẢO	09/09/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển			
1392	TD1649	Nguyễn Thị Đông Ngân	10/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển			
1393	TD3119	LÊ THỊ THANH TÂM	06/03/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển			
1394	TD7553	Trần Thị Tâm	20/08/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển			
1395	TD5700	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	19/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển			
1396	TD6922	Nguyễn Thị Huệ	28/05/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	66	Không trúng tuyển			
1397	TD9096	Lê Nguyễn Hồng Quyên	05/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển			
1398	TD10634	Nguyễn Thị Phương Thảo	02/08/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển			
1399	TD10961	Lê Thị Kim Hương	08/06/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển			
1400	TD4850	LÊ THỊ THỦY	21/06/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển			
1401	TD2690	Nguyễn Hoàng	27/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65,5	Không trúng tuyển			
1402	TD2666	ĐINH THỊ KHÁNH LINH	06/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1403	TD2882	Nguyễn Thị Hồng Loan	02/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1404	TD4032	Đặng Thúy Vy	07/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1405	TD8520	Nguyễn Thị Minh Trí	02/06/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1406	TD6146	Phạm Tú Uyên	06/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1407	TD6000	Lê Thị Kim Yến	15/04/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1408	TD5784	Nguyễn Trần Thủy Tiên	15/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1409	TD6595	Đặng Thị Thu Hương	10/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1410	TD7090	Lê Thị Lý	16/09/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1411	TD7339	Nguyễn Thị Thảo	10/07/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			
1412	TD11540	Nguyễn Ngọc Thy	01/05/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	65	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1413	TD10516	Nguyễn Thị Thủy	06/05/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64,5	Không trúng tuyển			
1414	TD4898	PHAN THỊ THANH NHÀN	15/09/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64,5	Không trúng tuyển			
1415	TD4479	LƯƠNG THỊ KIỀU TRINH	20/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64	Không trúng tuyển			
1416	TD1510	LÊ THỊ TÚ ANH	01/06/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	64	Không trúng tuyển			
1417	TD10561	Lê Thị Thủy	25/04/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63,5	Không trúng tuyển			
1418	TD11098	TRẦN THỊ THANH TÂM	16/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63,5	Không trúng tuyển			
1419	TD4296	Phạm Thị Tuyết Thương	05/08/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63,5	Không trúng tuyển			
1420	TD3396	Nguyễn Thị Thương Mến	22/09/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63,5	Không trúng tuyển			
1421	TD11229	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	02/06/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63	Không trúng tuyển			
1422	TD7851	Cao Hoàng Uyên Trang	10/09/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63	Không trúng tuyển			
1423	TD7755	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	03/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	63	Không trúng tuyển			
1424	TD7131	Lê Thị Thảo Vi	24/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62,5	Không trúng tuyển			
1425	TD6266	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	12/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62,5	Không trúng tuyển			
1426	TD9436	NGUYỄN THỊ ÁNH NHUNG	24/04/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62,5	Không trúng tuyển			
1427	TD4141	Nguyễn Bình Phương Liên	01/01/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62,5	Không trúng tuyển			
1428	TD4179	Trần Thị Mỹ Vân	06/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển			
1429	TD5281	Lý Thị Thu Thảo	08/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển			
1430	TD2632	TRẦN THỊ KIM NGÂN	02/12/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển			
1431	TD8657	Nguyễn Thị Phương Dung	10/03/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển			
1432	TD5992	Phạm Thị Mai Duyên	14/05/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	62	Không trúng tuyển			
1433	TD6858	Trương Thị Ánh Hồng	17/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61,5	Không trúng tuyển			
1434	TD9084	TRẦN THỊ THANH TRANG	15/03/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61,5	Không trúng tuyển			
1435	TD11294	Huỳnh Nguyễn Phương Dung	07/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1436	TD10610	Dương Thị Quỳnh Trâm	28/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61,5	Không trúng tuyển			
1437	TD4644	NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG	01/04/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61,5	Không trúng tuyển			
1438	TD4589	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	14/02/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1439	TD5417	Trần Nguyễn Kim Ngân	07/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1440	TD4217	Phạm Hồng Ngọc	15/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1441	TD3226	Nguyễn Phạm Ngọc Lê	20/05/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1442	TD1214	Trần Thị Thu Hà	01/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1443	TD9535	TRỊNH THỊ HOÀI ANH	10/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1444	TD9585	Lô Thị Vui	16/01/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1445	TD5926	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	09/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1446	TD7124	Huỳnh Nguyễn Thanh Mai	01/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	61	Không trúng tuyển			
1447	TD5722	Nguyễn Thị Kim Chi	31/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60,5	Không trúng tuyển			
1448	TD10068	Nguyễn Thị Kim Xuân	09/09/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60,5	Không trúng tuyển			
1449	TD2267	MAI THỊ CHINH	10/12/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60,5	Không trúng tuyển			
1450	TD5236	Nguyễn Thị Ngọc Hân	28/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60,5	Không trúng tuyển			
1451	TD5413	Phạm Thị Huyền	12/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển			
1452	TD5563	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	21/09/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển			
1453	TD5174	LÊ THỊ KIM YẾN	08/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển			
1454	TD3730	Lê Đoàn Thảo Nguyên	28/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển			
1455	TD10703	Lại Thị Huyền	09/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển			
1456	TD7844	Phạm Thị Thúy Vân	04/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	60	Không trúng tuyển			
1457	TD2329	Trần Bảo Trân	08/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	59,75	Không trúng tuyển			
1458	TD3810	Tô Thị Trang	29/06/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	59,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1459	TD1338	Đỗ Thị Ngọc	22/07/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	59	Không trúng tuyển			
1460	TD5831	Đoàn Ngọc Mai	25/06/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	59	Không trúng tuyển			
1461	TD9963	Văn Thị Thanh Trúc	03/02/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	59	Không trúng tuyển			
1462	TD7073	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	29/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58,5	Không trúng tuyển			
1463	TD2675	Hoàng Thị Kim Ngân	29/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58,5	Không trúng tuyển			
1464	TD1381	Nguyễn Thị Thủy	02/06/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1465	TD3885	Nguyễn Cao Phương Uyên	28/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1466	TD4599	Hoàng Ngọc Bảo Châu	28/08/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1467	TD7856	Vũ Thị Vân	10/10/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1468	TD6888	BÙI THỊ DỊU	20/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1469	TD10284	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	13/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1470	TD8496	Huỳnh Thị Thu Thủy	24/01/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	58	Không trúng tuyển			
1471	TD10517	Trần Huỳnh Thương	21/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57,5	Không trúng tuyển			
1472	TD10588	Đỗ Thị Diễm Hương	23/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57,5	Không trúng tuyển			
1473	TD10234	Huỳnh Anh Thư	14/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57	Không trúng tuyển			
1474	TD8444	PHẠM THỊ BÍCH TRÂM	25/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57	Không trúng tuyển			
1475	TD6260	Nguyễn Thị Ái Hòa	22/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57	Không trúng tuyển			
1476	TD7498	Hứa Thị Yến	11/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	57	Không trúng tuyển			
1477	TD0742	VƯƠNG THANH HÀ TRANG	23/04/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	56,5	Không trúng tuyển			
1478	TD1085	Nguyễn Phạm Cát Tiên	22/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	56	Không trúng tuyển			
1479	TD4143	Trần Thị Thanh Ngọc	20/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	56	Không trúng tuyển			
1480	TD0032	Nguyễn Thị Trần Hoàn	11/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	55	Không trúng tuyển			
1481	TD10008	Nguyễn Thị Thanh Hằng	24/03/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1482	TD5752	HOÀNG THỊ ĐÀO	10/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54,5	Không trúng tuyển			
1483	TD6862	Tô Thị Thùy Duyên	09/07/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54	Không trúng tuyển			
1484	TD8380	LÊ THỊ XUÂN THƯƠNG	09/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54	Không trúng tuyển			
1485	TD9601	NGUYỄN KIỀU OANH	05/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54	Không trúng tuyển			
1486	TD2759	TRƯƠNG THỊ MỸ NGỌC	23/03/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	54	Không trúng tuyển			
1487	TD10442	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	17/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	53,75	Không trúng tuyển			
1488	TD4616	VÕ MAI BÍCH THỦY	03/02/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	53	Không trúng tuyển			
1489	TD1678	nguyễn thị cẩm hằng	24/03/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	53	Không trúng tuyển			
1490	TD9326	HÀ THỊ THÙY NGA	12/05/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	53	Không trúng tuyển			
1491	TD5862	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	16/07/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	53	Không trúng tuyển			
1492	TD0105	Trần Thị Hương Duyên	26/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52,5	Không trúng tuyển			
1493	TD4269	Nguyễn Thị Thủy	15/05/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52,5	Không trúng tuyển			
1494	TD4002	Bùi Thị Ngọc Huệ	03/11/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52,5	Không trúng tuyển			
1495	TD3811	Nguyễn Thị Kiều Vy	13/06/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52,5	Không trúng tuyển			
1496	TD4039	Trần Thị Huệ	05/10/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52	Không trúng tuyển			
1497	TD10672	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	05/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52	Không trúng tuyển			
1498	TD12055	Phạm Thị Minh Thuyên	07/06/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	52	Không trúng tuyển			
1499	TD9341	LOẠI THỊ THÚY QUỲNH	06/04/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	51	Không trúng tuyển			
1500	TD3571	Nguyễn Thị Kim Hồng	19/03/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	51	Không trúng tuyển			
1501	TD4461	Võ Thị Thu Hằng	13/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	51	Không trúng tuyển			
1502	TD3273	Đặng Thị Thanh Nhàn	25/09/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	50,5	Không trúng tuyển			
1503	TD4186	Mai Thị Xuân Thu	26/07/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	50	Không trúng tuyển			
1504	TD8875	Phạm Nguyễn Thiên Trang	19/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	50	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1505	TD6532	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	13/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	50	Không trúng tuyển			
1506	TD6539	Tống Thị Lụa	01/01/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	50	Không trúng tuyển			
1507	TD5115	Nguyễn Huỳnh Phương Nguyên	19/04/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Thủ Đức	
1508	TD4822	Nguyễn Như Ngọc	08/07/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1509	TD12223	Truong Cảnh Đăng Khoa	02/01/2003	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phù Đổng	Phường Thạnh Mỹ Tây	
1510	TD8612	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	01/04/1985	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	92	Không trúng tuyển			
1511	TD1838	Nguyễn Sinh Nhật	10/01/1996	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	89	Trúng tuyển	THCS Lý Phong	Phường An Đông	
1512	TD2387	LÊ NGỌC HOÀNG LUÂN	13/05/1989	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	
1513	TD5908	Nguyễn Thành Trung	18/02/1997	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1514	TD6335	NGUYỄN THỊ THẢO UYÊN	24/07/1995	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Ba Đình	Phường Chợ Quán	
1515	TD6627	Trần Thị Diễm Thư	25/08/1987	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
1516	TD7565	Nguyễn Hoàng Minh Ngọc	27/12/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
1517	TD9541	HUỲNH VY VY	05/04/1990	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
1518	TD9290	Nguyễn Thị Cẩm Hằng	21/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Trúng tuyển	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Xã Xuân Sơn	
1519	TD1070	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	01/02/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Xã Xuân Sơn	
1520	TD0892	Trương Thị Hồng Nhung	23/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Xã Xuân Sơn	
1521	TD9324	PHAN THỊ HUYỀN TRANG	11/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Trúng tuyển	TH-THCS Phan Đình Phùng	Xã Kim Long	
1522	TD2787	Nguyễn Thị Thùy Linh	24/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	TH-THCS Phan Đình Phùng	Xã Kim Long	
1523	TD6412	Trần Thị Minh Phượng	12/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	TH-THCS Phan Đình Phùng	Xã Kim Long	
1524	TD7533	Nguyễn Thị Hường	08/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1525	TD10019	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	04/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1526	TD4093	Đoàn Lâm Ngọc Diễm	05/09/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1527	TD0182	Lê Nguyễn Phương Huỳnh	06/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1528	TD1776	Lương Ngọc Anh	05/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1529	TD9287	Nguyễn Ngọc Trúc Phương	22/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1530	TD9446	Mai Thị Quỳnh Như	10/12/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1531	TD1575	Phạm Thị Nguyên Tuyết	23/01/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1532	TD8099	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	23/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1533	TD0193	PHẠM DIỄM QUỲNH	20/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
1534	TD10429	Lê Đặng Huế Ngọc	11/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học An Nghĩa	Xã Bình Khánh	
1535	TD6552	Hồ Thị Như Hạ	08/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học An Nghĩa	Xã Bình Khánh	
1536	TD3149	Huỳnh Thị Hiền	23/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Nghĩa	Xã Bình Khánh	
1537	TD2290	Lê Tử My	10/08/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học An Nghĩa	Xã Bình Khánh	
1538	TD3539	Nguyễn Thanh Nguyên	08/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học An Sơn	Phường Thuận An	
1539	TD5004	Nguyễn Thị Như Ý	01/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học An Sơn	Phường Thuận An	
1540	TD2550	Nguyễn Khánh Linh	24/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Sơn	Phường Thuận An	
1541	TD3243	Nguyễn Thị Triệu Mẫn	16/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Sơn	Phường Thuận An	
1542	TD0056	Nguyễn Thị Thùy Trang	02/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học An Sơn	Phường Thuận An	
1543	TD1863	Nguyễn Thị Thanh Bình	19/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1544	TD11882	Nguyễn Thanh Thủy	02/11/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1545	TD1872	Phạm Mỹ Quyên	08/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1546	TD3961	Nguyễn Mạnh Thắng	10/02/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1547	TD6727	Bùi Thị Thảo Nguyên	29/03/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1548	TD0019	Nguyễn Thái Hồng Hạnh	26/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1549	TD2221	Phan Thị Thanh Tiên	09/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	
1550	TD1316	Nguyễn Thị Thanh Hiền	09/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học An Thạnh	Phường Thuận An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1551	TD2635	Hà Xuân Lam	26/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1552	TD5916	Lê Xuân Hằng	01/08/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1553	TD11159	Huỳnh Kim Hân	02/08/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1554	TD3288	Nguyễn Ngọc Thuý	09/12/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1555	TD3450	THƯỢNG THỊ KIM NGỌC	07/07/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1556	TD2285	Võ Hồ Nhật Linh	30/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1557	TD6337	PHẠM THỊ HUỲNH NHƯ	14/09/1980	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1558	TD3580	Trang Đông Nghi	24/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1559	TD1780	Nguyễn Văn Lập	11/02/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1560	TD7288	Phạm Trần Quế Trâm	24/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
1561	TD9960	Phan Huỳnh Yến Chi	02/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1562	TD11572	Trần Tuyết Mai	16/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1563	TD0300	Nguyễn Cao Quỳnh Anh	27/01/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1564	TD9846	Lê Nguyễn Thanh Thảo	23/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1565	TD11552	A Hưng Thiện	26/10/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1566	TD4768	Nguyễn Hà Vy	10/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1567	TD1296	Vũ Thị Ngọc Anh	11/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1568	TD2934	VÕ THỊ NGỌC TRÂM	04/11/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
1569	TD3632	Trịnh Ngọc Thanh Nhi	22/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	
1570	TD2966	Trần Thị Kim Thơ	22/10/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	
1571	TD2581	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	01/02/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	
1572	TD7515	Nguyễn Ngọc Hoàn Châu	09/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1573	TD4973	Trần Nguyễn Thảo Nguyên	22/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,75	Không trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	
1574	TD10729	Nguyễn Thị Mỹ Tuyền	20/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	
1575	TD10760	Phan Thị Mải	26/05/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Bắc Hải	Phường Hòa Hưng	
1576	TD7134	Trần Thị Ngọc Quý	09/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
1577	TD7486	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	12/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
1578	TD8848	Phạm Thị Ngọc Linh	16/07/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
1579	TD4554	Tạ Thị Yến Nhi	24/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
1580	TD11379	Phạm Vũ Hoàng Anh	11/02/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
1581	TD6010	Đặng Thanh Tuyền	12/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
1582	TD11962	Nguyễn Thị Phương Thảo	05/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1583	TD5856	Đinh Thị Ngọc Lan	09/03/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1584	TD11550	Nguyễn Thị Kim Oanh	23/09/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1585	TD2584	Đinh Thị Vân Anh	27/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1586	TD3962	Nguyễn Tú Trinh	18/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1587	TD2153	Trương Mỹ Ngọc	23/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1588	TD11595	Nguyễn Thị Kim Thoa	10/03/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1589	TD5110	Lê Thị Thùy Dương	07/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình An	Phường Đông Hòa	
1590	TD8177	Trần Thị Thanh Trâm	01/06/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Trúng tuyển	Tiểu học BÌNH CHÂU	Xã Bình Châu	
1591	TD4689	SƠN THỊ CẨM TIÊN	11/10/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Trúng tuyển	Tiểu học BÌNH CHÂU	Xã Bình Châu	
1592	TD2558	Bùi Thị Hạnh	04/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học BÌNH CHÂU	Xã Bình Châu	
1593	TD7708	ĐẶNG HỮU CHIẾN	20/10/1999	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học BÌNH CHÂU	Xã Bình Châu	
1594	TD2097	Dương Bảo Quyên	20/09/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học BÌNH CHÂU	Xã Bình Châu	
1595	TD0051	Vương Thị Kim Yến	24/05/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển	Tiểu học BÌNH CHÂU	Xã Bình Châu	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1596	TD0834	Nguyễn Đoàn Phương Uyên	06/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	87	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1597	TD2912	TRẦN THỊ SƯƠNG MAI	08/07/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1598	TD3041	Đỗ Nguyễn Hải Yến	18/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1599	TD10496	Nguyễn Thị Xuân Thúy	20/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1600	TD4585	Nguyễn Thị Hồng Ngát	20/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1601	TD3688	Lê Thu Hiền	22/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1602	TD6034	LÊ THỊ LỆ	10/05/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1603	TD0117	Lê Huỳnh Phượng Yến	12/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
1604	TD11320	Ngô Thị Cẩm Nhung	27/09/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1605	TD4523	Trần Thanh Tuyền	23/01/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,25	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1606	TD2851	Trần Ái Trân	18/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1607	TD7710	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	02/08/1988	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1608	TD6712	HOÀNG THỊ CHÂU TRINH	05/09/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1609	TD0403	TÔN THỊ TƯỜNG VI	04/03/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1610	TD7578	Thái Thị Mỹ Hà	22/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1611	TD0902	Lê Bích Lộc	19/02/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1612	TD9252	VÕ THỊ THƯ	15/10/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	
1613	TD4313	Trần Thị Kim Phụng	13/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	
1614	TD0111	Ông Thị Tuyết Trinh	10/06/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	
1615	TD1646	PHẠM PHƯƠNG THẢO HIỀN	01/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	
1616	TD2587	Nguyễn Thị Hiền	19/02/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	
1617	TD6867	Trần Huỳnh Tuyết Mai	13/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	
1618	TD9019	Nguyễn Thụy Trà My	18/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Nhâm	Phường Lái Thiêu	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1619	TD0153	Phạm Vũ Hương Giang	06/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Trúng tuyển	Tiểu học BÔNG TRANG	Xã Xuyên Mộc	
1620	TD1159	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	25/06/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Trúng tuyển	Tiểu học BÔNG TRANG	Xã Xuyên Mộc	
1621	TD5187	Nguyễn Thị Minh Anh	02/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học BÔNG TRANG	Xã Xuyên Mộc	
1622	TD2291	Hồ Thanh Nhung	10/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển	Tiểu học BÔNG TRANG	Xã Xuyên Mộc	
1623	TD3842	Phan Phương Thảo	12/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Thị Xuân	Phường Vũng Tàu	
1624	TD0941	Tăng Phạm Nhật Khang	15/07/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Thị Xuân	Phường Vũng Tàu	
1625	TD1898	Lôi Gia Mẫn	22/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Thị Xuân	Phường Vũng Tàu	
1626	TD5698	NGUYỄN HƯỜNG LUÂN VY	06/04/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Thị Xuân	Phường Vũng Tàu	
1627	TD5071	Bùi Ngọc Giang Thanh	18/08/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Bùi Thị Xuân	Phường Vũng Tàu	
1628	TD0734	Phan Thị Thuỷ	10/03/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Trúng tuyển	Tiểu học BƯNG RIỀNG	Xã Xuyên Mộc	
1629	TD10129	Trương Nguyễn Hoài Ân	14/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học BƯNG RIỀNG	Xã Xuyên Mộc	
1630	TD3025	Đinh Thị My	22/01/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học BƯNG RIỀNG	Xã Xuyên Mộc	
1631	TD3174	Trương Thị Thu Thủy	29/09/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Trúng tuyển	Tiểu học Châu Pha B	Xã Châu Pha	
1632	TD4719	Trần Thị Thanh Thúy	03/12/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Châu Pha B	Xã Châu Pha	
1633	TD2523	Dương Thế Sự	31/03/1991	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1634	TD7896	NGÔ THANH THẢO	01/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1635	TD2363	ĐẶNG THIÊN HOÀNG	27/02/1991	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1636	TD3034	Phạm Thúy Vy	15/02/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1637	TD1748	Nguyễn Võ Quỳnh Thương	20/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1638	TD5409	Nguyễn Thị Yến Nhi	01/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1639	TD0413	NGUYỄN THỊ LỆ DUNG	21/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1640	TD2548	Nguyễn Thị Thủy	29/01/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1641	TD5360	Huỳnh Gia Hân	22/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1642	TD6890	Nguyễn Ngọc Thuý Vy	22/01/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,25	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1643	TD4023	Phan Tuyết Nhi	19/12/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1644	TD4035	Nguyễn Thanh Trúc	27/04/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
1645	TD6078	Đỗ Thị Minh Ngọc	14/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Chu Văn An	Xã Long Hải	
1646	TD1634	Trương Bích Nhi	30/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,75	Trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1647	TD11337	Trịnh Thụy Ngọc Dung	06/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1648	TD3853	Nguyễn Thái Tịnh Nhơn	13/10/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1649	TD6700	Hồ Thị Nga	10/01/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1650	TD3083	Nguyễn Thị Ngọc Mai	20/02/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1651	TD8896	Trần Thị Sương	02/01/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1652	TD1966	NGUYỄN PHẠM NHẬT TÂN	02/07/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An	Phường Dĩ An	
1653	TD1467	Trần Thị Thùy Linh	19/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1654	TD7523	Nguyễn Thị Phương Thanh	02/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1655	TD8414	Nguyễn Thị Cẩm Thu	06/05/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1656	TD6906	LÊ THỊ THANH NGA	20/11/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1657	TD1771	Nguyễn Anh Thư	03/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1658	TD1736	Phạm Thị Bích Hà	15/05/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1659	TD3569	Nguyễn Thị Ngọc Mai	29/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1660	TD1701	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	30/09/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1661	TD5606	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	04/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An B	Phường Dĩ An	
1662	TD0295	Lê Nguyễn Hồng Hạnh	22/06/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Điện Biên	Phường Bà Rịa	
1663	TD3803	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	19/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Không trúng tuyển	Tiểu học Điện Biên	Phường Bà Rịa	
1664	TD4188	TRẦN THỊ HẠNH	26/02/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1665	TD3256	Võ Thị Mỹ Ngọc	21/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1666	TD2346	PHẠM HUỲNH HÀ	29/06/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1667	TD0414	Lê Anh Thi	04/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1668	TD2063	Nguyễn Thị Thanh Thanh	17/04/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1669	TD8919	Võ Ngọc Uyên Thy	15/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1670	TD7481	Nguyễn Thị Kim Thanh	18/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1671	TD4576	PHẠM THỊ THIẾT	12/06/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Phường Tăng Nhơn Phú	
1672	TD2691	Phan Thị Bích Phượng	10/01/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	
1673	TD3915	Nguyễn Thị Hương Ly	19/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	
1674	TD2624	Trương Ngọc Ngân	03/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	
1675	TD4908	Nguyễn Lê Uyên Thư	15/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	
1676	TD2518	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	19/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	
1677	TD3520	LÊ THỊ THÙY LINH	09/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	
1678	TD0462	NGUYỄN HOÀNG TIẾN	14/04/2000	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1679	TD4453	Võ Diệp Tuyền	17/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1680	TD10642	PHẠM THỊ KIM NGÂN	13/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1681	TD1269	Trần Thị Anh Thư	08/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1682	TD2622	Ngô Quỳnh Anh	04/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1683	TD4384	Võ Huyền Diệu	25/02/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1684	TD2144	Nguyễn Thị Kim Ngân	27/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1685	TD10651	Nguyễn Thị Thùy Dung	18/09/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1686	TD8229	Võ Hoàng Yến	10/07/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1687	TD1118	Phạm Thị Diễm My	22/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1688	TD1548	Huỳnh Thị Thanh Nga	10/05/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1689	TD1803	Nguyễn Thị Thùy Trang	26/10/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1690	TD5787	Nguyễn Thị Kiều Trâm	01/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
1691	TD3768	Võ Thị Thanh Loan	28/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	89	Trúng tuyển	Tiểu học Hạ Long	Phường Vũng Tàu	
1692	TD1765	Lê Thị Thảo Nguyên	12/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Không trúng tuyển	Tiểu học Hạ Long	Phường Vũng Tàu	
1693	TD11369	Nguyễn Thảo Nguyên	02/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Hạ Long	Phường Vũng Tàu	
1694	TD2750	Lê Thị Phương Thảo	07/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hắc Dịch	Phường Tân Thành	
1695	TD1976	KIỀU THỊ MAI HƯƠNG	28/05/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú	
1696	TD11042	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	05/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú	
1697	TD10220	Nguyễn Hoàng Quyên	08/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú	
1698	TD1406	Trần Thị Thu Huyền	10/12/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú	
1699	TD11115	Nguyễn Ái My	26/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú	
1700	TD6416	HỒ THỊ NHÀN	23/05/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1701	TD6429	LÊ THỊ LOAN	07/03/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1702	TD2818	Huỳnh Thị Linh Thùy	18/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1703	TD7055	PHAN NGỌC MAI UYÊN	21/08/1933	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1704	TD2214	Lương Thị Thanh Xuân	09/03/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1705	TD6615	KIỀU PHI YẾN	24/06/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1706	TD0197	Trịnh Thị Phượng	05/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1707	TD3412	Nguyễn Thuý An	14/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Mên	Phường Thuận An	
1708	TD1518	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	10/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1709	TD8617	Cao Nguyễn Nguyễn Trinh	03/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1710	TD10936	Vũ Tuyết Trân	06/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1711	TD6184	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	01/04/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
1712	TD3164	Bùi Thị Hường	20/07/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
1713	TD9124	Ngô Thị Kim Liên	07/12/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
1714	TD7615	Lê Ngọc Trang Nhung	14/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
1715	TD4083	Lê Thị Hồng	27/09/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
1716	TD4095	Nguyễn Trần Bảo Trâm	27/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Xã Long Hải	
1717	TD1794	Mai Nguyễn Hồng Trâm	26/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Xã Long Hải	
1718	TD6576	Đoàn Thị Phương	10/01/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hội Nghĩa	Phường Bình Cơ	
1719	TD8257	Đinh Thị Cẩm Huyền	15/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Hội Nghĩa	Phường Bình Cơ	
1720	TD3857	Phan Thị Kim Hằng	30/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Hội Nghĩa	Phường Bình Cơ	
1721	TD0422	Phan Thị Hằng	27/11/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Hội Nghĩa	Phường Bình Cơ	
1722	TD8273	Chu Nguyễn Xuân Ngọc	10/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Hội Nghĩa	Phường Bình Cơ	
1723	TD4130	Ngô Thị Linh Chi	20/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Hưng Định	Phường Thuận An	
1724	TD1304	Lý Nhựt Linh	07/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Định	Phường Thuận An	
1725	TD11266	Đỗ Thanh Quân	01/01/1990	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Định	Phường Thuận An	
1726	TD10583	Nguyễn Thanh Tâm	07/12/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Định	Phường Thuận An	
1727	TD9441	Trần Ngọc Nga	15/06/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Định	Phường Thuận An	
1728	TD7756	Đoàn Mỹ Nhân	05/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Định	Phường Thuận An	
1729	TD12021	Bùi Kim Xuân	06/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	
1730	TD2918	Huỳnh Mai Bảo Trân	12/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	
1731	TD7907	TRỊNH NGỌC THẢO VI	25/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1732	TD0306	Dương Thị Kim Xuyến	20/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	
1733	TD4904	Nguyễn Thanh Phương	15/06/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	
1734	TD0878	Nguyễn Huỳnh Mai	28/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	
1735	TD1068	Lê Phương Thảo	02/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Trúng tuyển	Tiểu học HUỲNH MINH THẠNH	Xã Hồ Tràm	
1736	TD8123	Tô Thị Thanh Thảo	15/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học HUỲNH MINH THẠNH	Xã Hồ Tràm	
1737	TD6626	Phạm Thị Thanh Huyền	12/05/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1738	TD8313	Nguyễn Tấn Tài	26/09/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1739	TD3790	ĐOÀN VŨ THANH TUYỀN	05/12/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1740	TD8686	Nguyễn Hoàng Thủy Tiên	23/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1741	TD9108	Nguyễn Ngọc Liên Minh	05/12/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1742	TD11391	Vũ Nguyễn Thuỳ Linh	04/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1743	TD0994	Nguyễn Thị Thanh Điệp	21/01/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1744	TD2245	Ngô Thanh Hiền	15/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1745	TD4260	PHẠM GIA BẢO HÂN	10/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1746	TD2804	Nguyễn Thị Thu Ngân	08/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1747	TD3588	Bùi Thị Thiên Nga	30/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1748	TD7229	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Khai Minh	Phường Bến Thành	
1749	TD7525	Lê Kim Ánh	15/12/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
1750	TD4932	Hán Thị Mỹ Huyền	28/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
1751	TD5583	Phạm Quỳnh Hương	07/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
1752	TD6009	HÀ THỊ SEN	23/11/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
1753	TD2827	Hồ Ngọc Phương Thảo	07/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
1754	TD5389	Nguyễn Bắc	10/06/1973	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1755	TD0034	Lê Thị Hoàng Châu	27/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
1756	TD4375	Nguyễn Ngọc Như	27/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
1757	TD0310	MAI QUỲNH PHƯƠNG THẢO	18/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
1758	TD6768	Trương Thị Nhung	26/11/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
1759	TD8621	Nguyễn Thị Tâm	20/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
1760	TD6066	Nguyễn Thị Ngọc Linh	12/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
1761	TD0060	Trần Nhật Khoa	24/06/1995	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1762	TD8824	Đặng Thùy Dương	29/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1763	TD3458	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	11/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1764	TD1829	Nguyễn Thanh Huyền	15/01/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1765	TD8718	Nguyễn Thị Kim Thanh	21/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1766	TD6593	NGUYỄN THỊ MẪN	26/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1767	TD3130	Huỳnh Thị Ngọc Thảo	07/01/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Láng Dài 1	Xã Đất Đỏ	
1768	TD3184	Nguyễn Thị Thảo Phương	06/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1769	TD9883	Bùi Thị Như Quỳnh	07/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1770	TD1167	Nguyễn Thanh Sinh	28/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1771	TD10229	Trần Thị Ngọc Hà	30/01/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1772	TD3789	Trần Tuyết Trâm	14/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1773	TD7629	Lương Ngọc Châu	11/02/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1774	TD4808	Nguyễn Thị Loan	05/05/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Quang Định	Xã Nhà Bè	
1775	TD8197	Dương Lê Thu Phương	07/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thành Duy	Phường Bà Rịa	
1776	TD3334	Nguyễn Ngọc Trà My	31/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thành Duy	Phường Bà Rịa	
1777	TD0670	Trần Kiều Anh	27/09/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Thành Duy	Phường Bà Rịa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1778	TD6250	Đặng Thị Bình	08/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Thành Duy	Phường Bà Rịa	
1779	TD8945	Diệp Phụng Yến	25/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
1780	TD6658	HÀ THỊ KIM KHÁNH	18/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
1781	TD5624	Nguyễn Huỳnh Như Ý	06/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
1782	TD3628	VÕ NGỌC KIM NGÂN	31/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
1783	TD3528	Võ Khắc Tường Vy	18/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
1784	TD3721	Nguyễn Ngọc Tú Uyên	08/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Tám	Xã Xuân Sơn	
1785	TD0256	NGUYỄN MINH THIÊN KIM	30/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Tám	Xã Xuân Sơn	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1786	TD8553	Trương Thị Ngọc Thùy	10/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Tám	Xã Xuân Sơn	
1787	TD2345	Nguyễn Thị Thúy Vân	28/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Tám	Xã Xuân Sơn	
1788	TD1247	Trần Thị Trâm Anh	06/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Long Hương	Phường Long Hương	
1789	TD3075	Lê Thị Ngọc Trinh	26/05/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Long Hương	Phường Long Hương	
1790	TD0120	Nguyễn Thị Thùy Dương	25/04/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Long Sơn 2	Xã Long Sơn	
1791	TD9195	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	17/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Long Sơn 2	Xã Long Sơn	
1792	TD8163	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	01/12/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Long Sơn 2	Xã Long Sơn	
1793	TD2613	Dương Thị Hồng Hân	24/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Trúng tuyển	Tiểu học Long Tân	Xã Đất Đỏ	
1794	TD3678	TRẦN THỊ KIM NGÂN	01/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Long Tân	Xã Đất Đỏ	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1795	TD7957	Lê Tô Thùy Linh	29/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học Long Tân	Xã Đất Đỏ	
1796	TD2498	Trần Thị Ngọc Yến	28/05/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Trúng tuyển	Tiểu học Long Tân	Xã Đất Đỏ	
1797	TD5924	Nguyễn Huy Hoàng	08/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Long Tân	Xã Đất Đỏ	
1798	TD1145	NGUYỄN ÁNH HẢI ĐĂNG	25/04/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	
1799	TD5125	Phạm Thị Quỳnh Anh	16/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1800	TD0127	Nguyễn Thị Thanh Phương	25/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	
1801	TD3906	TẠ ĐẶNG THÙY LINH	21/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	
1802	TD2354	TRẦN THỊ PHƯƠNG HUYỀN	12/11/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	
1803	TD0173	Đinh Thị Lập Tuyền	18/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	
1804	TD6104	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	01/08/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Bến Cát	
1805	TD9614	Trương Thị Thu Thủy	16/09/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1806	TD0284	Nguyễn Thanh Hạ Vy	11/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1807	TD7947	Nguyễn Hồ Thanh Hiền	30/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1808	TD9524	Trần Thị Ánh Tuyết	10/11/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1809	TD2900	Nguyễn Thị Cẩm Thu	10/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1810	TD8862	NGUYỄN THỊ CẨM LY	26/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1811	TD4686	Nguyễn Thị Thuý Hiền	21/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Xã Hòa Hội	
1812	TD8926	Nguyễn Thu Hà	09/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Xã Long Hải	
1813	TD8168	Trương Thị Thu Giang	29/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Phường Tân Phước	
1814	TD9311	Triệu Thu Tâm	26/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Phường Tân Phước	
1815	TD9080	Đinh Thị Xuân Mai	24/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1816	TD1248	Nguyễn Thị Thanh Ngân	28/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1817	TD2839	Trần Thị Xuân Mai	21/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1818	TD3669	Trà Thị Ngàn Phương	10/06/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1819	TD3012	Nguyễn Thị Trúc Giang	01/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1820	TD11426	Phạm Quỳnh Như	05/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1821	TD3944	Võ Việt Minh Khôi	05/05/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1822	TD7548	Huỳnh Ngọc Trâm	13/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,25	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1823	TD6367	Đống Đức Thắng	19/02/1999	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1824	TD4111	Võ Thị Ngọc Phương	14/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1825	TD1781	Trương Thị Ngọc Đào	25/12/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1826	TD11008	Hồ Bích Nga	15/06/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1827	TD7038	Nguyễn Thị Kim Ngân	19/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1828	TD7046	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	31/07/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
1829	TD8552	Lý Thanh Thảo	03/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Trúng tuyển	Tiểu học Ngãi Giao	Xã Ngãi Giao	
1830	TD2765	NGÔ THỊ THU HIỀN	08/12/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Ngãi Giao	Xã Ngãi Giao	
1831	TD2265	Vũ Thị Yến Khoa	20/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nghĩa Thành	Xã Nghĩa Thành	
1832	TD7588	Lê Thị Loan	25/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Nghĩa Thành	Xã Nghĩa Thành	
1833	TD5207	Nguyễn Minh Thủy	31/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	94	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1834	TD0458	LÊ THỊ THU HÀ	02/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	86	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1835	TD0107	ĐỖ NGUYỄN TRÚC NGHI	07/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1836	TD4693	Lê Thị Hồng Thắm	16/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1837	TD9560	Trương Huỳnh Ngọc Trâm	23/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1838	TD0259	Nguyễn Thị Tường Vi	21/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1839	TD9561	Cáp Thanh Hà	21/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1840	TD3139	Đào Thanh Tâm	13/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1841	TD11597	Lâm Sang Giàu	18/08/1994	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1842	TD1177	Vũ Ngọc Phương Uyên	01/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
1843	TD4040	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	22/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Tân Thành	
1844	TD1734	Nguyễn Thị Nhung	25/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Tân Thành	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1845	TD5384	ĐẶNG THỊ THÚY HẰNG	13/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu	Xã Kim Long	
1846	TD7178	Phan Tuyền Thanh Thủy	14/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1847	TD8440	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	11/11/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1848	TD11545	Phạm Thị Lành	27/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1849	TD10597	TRẦN THỊ BÍCH VÂN	17/03/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1850	TD5049	MAI THU TRANG	16/05/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1851	TD4241	TRƯƠNG ÁI HẠNH	18/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1852	TD4238	Lương Ngân Giang	11/08/2025	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1853	TD1491	Trần Thị Xuân Chi	28/06/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
1854	TD2812	Nguyễn Thị Minh Thư	16/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
1855	TD9700	Lê Thị Phương Tây	23/12/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
1856	TD8587	Trần Kim Khánh	28/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
1857	TD1014	Lâm Phương Thảo	14/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
1858	TD5950	Nguyễn Minh Thùy	27/10/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
1859	TD9023	Lộc Thị Thúy Trang	06/05/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1860	TD7310	Lê Mạnh Hùng	16/03/1999	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1861	TD12086	Lê Hồng Rạng	17/06/1995	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1862	TD5397	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	25/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1863	TD3018	NGÔ THỊ THẢO TRINH	24/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1864	TD10902	Phạm Thị Thùy Trang	12/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1865	TD2426	LÊ THỊ XUÂN THẢO	11/02/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1866	TD0352	Nguyễn Thanh Thị	10/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
1867	TD3590	HOÀNG THỊ THÙY DUNG	16/05/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1868	TD9310	Trần Thị Ngọc Thủy	10/06/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1869	TD2415	Phạm Trần Ánh Linh	09/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1870	TD3905	Đỗ Mai Minh Mẫn	06/11/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1871	TD10759	Nguyễn Ngọc Hoài Như	31/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1872	TD4802	Bùi Ngọc Bảo Trân	15/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1873	TD0092	Lê Quỳnh Trang	29/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1874	TD5073	Nguyễn An Bình	20/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1875	TD7603	Hoàng Nguyên Tú Uyên	28/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1876	TD4907	Nguyễn Oanh Kiều	18/02/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
1877	TD0696	Lê Minh Xuân Trúc	13/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước	
1878	TD3299	Nguyễn Thị Thuý Kiều	23/05/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước	
1879	TD10512	Lê Điền Trung	18/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước	
1880	TD6290	Nguyễn Ngọc Linh	06/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước	
1881	TD0559	LÊ THỊ TÙNG	01/09/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước	
1882	TD5702	Nguyễn Trần Thùy Linh	08/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Hoa	Xã Đất Đỏ	
1883	TD9339	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	07/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Hoa	Xã Đất Đỏ	
1884	TD3343	Phạm Huệ Hà	05/02/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Phước	
1885	TD4970	Ngô Thị Thùy Linh	06/07/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,25	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Ngãi Giao	
1886	TD1460	Trần Thị Thu	08/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Phường Chánh Hưng	
1887	TD4849	Nguyễn Hà Trang	04/07/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Phường Chánh Hưng	
1888	TD9661	Bùi Thị Kiều Dương	24/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Phường Chánh Hưng	
1889	TD2745	Hồ Thị Ngọc Đẹp	30/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Phường Chánh Hưng	
1890	TD2435	NGÔ NGỌC MỸ QUYÊN	05/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Phường Chánh Hưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1891	TD7776	Nguyễn Thùy Giang	30/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn	Phường Bình Đông	
1892	TD9345	Vũ Thị Kim Ngân	15/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn	Phường Bình Đông	
1893	TD2087	HUỲNH GIA MỸ	20/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn	Phường Bình Đông	
1894	TD4976	Nguyễn Thị Thùy Linh	14/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn	Phường Bình Đông	
1895	TD4852	Nguyễn Thị Hà	14/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn	Phường Bình Đông	
1896	TD0905	Phạm Mai Duy	28/07/2000	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN TRƯỜNG TỘ	Xã Hòa Hội	
1897	TD2549	Nguyễn Phan Thùy Trang	07/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN TRƯỜNG TỘ	Xã Hòa Hội	
1898	TD4787	Vũ Thị Thùy	17/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1899	TD3022	Phạm Thị Hoàng Linh	07/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1900	TD2167	Trương Thị Hồng Vân	04/11/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1901	TD8761	Võ Thị Diễm My	09/04/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1902	TD2816	NGUYỄN ĐOÀN TRÚC MAI	25/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1903	TD1362	Bùi Thanh Thủy	29/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1904	TD4007	Lê Thị Diễm	30/04/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1905	TD10714	Võ Thị Trúc Lam	14/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1906	TD1358	Đoàn Châu Khánh Linh	27/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1907	TD10753	Nguyễn Thu Hà	10/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Phú Mỹ	
1908	TD4215	NGUYỄN THỊ ĐÀO	04/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Phú Mỹ	
1909	TD9976	Nguyễn Thị Kim Hường	06/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Phan Đình Phùng	Phường Tân Thành	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1910	TD2520	Võ Ngọc Phương Dung	23/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Phan Đình Phùng	Phường Tân Thành	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1911	TD8546	Mai Thị Loan	12/12/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Đình Phùng	Phường Tân Thành	
1912	TD0085	Nguyễn Thị Ngọc Thu	18/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1913	TD9907	Đỗ Thị Dạ Lý	01/08/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
1914	TD3046	Ngô Thị Hồng Thắm	05/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
1915	TD3438	Đinh Thị Kiều	09/07/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
1916	TD1856	Ngô Thị Thu Phương	23/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
1917	TD9344	VŨ THỊ HÂN	30/05/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Long	Phường Lái Thiêu	
1918	TD4478	Nguyễn Thị Thu Trang	10/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,25	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Tân	Phường Bình Dương	
1919	TD10828	LÒ THỊ HIỀN	26/06/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Tân	Phường Bình Dương	
1920	TD5171	HOÀNG THỊ QUYÊN	29/03/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Tân	Phường Bình Dương	
1921	TD2591	Phạm Thị Hiệu	07/05/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Tân	Phường Bình Dương	
1922	TD1139	Nguyễn Thị Thúy	03/03/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Tân	Phường Bình Dương	
1923	TD8806	Trần Thị Phương Thanh	13/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Phú Tân	Phường Bình Dương	
1924	TD2965	Nguyễn Thị Mai Hương	19/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học Quảng Thành	Xã Bình Giã	
1925	TD2961	Đỗ Thị Hồng Hân	10/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học Quảng Thành	Xã Bình Giã	
1926	TD4341	Lâm Ngọc Diệp	21/03/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Quyết Thắng	Phường Phú Thọ	
1927	TD5169	BẠCH THỊ PHƯƠNG NHI	10/09/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Quyết Thắng	Phường Phú Thọ	
1928	TD10415	Lưu Vân Khánh	16/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Quyết Thắng	Phường Phú Thọ	
1929	TD7372	Lê Thị Sơn Bình	22/03/1980	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Quyết Thắng	Phường Phú Thọ	
1930	TD8045	Đoàn Thị Ngọc Bảo	26/04/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
1931	TD8558	Ngô Thị Ngọc Thư	07/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
1932	TD2092	Huỳnh Thị Anh Thi	21/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
1933	TD10152	Lê Tường Vy	30/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
1934	TD0031	Khương Nguyễn Minh Nhi	03/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,25	Không trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
1935	TD9082	Nguyễn Vũ Minh Thuỳ	10/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1936	TD0806	Phan Cẩm Tú	13/10/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1937	TD2369	Nguyễn Tam Ngọc Hương	27/11/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1938	TD7319	Nguyễn Thị Kim Ngân	23/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1939	TD5437	Bùi Thị Kim Lệ	06/08/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1940	TD0070	Lê Ngọc Phượng	12/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1941	TD7787	VÕ NGUYỄN ÁNH LINH	19/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1942	TD10767	Phan Vũ Gia Linh	24/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1943	TD2821	Nguyễn Lê Ngọc Như	16/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sơn Cang	Phường Tân Bình	
1944	TD2658	Lương Huyền Trang	05/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Cầu	Xã Nghĩa Thành	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
1945	TD6409	ĐẶNG THỊ TỐ NGA	02/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Trúng tuyển	Tiểu học Sông Cầu	Xã Nghĩa Thành	
1946	TD11939	Huỳnh Thị Mỹ Phụng	27/02/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1947	TD3037	Ngô Thu Hường	02/08/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1948	TD9967	Phạm Nguyễn Thanh Trúc	27/10/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1949	TD10871	Lê Anh Trúc Quỳnh	08/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1950	TD2524	Trương Võ Bảo Ngọc	07/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1951	TD4121	PHAN NGUYỄN QUỲNH NHƯ	04/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1952	TD9867	Nguyễn Trần Cẩm Tiên	05/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Sông Lô	Phường Đức Nhuận	
1953	TD12064	Nguyễn Thị Cát Vy	15/08/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Trúng tuyển	Tiểu học Suối Nghệ	Xã Ngãi Giao	
1954	TD7538	Nguyễn Khánh Anh Kiệt	14/01/1991	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Suối Nghệ	Xã Ngãi Giao	
1955	TD9247	Phạm Thị Diễm Quỳnh	15/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Suối Nghệ	Xã Ngãi Giao	
1956	TD3579	Phan Thị Thu	18/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
1957	TD3642	Trần Thị Thanh Phương	16/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1958	TD3470	Trương Thủy Anh	12/02/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
1959	TD2173	Nguyễn Thị Kim Ngân	05/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
1960	TD0886	Hoàng Thị Ánh Nguyệt	31/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
1961	TD1643	Đào Thị Hiền	21/04/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
1962	TD4964	Ngô Thị Thu Sương	22/04/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82,75	Trúng tuyển	Tiểu học Tam Thôn Hiệp	Xã Bình Khánh	
1963	TD2884	Ngô Thị Ngọc Diễm	26/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Tam Thôn Hiệp	Xã Bình Khánh	
1964	TD4945	Phạm Quỳnh Liên	21/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82,75	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1965	TD7746	Nguyễn Thị Thanh Xuân	25/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1966	TD2865	Bùi Tuyết Nhung	14/06/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1967	TD6143	Trần Thị Cẩm Thúy	19/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1968	TD4685	Lê Trần Phương Thúy	05/02/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1969	TD0545	Nguyễn Thị Trang	08/12/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1970	TD2606	Lê Thị Kim Tuyến	24/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1971	TD1106	Nguyễn Thị Xuân Phương	16/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1972	TD2010	Lê Hồng Bảo Trâm	20/03/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1973	TD10652	Nguyễn Thị Thúy	09/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1974	TD6160	Nguyễn Đặng Hoài Thương	19/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1975	TD3808	Trần Thị Thuý Huỳnh	18/04/1978	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Phước Khánh A	Phường Tân Khánh	
1976	TD1644	Nguyễn Thị Thuý Ngọc	02/10/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
1977	TD7332	PHẠM LÊ NGỌC LAN	27/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
1978	TD4966	Trần Huỳnh Mai Phương	21/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,25	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
1979	TD3325	PHẠM THỊ THANH XUÂN	25/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
1980	TD1610	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	10/11/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
1981	TD3442	TRIỆU KIẾT NHI	02/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
1982	TD5728	Hoàng Anh Thư	16/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
1983	TD2292	Nguyễn Lý Ngọc Trinh	30/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1984	TD4999	Trần Thị Minh Doanh	02/01/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1985	TD7564	Trần Thị Ngọc Trang	05/01/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,75	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1986	TD7228	Phan Thị Thảo Quyên	12/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1987	TD6763	Trương Hồng Nhã	12/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1988	TD8815	Dương Quỳnh Như	07/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1989	TD6836	Đặng Thảo Nhi	01/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1990	TD7983	Đoàn Phạm Ngọc Yến	15/04/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1991	TD1858	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	22/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1992	TD1115	Trương Thanh Mai Anh	05/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	91	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1993	TD5198	Lê Thị Quỳnh Nga	13/11/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1994	TD7891	Nguyễn Thị Thảo My	06/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1995	TD2362	Dương Thị Thùy Linh	30/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1996	TD6842	PHAN HIẾU NHƯ	18/12/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1997	TD3489	TRẦN CHÍ THIỆN	19/06/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1998	TD2258	Trần Thị Vân Khánh	26/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
1999	TD6695	Ngô Thị Hương	08/10/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2000	TD6398	Bùi Ngọc Diễm My	29/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2001	TD11205	Nguyễn Quốc Bình	31/10/2000	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2002	TD8787	Võ Thị Bé Quyên	18/02/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2003	TD5774	VÕ THỊ NGỌC HÂN	07/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2004	TD4684	Trương Minh Thư	30/04/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2005	TD7016	Trương Thị Trúc Linh	24/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2006	TD11471	Nguyễn Hồng Mơ	28/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2007	TD7683	Dương Thị Hồng Đào	19/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc 2	Xã Tân Nhựt	
2008	TD10074	Trần Thị Ái	22/02/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2009	TD10247	Bùi Phương Anh	20/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2010	TD3404	Ngô Thị Ngọc Vân	18/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2011	TD7475	Trương Thị Hà	01/10/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2012	TD1746	ĐINH THỊ THÚY ANH	20/08/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2013	TD0862	Nguyễn Thị Thùy An	13/04/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2014	TD10090	MAI THỊ MỸ DUYÊN	20/11/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Thái Hòa A	Phường Tân Đông Hiệp	
2015	TD7126	Phạm Thanh Tuấn	23/03/1989	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học THANH BÌNH	Xã Bình Châu	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
2016	TD6902	Nguyễn Thị Hải Yến	20/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Trúng tuyển	Tiểu học THANH BÌNH	Xã Bình Châu	
2017	TD9513	BÙI THỊ TƯỜNG VY	09/04/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học THANH BÌNH	Xã Bình Châu	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
2018	TD0228	MÔNG THỊ THU HƯƠNG	02/03/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Trúng tuyển	Tiểu học THANH BÌNH	Xã Bình Châu	
2019	TD11388	Lê Thị Thanh Mai	11/12/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học THANH BÌNH	Xã Bình Châu	
2020	TD6084	Nguyễn Thị Dung	12/02/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Trúng tuyển	Tiểu học THỐNG NHẤT	Xã Bàu Lâm	
2021	TD0874	Nguyễn Bảo Trân	02/01/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học THỐNG NHẤT	Xã Bàu Lâm	
2022	TD8040	Lê Hồng Ngọc	23/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học THỐNG NHẤT	Xã Bàu Lâm	
2023	TD1444	Bạch Thùy Trang	15/01/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	86	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2024	TD6428	Nguyễn Văn Đạt	09/09/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2025	TD2970	Nguyễn Vân Anh	28/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2026	TD0444	Nguyễn Ngọc Duyên	26/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2027	TD3736	HỒ THỊ CẨM TÚ	23/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2028	TD1053	Phạm Huỳnh Bảo Thi	07/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2029	TD11749	Lê Nguyễn Cẩm Tú	17/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2030	TD7460	Huỳnh Chí Quân	07/11/1999	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
2031	TD10850	Vũ thị hà Tiên	24/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	Phường Phú Định	
2032	TD0301	Võ Trần Trúc Phương	21/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	Phường Phú Định	
2033	TD10878	Hồ Thị Mỹ Na	20/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	Phường Phú Định	
2034	TD3837	Đinh Hoàng Minh Thư	04/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	Phường Phú Định	
2035	TD6732	Phan Nữ Như Trang	14/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	Phường Phú Định	
2036	TD9617	Nguyễn Thị Thu Hiền	01/11/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	86	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hòa Bình	
2037	TD9070	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	22/03/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hòa Bình	
2038	TD5464	Đỗ Thị Quyên	18/06/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hòa Bình	
2039	TD2149	Lê Cẩm Tiên	23/01/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hòa Bình	
2040	TD11530	Trương Thị Hồng Hoa	18/02/1978	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hòa Bình	
2041	TD3911	Nguyễn Ngọc Tường Vi	04/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2042	TD6166	Mai Anh Thi	30/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2043	TD6219	Lê Thị Thúy Hằng	21/03/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2044	TD3084	Phan Thị Tuyết Mai	27/11/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2045	TD1711	Phạm Đông Ngọc	27/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2046	TD0404	Nguyễn Thị Ngọc Hồ	10/10/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2047	TD5638	Nguyễn Phương Vy	07/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2048	TD10043	Phan Thị Hà	12/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2049	TD8845	Đoàn Đức Mến	19/11/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Thới Hòa	
2050	TD2720	HUỲNH THỊ KIM HẠNH	21/03/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Trang Tấn Khương	Xã Hiệp Phước	
2051	TD3982	Trần Thị Hồng Mỹ Em	10/05/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Trang Tấn Khương	Xã Hiệp Phước	
2052	TD1263	HUỲNH NHƯ	07/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Trang Tấn Khương	Xã Hiệp Phước	
2053	TD5797	HUỲNH QUỐC TUẤN	03/03/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Trang Tấn Khương	Xã Hiệp Phước	
2054	TD5428	Nguyễn Phạm Nguyệt Vi	21/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2055	TD11487	MÔNG THỊ MINH THẮM	20/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2056	TD4601	Lý Đỗ Thanh Trúc	22/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2057	TD10423	Nguyễn Thanh Ngân	25/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2058	TD10754	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	24/05/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2059	TD7728	VŨ THỊ YẾN NGỌC	25/01/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2060	TD6777	Mẫn Thị Hậu	16/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Triệu Thị Trinh	Phường Hòa Hưng	
2061	TD3995	Nguyễn Thị Ngọc Sáng	18/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2062	TD1240	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	12/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2063	TD6354	Nguyễn Thị Mộng Trinh	20/09/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2064	TD2272	Nguyễn Thị Hồng Ngân	13/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2065	TD2797	Nguyễn Thị Phương Linh	16/09/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2066	TD1845	Nguyễn Lê Diệu Thảo	01/01/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2067	TD4022	Nguyễn Gia Kỳ	16/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
2068	TD0565	Đỗ Thị Hồng Linh	21/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	
2069	TD9901	VŨ THỊ YẾN	01/04/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	
2070	TD2779	Trần Tuấn Tùng	03/10/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	
2071	TD8318	Lê Ngọc Thái Hòa	29/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2072	TD0260	Lê Nguyệt Hồng Hà	18/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	
2073	TD10293	Nguyễn Thị Thanh Triều	21/05/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	
2074	TD10099	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	11/02/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Uyên Hưng	Phường Tân Uyên	
2075	TD6659	Lý Thiên Bảo	11/12/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2076	TD7530	Nguyễn Ánh Minh	12/07/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2077	TD5969	Nguyễn Lê Bích Thảo	26/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2078	TD10239	Phạm Thị Ngọc Trâm	17/08/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2079	TD1325	Lý Thùy Dương	27/03/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2080	TD9570	Huỳnh Yến Vy	02/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2081	TD4734	Trần Thị Thu Ba	01/02/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2082	TD8043	BÙI TRỌNG TÍN	29/11/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2083	TD4746	Chu Nguyễn Khánh Quỳnh	02/03/1995	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2084	TD4839	Nguyễn Thị Yến Trân	24/11/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
2085	TD6634	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	20/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2086	TD5509	Nguyễn Thị Xuân Huyền	14/05/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2087	TD5024	Quách Huỳnh Cẩm Trúc	29/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2088	TD3441	Võ Thị Thanh Xuân	10/02/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2089	TD2819	NGUYỄN PHẠM NGỌC TÂM	28/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2090	TD8770	Đinh Thị Như Thảo	25/05/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2091	TD7029	Nguyễn Thị Thương	05/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2092	TD0766	Phan Thị Thu Thuỷ	29/12/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
2093	TD11668	Nguyễn Phát Tài	26/02/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2094	TD4485	Đặng Thị Út Minh	30/10/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2095	TD0146	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2096	TD5954	Nguyễn Thị Ánh	30/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2097	TD3023	Bùi Phước Vạn	08/04/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2098	TD3473	Đỗ Thị Thuý Oanh	15/08/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2099	TD5741	ĐOÀN LÊ NGỌC ÁNH	19/08/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2100	TD1035	Phạm Thị Mỹ Trang	24/07/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường Bến Cát	
2101	TD8663	Phan Ngọc Tuyết	21/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường Bến Cát	
2102	TD3607	Tăng Ngọc Châu An	14/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường Bến Cát	
2103	TD2110	Lê Cẩm Thi	13/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Xã Đất Đỏ	
2104	TD0454	Đặng Thị Kiều Trinh	14/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Xã Đất Đỏ	
2105	TD5058	Bùi Thị Bích Trâm	16/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Xã Đất Đỏ	
2106	TD12029	PHẠM THU HÀ	29/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Xã Đất Đỏ	
2107	TD2987	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	10/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Thặng	Xã Đông Thạnh	
2108	TD3530	Văn Vương Mỹ Linh	12/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Thặng	Xã Đông Thạnh	
2109	TD2195	Nguyễn Phương Thuy	18/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Thặng	Xã Đông Thạnh	
2110	TD8752	Nguyễn Thị Hải Như	17/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Thặng	Xã Đông Thạnh	
2111	TD10207	Đỗ Thị Ngọc Hà	25/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Thặng	Xã Đông Thạnh	
2112	TD10756	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Thặng	Xã Đông Thạnh	
2113	TD0730	Lê Thị Hậu	20/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Trúng tuyển	Tiểu học XUYÊN MỘC	Xã Xuyên Mộc	
2114	TD1434	Hoàng Thị Ngọc Hoa	03/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Trúng tuyển	Tiểu học XUYÊN MỘC	Xã Xuyên Mộc	
2115	TD4456	Nguyễn Thị Hồng Châu	06/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển	Tiểu học XUYÊN MỘC	Xã Xuyên Mộc	
2116	TD4863	Đoàn Thị Loan	10/04/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Không trúng tuyển			
2117	TD6088	NGUYỄN THỊ MỸ TÀI	16/07/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2118	TD9090	Phạm Hồng Nhiên	23/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Không trúng tuyển			
2119	TD8952	Lương Bội Oanh	13/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83,5	Không trúng tuyển			
2120	TD3397	Trần Thị Ngọc Kiều	27/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Không trúng tuyển			
2121	TD3840	Lê Thị Lương	17/06/1985	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Không trúng tuyển			
2122	TD9958	Võ Thị Thuý Quỳnh	18/09/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Không trúng tuyển			
2123	TD8934	Đoàn Ngọc Huyền Trâm	17/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển			
2124	TD9477	Đoàn Tuyết Linh	27/04/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển			
2125	TD1925	Huỳnh Thị Hồng Ánh	09/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển			
2126	TD11439	Lưu Ngọc Yến Nhi	15/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển			
2127	TD11930	Danh Thị Thu Tuyền	07/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển			
2128	TD1175	Huỳnh Mỹ Duyên	09/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển			
2129	TD10704	Nguyễn Thị Thu Ngân	27/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển			
2130	TD10695	Ngô Thị Thùy Linh	02/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển			
2131	TD8591	Thiều Thị Quỳnh Như	18/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển			
2132	TD12068	Nguyễn Lê Phương Anh	05/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Không trúng tuyển			
2133	TD8847	Nguyễn Thị Diệu Ý	21/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Không trúng tuyển			
2134	TD4760	Nguyễn Trần Yến Ly	18/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
2135	TD8039	Lê Thị Tâm	12/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
2136	TD6555	Đoàn Huỳnh Thuyên	26/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
2137	TD9013	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	28/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
2138	TD9296	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	05/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
2139	TD0485	Nguyễn Thị Linh	23/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển			
2140	TD7857	Nguyễn Phạm Hoàng Như	16/12/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2141	TD7524	Nguyễn Ngọc Phương Dung	03/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển			
2142	TD2747	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	17/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển			
2143	TD4536	Nguyễn Hoàng Phúc	06/11/1995	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển			
2144	TD12063	VŨ MỸ HUỆ	09/04/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2145	TD2689	Trịnh Thị Huyền Sinh	29/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2146	TD6068	Hồ Mỹ Duyên	16/10/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2147	TD6456	Nguyễn Quốc Thịnh	27/02/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2148	TD10639	Lữ Mai Anh Huy	27/12/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2149	TD10566	Lê Thị Phương Anh	22/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2150	TD10266	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	16/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
2151	TD8536	Nguyễn Hồng Vân	11/11/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển			
2152	TD6629	Nguyễn Trần Thị Thanh Vy	15/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển			
2153	TD6826	Nguyễn Thị Nhã Phương	05/11/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển			
2154	TD4796	Cao Tuyến	17/05/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75,5	Không trúng tuyển			
2155	TD5145	LÊ THỊ VÂN ANH	10/12/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2156	TD3541	Phạm Thị Bích Quyên	22/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2157	TD3525	Nguyễn Thị Mỹ Oanh	28/02/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2158	TD3517	Cam Phúc Hậu	06/05/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2159	TD1317	Nguyễn Thị Hồng Lắm	02/11/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2160	TD2539	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	19/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2161	TD2926	HỒ NGUYỄN NHƯ	12/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2162	TD6453	NAY H' RƯN	02/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
2163	TD9046	CHU THỊ BẢO LAN	23/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2164	TD4916	Ngô Nguyễn Thục Uyên	28/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,75	Không trúng tuyển			
2165	TD4295	NGUYỄN LÊ XUÂN MAI	23/02/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển			
2166	TD7322	Lê Nguyễn Cẩm Uyên	14/09/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển			
2167	TD10541	Trần Dũ Hồng An	02/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển			
2168	TD10079	Trương Thị Ánh	20/07/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển			
2169	TD11423	NGUYỄN THÙY MỸ DUYÊN	24/09/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
2170	TD8976	Thái Thị Lệ Huyền	13/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
2171	TD2920	Huỳnh Thị Huệ	22/12/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
2172	TD2260	Nguyễn Nhựt Huy	02/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
2173	TD4951	Nguyễn Thị Mỹ Linh	05/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			
2174	TD8604	Nguyễn Ngọc Yến Vy	03/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			
2175	TD11620	TRẦN THỊ THU HÀ	01/08/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			
2176	TD9281	Nguyễn Thị Thu Hòa	06/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2177	TD9517	Cái Thị Tuyến	18/03/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2178	TD9608	Nguyễn Khánh Anh Vũ	24/06/1997	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2179	TD8258	Dương Hồng Phú	15/01/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2180	TD1336	Tạ Hạnh Kim Ngân	13/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2181	TD4244	Phạm Ngọc Trâm	20/03/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2182	TD4993	Phạm Huỳnh Thảo Mai	18/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
2183	TD2545	Mai Nguyễn Thảo Linh	23/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			
2184	TD0113	Nguyễn Lê Nhã Uyên	19/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			
2185	TD6149	Phạm Thị Phương Trinh	17/02/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			
2186	TD9627	Cao Như Quỳnh	02/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2187	TD10087	HUỲNH THANH HÙNG	27/04/1990	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			
2188	TD7664	Trần Thị Cẩm Trang	15/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2189	TD7391	TÔ THỊ THƠM	02/10/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2190	TD11177	NGUYỄN THỊ THÙY HƯƠNG	06/06/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2191	TD9683	Trần Thị Hồng Nhung	12/03/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2192	TD4714	NGUYỄN THU LỆ	07/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2193	TD4446	Tăng Thị Kim Tuyền	25/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2194	TD12218	NÔNG THỊ HÒA	25/12/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
2195	TD0796	Bùi Hoàng Tuyết Linh	18/02/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển			
2196	TD3817	Ngô Trần Tiến Khang	23/11/1993	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2197	TD3526	TRỊNH THỊ MINH ANH	05/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2198	TD2817	Cao Thị Hoa Huệ	12/07/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2199	TD6434	Lâm Thị Mỹ Hân	07/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2200	TD7628	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	14/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2201	TD7839	Nguyễn Thị Xuân Ngân	20/03/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2202	TD10454	Lê Thị Bình Nguyên	17/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2203	TD10370	Lê Thị Diễm My	19/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2204	TD8668	Nguyễn Ngọc Hạnh	10/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2205	TD9772	Lê Tú Trinh	25/01/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
2206	TD12094	Nguyễn Thị Thu Giang	17/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2207	TD11527	Huỳnh Trần Đan Thanh	16/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2208	TD9182	Nguyễn Thị Ngân	25/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2209	TD8692	Hồ Kim Ánh	04/04/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2210	TD11027	Nguyễn Thị Thu Thảo	21/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2211	TD6368	Nguyễn Trần Anh Trúc	30/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2212	TD1733	Võ Thị Quỳnh Như	09/05/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2213	TD0884	Phạm Thị Thúy Bình	22/12/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2214	TD5235	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	28/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
2215	TD5527	Nguyễn Phạm Nhật Nam	17/09/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2216	TD3805	Nguyễn Hà My	26/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2217	TD3455	TRƯƠNG THỊ THÙY TRINH	16/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2218	TD3077	Lê Hồng Ngọc	08/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2219	TD0903	Nguyễn Thị Thu Nhung	05/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2220	TD1295	Nguyễn Hà Thụy Nhi	29/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2221	TD2604	THANH THỊ TRANG	12/02/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2222	TD2916	Nguyễn Thị Yến Vy	08/12/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2223	TD2308	TĂNG BÍCH NGÂN	30/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2224	TD6935	Lê Thu Hiền	10/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2225	TD5832	Trần Thị Kim Ngân	29/06/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2226	TD7939	Phạm Lê Phương Nhàn	12/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2227	TD10196	Tham Huỳnh Phương Khanh	26/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2228	TD8728	Trần Thị Thu Thảo	16/11/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2229	TD9369	Nguyễn Kim Thi	09/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2230	TD9555	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	15/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2231	TD11790	Lê Vũ Hoàng Yến	13/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
2232	TD7560	Nguyễn Thị Hằng	16/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,75	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2233	TD7097	PHẠM THỊ THANH TRÂN	13/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển			
2234	TD6285	Nguyễn Thùy Linh	20/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển			
2235	TD6840	TRẦN NỮ HOÀNG PHI	26/04/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển			
2236	TD9393	Bùi Thị Kiều Tiên	06/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2237	TD11056	Lê Huỳnh Như	05/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2238	TD10889	Nguyễn Vũ Hải Yến	06/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2239	TD5858	Lê Thị Kiều Tiên	26/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2240	TD7518	Nguyễn Phú Quý	10/06/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2241	TD7849	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	23/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2242	TD3014	Nguyễn Thị Mỹ Lộc	23/04/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2243	TD3702	Trần Thị Thanh Nhàn	03/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2244	TD11762	Nguyễn Thị Hải Vân	26/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69	Không trúng tuyển			
2245	TD4550	Đoàn Quang Giám	15/10/1984	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển			
2246	TD0001	Phan Việt Quang	06/12/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển			
2247	TD11075	TRẦN THỊ CẨM HÂN	25/01/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,25	Không trúng tuyển			
2248	TD8423	Nguyễn Thị Nguyệt	12/09/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2249	TD9527	Nguyễn Thị Nga	20/09/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2250	TD7001	Nguyễn Trần Như Hảo	18/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2251	TD6697	Thái Thị Ánh Tuyết	06/07/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2252	TD0712	BẠCH THỤY KHÁNH QUỲNH	17/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2253	TD1703	Võ Ngọc Hà Mi	01/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2254	TD3409	Võ Thị Yến Loan	05/07/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
2255	TD3820	Trần Thảo Vy	08/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2256	TD5796	Hồ Thị Thanh Vân	05/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển			
2257	TD9573	Nguyễn Thị Hiền	23/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Không trúng tuyển			
2258	TD10790	Hàn Minh Hằng	01/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2259	TD6964	Nguyễn Thị Thúy Trà	28/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2260	TD6633	Nguyễn Thị Hương	29/09/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2261	TD7977	Trần Nguyễn Trang Linh	21/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2262	TD8007	Mai Trần Thanh Hà	02/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2263	TD2775	TRẦN THỊ TIẾN	03/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2264	TD3415	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	26/10/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2265	TD12100	NGUYỄN THỊ LINH	22/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
2266	TD3770	TRẦN THỊ NGÂN	15/05/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển			
2267	TD7899	Tống Thị Thanh Tâm	02/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển			
2268	TD5746	Nguyễn Thị Bích Hồng	10/07/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,5	Không trúng tuyển			
2269	TD7549	Lâm Phương Nghi	11/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66,25	Không trúng tuyển			
2270	TD9995	ĐÀO THỊ THÙY TRANG	05/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2271	TD10786	Nhâm Ái Mi	12/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2272	TD10666	Phan Thị Thu Thảo	01/04/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2273	TD8864	Đặng Thị Mỹ Anh	09/07/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2274	TD9083	Hứa Cao Phương Uyên	02/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2275	TD9787	Nguyễn Thị Kiều Oanh	30/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2276	TD4285	Phạm Bùi Đăng Khoa	20/11/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2277	TD4195	Lại Lê Hoài Ngọc	15/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
2278	TD11625	Trương Thu Thảo	07/04/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2279	TD2388	Trần Nguyễn Ngọc Phương	10/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2280	TD2792	Lê Đặng Huỳnh Trang	05/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2281	TD4271	Nguyễn Đỗ Huỳnh Duyên	18/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2282	TD2984	Nguyễn Thị Ngọc Trân	02/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2283	TD5192	Phạm Thanh Thảo	30/11/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2284	TD9539	Phạm Thị Bắc	20/08/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2285	TD9248	Vương Thị Thu Hồng	20/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2286	TD6975	Nguyễn Thị Thanh Sang	29/11/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2287	TD6670	Nguyễn Ngọc Minh Hậu	25/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2288	TD7374	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	30/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2289	TD8141	Tạ Thị Nga	11/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65,5	Không trúng tuyển			
2290	TD7349	Trương Thị Khuê	08/10/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2291	TD6487	Nguyễn Trần Thuỳ Dung	07/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2292	TD6783	Võ Thị Bích Hạnh	06/10/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2293	TD6776	LƯU THỊ PHƯƠNG	21/03/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2294	TD8449	Lê Thị Hằng	30/08/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2295	TD9366	Nguyễn Thị Huyền Trang	01/03/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2296	TD4291	Nguyễn Thị Long	18/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2297	TD2084	Nguyễn Minh Long	12/09/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2298	TD11377	Nguyễn Thị Bích Ngọc	10/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2299	TD11405	Huỳnh Thị Tình	20/11/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2300	TD12039	Trương Thị Thu Hồng	16/04/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
2301	TD1264	Nguyễn Thị Hồng Nhung	13/02/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2302	TD2437	Hồ Huỳnh Phương Giao	28/03/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
2303	TD2962	TRẦN THỊ TUYẾT HƯƠNG	04/07/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
2304	TD9588	Nguyễn Ngọc Hồng Phúc	20/12/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
2305	TD8780	Phan Thị Tú Lê	29/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
2306	TD6427	Đỗ Phương Chi	07/11/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
2307	TD8420	Tống Thị Hồng Gấm	14/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
2308	TD9770	Nguyễn Thị Như Thảo	09/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
2309	TD2460	Lê Tuyết Ngọc	16/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
2310	TD1465	Trần Thị Tuyết Trinh	01/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
2311	TD12066	Nguyễn Thị Lan Phương	25/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
2312	TD12258	Phạm Thị Hằng Nga	24/12/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển			
2313	TD2170	Dương Ánh Nga	19/07/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển			
2314	TD3639	Lê Thị Lệ Huyền	04/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63,5	Không trúng tuyển			
2315	TD5873	Bùi Phương Thảo	01/11/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển			
2316	TD10175	Nguyễn Bá Minh Hà	10/11/1978	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển			
2317	TD2528	Phạm Hồng Nguyên	05/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2318	TD2544	Trịnh Trần Phượng Linh	29/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2319	TD0366	Nguyễn Ngọc Cẩm Thông	22/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2320	TD3165	Đỗ Thị Thu Trang	11/04/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2321	TD9538	Huỳnh Thị Lệ	01/08/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2322	TD9016	Nguyễn Thanh Phong	30/08/1985	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2323	TD6706	Nguyễn Thị Bích Loan	05/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			
2324	TD7222	Nguyễn Thị Thùy An	19/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2325	TD7072	Hoàng Thị Phượng	10/06/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển			
2326	TD9465	Bùi Thị Kim Ngân	30/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển			
2327	TD2742	Hồ Thị Huyền	10/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển			
2328	TD9420	Nguyễn Ngọc Huỳnh	07/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
2329	TD8789	Nguyễn Thị Dữ	08/11/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
2330	TD7223	TRẦN THỊ THU TIẾN	10/07/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
2331	TD7247	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	28/02/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2332	TD7504	Trương Minh Hiển	30/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2333	TD7681	Đặng Mỹ Linh	08/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2334	TD6305	Lê Đoàn Hồng Ngọc	02/07/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2335	TD6655	Thạch Thị Thuỳ Dung	22/09/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2336	TD8936	Hà Thị Thanh Trúc	03/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2337	TD8425	Nguyễn Bích Xuân Yến	07/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2338	TD11291	Lê Thị Mỹ Tường	04/02/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2339	TD10040	Nguyễn Thị Quỳnh	26/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2340	TD9986	Lê Thị Bảo Trâm	21/06/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2341	TD10480	NGUYỄN THANH DỊU	18/03/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2342	TD2102	Đỗ Bảo Ngọc	18/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2343	TD1952	Hồ Trần Thanh Thúy	22/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
2344	TD12196	Nguyễn Ngọc Tường Vy	28/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển			
2345	TD3236	Trần Lê Hồng Nhung	30/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển			
2346	TD11013	Lâm Vương Bảo Ngọc	03/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển			
2347	TD6731	Tống Thị Phương	23/12/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2348	TD0072	Nguyễn Thị Thanh Châu	09/04/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,25	Không trúng tuyển			
2349	TD1287	Huỳnh Triệu Mai Duy	21/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2350	TD1480	Trần Thị Xuân Mai	08/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2351	TD1535	Đặng Ngọc Nhi	08/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2352	TD1793	Trần Thị Bảo Yến	01/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2353	TD1657	Lê Thị Bích Ngọc	01/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2354	TD2237	Nguyễn Kiều Nhi	08/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2355	TD3346	Nguyễn Lê Quỳnh Như	17/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2356	TD3359	Nguyễn Thụy Bích Ngọc	02/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2357	TD3769	Dương Thị Quỳnh	16/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2358	TD5080	Nguyễn Lâm Hải Vy	15/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2359	TD7796	Văn Vũ Cẩm Nhung	25/06/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2360	TD5794	Võ Nguyễn Ngọc Liễu Y	12/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2361	TD6940	Điều Nguyễn Thiên Minh	08/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2362	TD6438	PHẠM THỊ DIỄM MY	25/12/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2363	TD11221	Đặng Nguyễn Anh Thư	17/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2364	TD10719	Mai Thị Thùy Vân	30/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
2365	TD10721	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	30/10/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59,5	Không trúng tuyển			
2366	TD3670	Nguyễn Thị Thu Huyền	12/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59,5	Không trúng tuyển			
2367	TD1021	Trần Nguyễn Lan Phương	03/08/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2368	TD4140	Lê Ngọc Quỳnh Như	06/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2369	TD10493	Nguyễn Hoài Trang	10/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2370	TD10236	Trương Thị Hằng	12/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2371	TD8543	Nguyễn Trần Anh Vân	15/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2372	TD6317	Nguyễn Thị Hằng	02/02/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2373	TD5922	Lê Thị Thu	15/08/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2374	TD7345	Nguyễn Thị Minh Tâm	20/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2375	TD7531	BÙI LÊ ĐAN UYÊN	17/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2376	TD7030	Đặng Thị Thủy Hằng	22/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			
2377	TD1588	Thái Ngọc Kỳ Anh	23/01/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58,75	Không trúng tuyển			
2378	TD5975	Nguyễn Mộng Trúc	09/06/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58,5	Không trúng tuyển			
2379	TD5978	Trần Thị Kim Phượng	08/09/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển			
2380	TD5936	Trần Phan Lan Phương	30/01/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển			
2381	TD6952	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	20/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển			
2382	TD7730	Phan Yến Nghi	29/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển			
2383	TD7718	Hứa Ngọc Hiền Hòa	11/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển			
2384	TD9005	Trịnh Thị Thủy	15/06/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển			
2385	TD2259	Lại Thị Thu Hà	24/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển			
2386	TD3087	Võ Nguyễn Quỳnh Thư	24/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển			
2387	TD11133	Phạm Thị Loan Phụng	05/11/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,75	Không trúng tuyển			
2388	TD5729	Trần Thị Minh Hiền	01/10/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển			
2389	TD6147	Nguyễn Thị Ngân Loan	30/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển			
2390	TD2568	Trần Minh Đức	05/05/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển			
2391	TD1217	Hoàng Thị Ngọc Trâm	29/07/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
2392	TD4671	Huỳnh Thị Kim Ngân	03/10/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
2393	TD6410	Nguyễn Thị Hằng	04/03/1981	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2394	TD7314	Nguyễn Thị Thanh Thảo	02/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
2395	TD7089	Lê Thị Anh Thư	05/07/1981	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
2396	TD10165	TRẦN LÊ NGỌC ÁNH	26/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển			
2397	TD10362	Bá Nữ Hoàng Hi Cô	10/05/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
2398	TD7076	Trần Thị Thái Lê	01/09/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
2399	TD6126	Nguyễn Thị Thanh Vân	27/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
2400	TD1274	Nguyễn Ngọc Thiên Ngân	03/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
2401	TD11522	Lê Thị Kim Chi	20/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
2402	TD11645	Ngô Ngọc Thảo Vy	03/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55,5	Không trúng tuyển			
2403	TD1501	Dương Thị Thanh Thủy	12/01/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2404	TD1514	Trần Thị Hải Yến	20/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2405	TD1456	Nguyễn Châu Vân Anh	12/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2406	TD1565	Thuỳ Dương	11/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2407	TD5280	NGUYỄN ÁI VÂN	12/01/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2408	TD3105	Nguyễn Thị Thủy	01/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2409	TD3578	Cam Phúc Hân	27/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2410	TD4119	Hoàng Thị Kim Thoa	01/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2411	TD6671	Nguyễn Như Nguyên Chinh	27/12/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2412	TD7236	Huỳnh Thiên Phương	26/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2413	TD7698	Lê Nguyễn Bảo Trân	19/06/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2414	TD7871	Phan Minh Trí	11/07/1995	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2415	TD10057	NGUYỄN THỊ THU DUNG	30/06/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
2416	TD10896	TRƯƠNG THỊ HUỲNH NHƯ	08/02/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2417	TD1129	Trần Việt Hà	31/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển			
2418	TD6064	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	02/09/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển			
2419	TD5967	Lê Dương Thu Ngân	07/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển			
2420	TD11267	Nguyễn Thị Hồng Thắm	18/05/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53,5	Không trúng tuyển			
2421	TD3124	LÊ HOÀNG MỸ TRÂM	28/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53,5	Không trúng tuyển			
2422	TD4876	Nguyễn Thị Kim Mai	23/03/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển			
2423	TD4126	Hồ Thị Vân Anh	16/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển			
2424	TD0203	Trần Thùy Trang	15/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển			
2425	TD11802	Trần Kiều My	09/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển			
2426	TD12007	Nguyễn Thị Thu Thủy	11/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52,5	Không trúng tuyển			
2427	TD11600	Hà Thị Mai	20/05/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52,5	Không trúng tuyển			
2428	TD2264	Nguyễn Thị Kiều My	15/12/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52,5	Không trúng tuyển			
2429	TD0907	Nguyễn Thị Thảo Ly	10/05/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2430	TD3157	Phan Thị Quỳnh Hương	23/05/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2431	TD7207	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	02/09/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2432	TD7186	Lê Thị Ngọc Hạnh	04/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2433	TD6136	Nguyễn Thị Kim Tiến	09/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2434	TD10693	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	08/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2435	TD10367	Vũ Ánh Nguyệt	16/02/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2436	TD10393	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	05/09/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2437	TD11920	Phạm Thị Thu Hằng	21/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
2438	TD11678	TIỀN LIÊN KIM	02/03/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
2439	TD9515	Nguyễn Hồng Đào	25/08/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2440	TD5940	Trần Ngọc Kiều Lan	14/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
2441	TD6417	CHÂU HỒNG THẮM	19/07/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
2442	TD4074	Nguyễn Thị Thu Ngân	03/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
2443	TD4258	Phạm Thị Xuân	20/05/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
2444	TD2320	Đỗ Nguyễn Khôi Nguyên	02/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển			
2445	TD7340	Đào Thị Hương Giang	10/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển			
2446	TD0762	Lê Thị Thùy Dương	22/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50,5	Không trúng tuyển			
2447	TD5436	Nguyễn Xuân Đào	25/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2448	TD4889	Phạm Thị Huỳnh Trâm	02/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2449	TD4046	Đỗ Thị Thanh Ngân	01/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2450	TD3990	Phan Ngọc Thanh	10/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2451	TD3452	Nguyễn Thảo Phương Uyên	08/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2452	TD3209	VÕ THỊ KIM ANH	18/02/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2453	TD0102	TRẦN ĐÌNH PHƯỚC	18/05/1991	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2454	TD2333	Nguyễn Thị Nhật Lệ	12/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2455	TD5988	VŨ THỊ MINH SANG	13/01/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2456	TD6004	Lê Nguyễn Yến Nhi	29/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2457	TD6269	HUỲNH THỊ NGỌC LINH	10/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2458	TD6458	Phạm Nguyễn Hoài Trâm	08/01/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2459	TD6957	NGUYỄN THỊ TRÚC ĐÀO	01/08/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2460	TD7012	Võ Thị Mai Hiền	09/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2461	TD9574	Phạm Thị Dương	25/01/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
2462	TD11808	Nguyễn Thị Hảo	24/01/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2463	TD4376	Lê Văn Nhất	25/10/1986	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Nhựt 6	Xã Tân Nhựt	
2464	TD1637	Trần Thảo Vy	23/09/1994	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển			
2465	TD9006	Trần Nguyễn Thanh Mai	04/02/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2466	TD12016	Hà Phúc Thiên Ngân	13/04/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2467	TD9861	Nguyễn Mạnh Đức	18/07/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2468	TD8729	Đỗ Ngọc Liêm	27/08/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2469	TD0002	Lê Thanh Nhã	20/12/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2470	TD1717	Hồ Tấn Đạt	18/07/1991	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2471	TD7622	Hoàng Thị Thu	02/09/1983	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2472	TD3257	Nguyễn Thị Thùy Linh	21/08/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2473	TD1197	Trần Kiến Khôn	04/10/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2474	TD0830	Đinh Thị Ngọc Huyền	29/09/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2475	TD6019	Phạm Thuý Ngọc	03/09/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2476	TD12247	Nguyễn Văn Vinh	03/11/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2477	TD0481	NGUYỄN THẾ NAM	20/02/1998	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2478	TD10519	NGUYỄN KỲ HOÀNG LONG	30/10/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2479	TD3402	Lê Trần Trâm Anh	06/05/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2480	TD0671	TRẦN NGUYỄN HOÀNG VƯƠNG	20/02/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2481	TD2287	Trần Tăng Trọng Nghĩa	21/08/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2482	TD2625	PHẠM THỊ MÂY	01/10/1988	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2483	TD2192	Nguyễn Đình Mạnh	11/08/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2484	TD11180	Ngô Thị Thanh Trang	24/07/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2485	TD6998	Nguyễn Thị Trưng	16/10/1992	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2486	TD0220	Chế Nam Trung	21/08/2000	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2487	TD5672	Phạm Ngọc Quốc Anh	12/08/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2488	TD7544	ĐỖ THIÊN NHI	22/12/1997	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2489	TD11409	Nguyễn Thị Minh Phượng	22/11/1999	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2490	TD3268	Nguyễn Vũ Huy	15/02/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2491	TD10179	Nguyễn Thành Đạt	10/12/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2492	TD4683	Phan Thanh Tùng	11/01/1992	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2493	TD0807	Nguyễn Thị Bích Thủy	22/12/1996	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2494	TD8151	PHAN ĐĂNG QUANG TRƯỜNG	24/01/2000	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2495	TD3973	Trần Hữu Phước	20/10/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2496	TD2095	Nguyễn Công Nhật Vy	07/11/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2497	TD6202	Nguyễn Thị Quế Trân	31/05/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2498	TD9357	Nguyễn Thị Nhã Hoà	18/08/2000	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2499	TD1914	NGUYỄN HOÀNG THIÊN ÂN	03/02/1991	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2500	TD10391	Võ Chí Thành	30/01/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2501	TD0561	Đoàn Ngọc Anh	01/02/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2502	TD7061	Trần Thị Bích	10/05/1993	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
2503	TD9615	Lý Quế Uyên	24/05/1990	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2504	TD4594	Đỗ Thanh Bình	28/12/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2505	TD9101	Đinh Hoàng Ngọc Hưng	18/05/1994	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2506	TD4577	Lê Tuấn Kiệt	07/06/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2507	TD8850	Lê Minh Hiếu	10/09/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2508	TD12232	LÊ THỊ THU MINH	28/12/1988	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2509	TD1796	Nguyễn Yến Vy	28/09/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2510	TD9563	Huỳnh Thị Diễm Phượng	20/02/1997	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2511	TD6575	Trần Lê Duy An	25/08/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2512	TD6794	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	27/11/1994	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2513	TD6268	ĐINH THỊ HOÀNG VI	30/04/1989	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2514	TD6142	Trác Minh Nhân	15/09/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2515	TD2852	NGUYỄN VŨ VỊNH	01/01/1989	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2516	TD1057	Trần Hoàng Nam	09/04/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2517	TD7356	Tiêu Văn Hoàng	10/07/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2518	TD10929	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	23/01/1997	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2519	TD7362	Nguyễn Ngọc Bảo Ân	18/03/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2520	TD7584	Vũ Quế Anh	20/09/1998	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2521	TD10308	Dương Thị Cẩm Linh	20/06/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2522	TD0864	NGÔ LÊ ÁI TRINH	19/05/1976	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2523	TD6515	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	29/04/1990	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2524	TD11406	Đoàn Quang Minh	25/04/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2525	TD8760	Phạm Ngọc Tú	26/05/1986	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2526	TD11282	ĐỖ MẠNH TOÀN	08/02/1992	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2527	TD0719	Nguyễn Hoàng Trí	26/10/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2528	TD12181	Nguyễn Hồ Ngọc Bảo	18/08/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2529	TD8744	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	30/07/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2530	TD8869	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	14/08/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2531	TD5325	Mai Đắc Trung	23/07/1990	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2532	TD0041	Nguyễn Trần Gia Bảo	03/08/1998	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2533	TD9631	Bùi Vũ Tài	07/02/2000	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2534	TD8235	MAI HOÀNG XUÂN	21/11/1996	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2535	TD8364	NGUYỄN HUỲNH THẢO DUYÊN	19/05/1999	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2536	TD8370	Tô Thanh Phương	09/04/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2537	TD3381	Nguyễn Thanh Thiên	02/10/2000	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2538	TD3560	Nguyễn Hoàng Huy	04/10/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2539	TD7426	Nguyễn Quốc Bảo	10/10/1995	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2540	TD0869	Ngô Thị Yến Nhi	08/10/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2541	TD4593	Phan Thanh Tú	09/04/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
2542	TD8660	Trần Phương Vy Thảo	03/08/1999	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Không trúng tuyển			
2543	TD11523	NGÔ HOÀNG THỊNH	16/11/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển			
2544	TD11669	NGUYỄN MINH TRÍ	22/09/1992	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển			
2545	TD4947	LÊ THỊ NGỌC THƯ	16/04/1988	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển			
2546	TD10943	Phạm Hồ Hoàng Phượng Uyên	13/10/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển			
2547	TD9129	Võ Thành Đạt	23/02/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển			
2548	TD11736	Sú Quang Kiệt	23/10/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
2549	TD10052	Nguyễn Lê Thuận	29/04/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Không trúng tuyển			
2550	TD12118	Nguyễn Thị Giang Thanh	22/01/1995	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
2551	TD8360	Nhâm Bùi Khánh Huyền	27/02/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển			
2552	TD1602	Trần Lê Vy	26/01/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
2553	TD10345	Lê Thị Anh Phương	16/04/1981	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển			
2554	TD12277	Ngô Minh Tiến	11/08/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2555	TD12080	Trần Thị Ninh Trang	13/08/1996	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
2556	TD9308	Nguyễn Thị Song Thao	18/05/2000	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
2557	TD5097	Nguyễn Hoàng Cao Huy	15/10/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
2558	TD1791	Mai Phước Đạt	12/01/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
2559	TD1844	Lê Phạm Hữu Tâm	03/07/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
2560	TD2699	HUỲNH HOÀNG LAM	06/06/1989	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
2561	TD0773	Đỗ Thị Điệp	10/06/1995	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển			
2562	TD2503	Đặng Trương Hữu Huy	03/02/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
2563	TD6047	Trần Tiểu My	20/02/1985	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
2564	TD9010	TRẦN THỊ TUYẾT LOAN	11/09/1979	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
2565	TD8759	Huỳnh Lê Gia Tuệ	18/05/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
2566	TD8635	Trần Thị Thu Hằng	29/09/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
2567	TD3705	Nguyễn Thị Yên	23/07/1997	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
2568	TD9030	Lê Nguyên	01/05/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
2569	TD10849	NGUYỄN THỊ PHÚC	29/12/1981	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
2570	TD10146	Trần Thị Hồng Ngân	06/11/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển			
2571	TD10813	PHAN THỊ HÒA	10/08/1996	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67,5	Không trúng tuyển			
2572	TD8504	Lâm Lệ Tâm	04/03/1998	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
2573	TD3249	Lê Thị Phương Thảo	02/04/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển			
2574	TD5881	Nguyễn Viết Dũng	20/07/1993	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển			
2575	TD7003	ĐỖ THỊ TUYẾT MY	31/05/1996	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
2576	TD10456	ĐINH MAI THỤY	15/08/1993	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
2577	TD9944	Võ Hồ Minh Đức	17/09/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2578	TD9983	Nguyễn Thị Thuý Hiền	14/07/1994	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
2579	TD10296	Đặng Minh Khải	07/11/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
2580	TD7366	Hồ Lê Đăng Khôi	03/07/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
2581	TD1352	Du Chí Dũng	20/11/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
2582	TD3827	Phạm Trí Nhân	26/12/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
2583	TD9709	Vũ Lê Gia Ân	26/01/2000	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển			
2584	TD8291	Châu Tấn Lộc	26/09/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
2585	TD7997	Huỳnh Kim Phụng	01/01/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
2586	TD2514	Nguyễn Hoàng Phúc	15/06/2000	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
2587	TD3009	Hồ Nguyễn Hoàng Phúc	03/11/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
2588	TD2989	NGUYỄN TRẦN TRỌNG HIẾU	08/10/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
2589	TD0586	LÊ TẤN PHÁP	01/06/1998	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
2590	TD9484	Nguyễn Hoàng Minh	15/04/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
2591	TD10460	Hồ Nguyễn Phương Thanh	21/11/1997	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
2592	TD4944	Phan Hoàng Ngọc Anh	11/10/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
2593	TD11774	Lê Phương Thảo	06/07/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
2594	TD11904	Nguyễn Mai Nga	06/09/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
2595	TD11495	Vũ Quốc Minh Khang	01/11/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
2596	TD11733	Lâm Thị Minh Hiếu	28/02/1985	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
2597	TD2670	Hoàng Diễm Quỳnh	02/07/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
2598	TD2180	Lê Hoàng Khải	05/06/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2599	TD5242	Trần Quốc Hưng	15/01/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2600	TD4836	Văn Quang Châu	09/02/1991	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2601	TD3246	Vương Bồi Phong	12/09/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2602	TD11065	phùng văn phong	16/03/1989	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2603	TD10301	Nguyễn Hữu Tài	22/07/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2604	TD10323	Lê Thị Như Quỳnh	18/09/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2605	TD11699	Nguyễn Quốc Thắng	21/11/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2606	TD11923	Vũ Thị Quỳnh My	07/07/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
2607	TD10518	Lê Thế Anh	30/10/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
2608	TD9359	Trương Thị Thùy Dương	30/12/1994	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
2609	TD9761	Nguyễn Thị Kiều Trinh	03/09/1996	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
2610	TD3868	Lê Bá Thịnh	26/08/1991	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
2611	TD4688	Phạm Thị Hồng Nhi	25/05/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
2612	TD2576	Trần Thành Tiến	31/07/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
2613	TD10467	TÔN NỮ VŨ QUỲNH NHƯ	06/05/1999	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
2614	TD11796	Nguyễn Thanh Trâm	11/11/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
2615	TD6628	Đỗ Thị Thanh Thúy	28/01/1993	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
2616	TD9443	Nguyễn Thị Kiều Trinh	21/10/1998	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
2617	TD11378	Hoàng Thị Mỹ Duyên	13/02/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
2618	TD11810	NGUYỄN NHƯ HẬU	10/04/1995	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58,5	Không trúng tuyển			
2619	TD2078	Trần Đức Thành	06/09/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
2620	TD3058	VŨ THỊ MỪNG	21/02/1990	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
2621	TD10075	Nguyễn Thị Minh Thư	28/04/1988	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
2622	TD11870	TRẦN LƯƠNG TRUNG HIẾU	03/08/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
2623	TD7462	Nguyễn Huỳnh Khánh	11/08/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2624	TD3230	Trần Nhật Linh	15/02/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển			
2625	TD3357	Phan Ngọc Danh	13/04/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển			
2626	TD1231	Hoàng Anh Tuấn	01/10/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
2627	TD7480	Võ Thị Nhật Hạ	19/04/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
2628	TD10840	Đoàn Cẩm Giang	07/02/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
2629	TD2722	Nguyễn Thị Kiều Anh	07/02/1991	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
2630	TD4588	Bùi Hà Yến Nhi	10/10/1999	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
2631	TD7280	Lâm Vũ Phương	17/02/2000	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
2632	TD6049	Nguyễn Thị Thanh Huế	09/03/1984	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
2633	TD11745	Nguyễn Kim Chi	04/01/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
2634	TD1988	Trương Thị Hồng Nhung	09/09/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54,5	Không trúng tuyển			
2635	TD6189	Nguyễn Hoàng Phúc	10/01/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Không trúng tuyển			
2636	TD8859	Bùi Huy Phụng	01/03/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Không trúng tuyển			
2637	TD8003	Châu Quốc Duyên	22/01/1975	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển			
2638	TD4571	Nguyễn Thị Mộng Tiên	17/04/2000	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển			
2639	TD3937	Võ Anh Duy	03/05/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển			
2640	TD2467	Phan Thị Tuyết Nhi	23/11/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52,5	Không trúng tuyển			
2641	TD9474	NGUYỄN TRƯỜNG AN	01/11/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52,5	Không trúng tuyển			
2642	TD0574	Văn Thành Hải	01/01/1984	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Không trúng tuyển			
2643	TD5234	Hồ Ngọc Dưỡng	17/03/1993	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Không trúng tuyển			
2644	TD0368	Lê Hồ Khắc Minh	27/11/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
2645	TD9982	Nguyễn Trọng Phi	15/04/2003	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
2646	TD5656	Đỗ Thị Minh Anh	09/05/1988	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2647	TD5657	Đỗ Yến Nhi	24/08/1998	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
2648	TD5857	Võ Thúy Huỳnh	09/02/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
2649	TD4403	Nguyễn Thị Thúy Như	06/08/1995	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
2650	TD4542	Nguyễn Thị Mỹ Loan	04/12/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2651	TD3668	Lê Minh Quốc	28/10/1987	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2652	TD3687	Lê Thị Hoài Thương	10/10/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2653	TD3595	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	26/11/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2654	TD3655	Dương Anh Tuấn Anh	22/04/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2655	TD3659	Nguyễn Quốc Anh	13/01/1997	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2656	TD1672	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	16/04/1995	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2657	TD6300	Lương Thanh Ngân	03/01/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2658	TD10022	Nguyễn Đinh Minh Tú	10/06/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2659	TD9449	Trương Trường An	20/08/1989	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2660	TD9564	Cao Quốc Đông	21/02/1996	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2661	TD8980	Nguyễn Đăng Trung	20/09/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
2662	TD12146	Kiều Thị Diễm Hường	07/11/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86,5	Trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2663	TD1910	Trịnh Thiên Ân	25/12/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2664	TD9279	Nguyễn Thị Thùy Dương	30/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2665	TD0052	Lê Mỹ Hoà	23/11/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2666	TD0640	Trần Thu Ngân	24/06/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2667	TD6169	Trần Dương Bích Liên	28/10/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2668	TD4791	Ngô Hoàng Anh	03/10/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2669	TD6058	Hồ Thị Thanh Sang	20/07/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2670	TD2668	Nguyễn Xuân Ny	14/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2671	TD11153	Phạm Thị Mỹ Dung	09/10/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56,5	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2672	TD11030	Biền Thị Thanh Huyền	10/06/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
2673	TD7069	Nguyễn Lê Phương Thuỷ	16/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86,5	Trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2674	TD6217	Phạm Minh Thư	19/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2675	TD10004	Nguyễn Minh Sang	30/12/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2676	TD7444	Nguyễn Thị Diễm My	22/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2677	TD8309	Nguyễn Minh Nhựt	06/07/1992	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2678	TD5232	NGUYỄN THANH LOAN PHƯỢNG	24/02/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2679	TD6472	Trần Trí Hùng	07/03/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2680	TD2145	Nguyễn Lương Cẩm Thùy	11/06/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2681	TD6755	Nguyễn Minh Mỹ Linh	12/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2682	TD5550	Huỳnh Minh Khôi	13/10/2000	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2683	TD3487	Nguyễn Thị Bích Trâm	17/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2684	TD6041	Nguyễn Thị Thanh Ngân	18/02/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
2685	TD0674	Nguyễn Phước Hồng Ngọc	20/10/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2686	TD0692	Lê Văn Trọng	28/01/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2687	TD0835	Võ Hồng Tân Tiến	15/12/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2688	TD5430	KIỀU THỊ DIỄM MY	16/02/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2689	TD3332	Nguyễn Thị Diễm Kiều	12/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2690	TD8897	Nguyễn Trần Vy Anh	26/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2691	TD3543	Vũ Khánh Linh	23/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2692	TD5175	Trần Thị Cẩm Dung	12/07/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2693	TD6866	NGUYỄN ĐẶNG NGÀN	16/06/1988	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2694	TD3350	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	20/01/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2695	TD6309	CHÂU THỊ MỸ HẰNG	01/02/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2696	TD3956	Nguyễn Thiên Trang	07/05/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2697	TD9280	Phan Trúc Linh	03/02/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2698	TD6377	Trương Thị Cẩm Yến	17/02/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2699	TD2496	Nguyễn Ngọc Diễm Phương	13/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2700	TD1848	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	29/11/1984	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
2701	TD0163	Nguyễn Đặng Bích Thúy	16/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2702	TD0156	Đỗ Thùy Linh	20/06/1986	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2703	TD5502	ÂU THỊ PHƯƠNG THẢO	17/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2704	TD11356	TRẦN VĂN BAN	10/02/1991	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2705	TD2477	Nguyễn Thị Hồng Thắm	22/11/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2706	TD3049	Nguyễn Thị Thúy Ân	16/05/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2707	TD10727	Nguyễn Ngọc Phương Trang	21/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2708	TD1469	HÀ THỊ CẨM TÚ	04/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2709	TD1830	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	02/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
2710	TD2680	Đặng Linh Chi	03/04/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2711	TD7546	Lê Tô Cẩm Hương	25/11/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2712	TD10020	Nguyễn Mai Trang	25/05/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2713	TD3673	Nguyễn Thị Thanh Phương	20/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2714	TD1549	Đặng Công Minh	02/11/1997	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2715	TD2416	Chế Hoàng Nguyễn	23/04/1977	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2716	TD6569	Nguyễn Bảo Hân	26/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57,5	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2717	TD1055	HOÀNG THỊ KIM LÝ	19/10/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
2718	TD0822	Huỳnh Nhật Tiến	11/08/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
2719	TD7684	Lê Thị Trâm Anh	30/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
2720	TD4979	NGUYỄN THỊ THANH LỘC	01/06/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
2721	TD4003	Nguyễn Vũ Tấn Phú	13/03/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
2722	TD7057	Trần Thị Thanh	17/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
2723	TD7722	Nguyễn Thị Hợi	16/03/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2724	TD5941	Trần Võ Diễm Hồng	04/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2725	TD11529	Nguyễn Thị Giang	27/01/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2726	TD8480	Lâm Thị Kim Thư	01/01/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2727	TD10700	Trương Hà Minh Thư	19/07/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2728	TD7331	Lê Hoàng Vũ	08/12/1991	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2729	TD4538	Trịnh Huỳnh Thơ	25/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2730	TD3958	Nguyễn Thị Yến	01/10/1983	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
2731	TD1728	Đặng Thế Dinh	15/01/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	94,5	Trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2732	TD0688	Trần Thị Thúy Ngân	04/05/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2733	TD6080	ĐOÀN NAM NGỌC TRÂM	23/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2734	TD0315	Đàm Hồng Đạo	13/02/2000	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2735	TD2676	VŨ HẢI NGUYÊN	11/11/1997	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2736	TD6183	Phan Thị Hoài Thương	18/10/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2737	TD0142	Lê Thị Lan Anh	18/09/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2738	TD4125	Lê Thị Cẩm Ly	02/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2739	TD1203	Nguyễn Thu Hoàng Mai	05/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
2740	TD0549	Ngô Hoàng Ánh Minh	12/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86,5	Trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2741	TD4282	Đinh Võ Quỳnh Như	12/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2742	TD12096	Vũ Thị Ngọc Ninh	21/12/1988	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2743	TD11025	Nguyễn Thị Thanh Tú	05/10/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2744	TD0282	Phạm Thị Minh Thi	15/11/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2745	TD4399	Trần Thị Ngọc Giàu	25/05/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2746	TD4673	Hoàng Thị Phượng	10/06/1986	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2747	TD11322	PHẠM THỊ THANH THẢO	19/12/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2748	TD6971	Mai Chí Công	13/02/1998	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2749	TD10402	Huỳnh Hải Đăng	23/07/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
2750	TD9058	Nguyễn Quang Thái	10/09/1983	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2751	TD0214	Trần Huỳnh Hoàng Phước	31/08/1997	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2752	TD4287	Huỳnh Thiên Kim	03/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2753	TD1282	Cao Thị Duyên	26/10/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2754	TD10743	Nguyễn Thị Thảo	20/03/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2755	TD1763	Tăng Thị Thúy Hậu	30/09/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2756	TD10047	Bùi Thị Vân Quỳnh	16/01/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2757	TD11760	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	28/05/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2758	TD11800	Phạm Ngọc Cương	23/12/1998	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2759	TD7804	VŨ NGUYỄN KIM NGÂN	09/02/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu	
2760	TD6334	Ngô Thị Thanh Giang	22/12/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2761	TD3241	Trần Thị Huyền Sương	17/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2762	TD12211	Ngô Thị Mỹ Huyền	21/11/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2763	TD3040	Trần Anh Vũ	25/11/1998	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2764	TD6936	Châu Kiến Lâm	28/09/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2765	TD8320	Lê Thị Hạnh Dung	06/12/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2766	TD8747	Trần Nguyễn Đông Trúc	10/11/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2767	TD8802	VÕ THỊ LAN HƯƠNG	20/04/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2768	TD3133	ĐỖ MINH XUÂN	25/05/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2769	TD4112	Lê Thị Mến	06/12/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2770	TD6185	Cao Thị Thúy Hà	08/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55,5	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2771	TD7277	HỒ Ý THẠCH	01/10/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
2772	TD1207	Trịnh Hoài Vũ	23/06/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	87	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2773	TD6211	Nguyễn Thị Kiều Thanh	01/02/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84,5	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2774	TD7241	Lê Hoàng Cát Tiên	16/02/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2775	TD11667	Đặng Phi Hùng	02/05/1987	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2776	TD6050	NGUYỄN YẾN TRANG	23/02/1982	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2777	TD2828	Nguyễn Ngọc Thảo An	22/04/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2778	TD7281	Phạm Thị Giang	14/04/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2779	TD6222	Hàng Thị Anh Hưng	10/06/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53,5	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
2780	TD7014	Vũ Ngọc Thiên Kim	13/08/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	87	Trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2781	TD7731	Phạm Thiên Lộc	27/10/1995	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2782	TD6651	Nguyễn Kiều Giang	22/07/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2783	TD1191	TRẦN HẢI PHƯƠNG	06/09/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2784	TD8460	Phan Nguyễn Minh Nguyệt	30/12/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2785	TD2242	Trần Mỹ Duyên	17/10/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2786	TD7024	Phạm Lê Phương Thảo	06/04/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2787	TD6208	PHÙNG THỊ NGA	16/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2788	TD3162	Lê Hoàng Anh Thư	08/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2789	TD5490	Dương Thị Thanh Triều	10/08/1984	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2790	TD10955	HÀ VĂN ĐĂNG	26/04/1998	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
2791	TD11520	Nguyễn Trung Nghĩa	30/08/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
2792	TD8737	Nguyễn Minh Quân	27/02/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
2793	TD9977	NGUYỄN THỊ DIỄM LY	19/12/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
2794	TD0643	Lê Thị Cẩm My	28/12/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
2795	TD6448	Trần Thị Thuý	30/11/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
2796	TD3462	Nguyễn Văn Hưng	14/03/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
2797	TD9333	Đỗ Thị Thảo	20/02/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2798	TD5444	Nguyễn Thanh Ngân	25/04/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2799	TD2940	Nguyễn Bảo Trân	28/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2800	TD10046	TRỊNH ĐÌNH VĂN	25/04/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2801	TD9274	Lê Nguyễn Tường Vy	22/06/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2802	TD6127	Phan Thị Thanh Sương	04/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2803	TD6730	Trần Thanh Dũng	30/10/1974	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2804	TD2831	Hoàng Thị Diễm Phúc	08/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2805	TD3999	Phù Thị Tiến	20/01/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2806	TD5811	HỒ THỊ HOÀI THƯƠNG	04/12/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2807	TD0349	Lê Thị Ngọc Trúc	21/10/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2808	TD2986	HUỲNH THỊ THU TUYẾT	30/03/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
2809	TD11246	Bùi Nguyễn Ngọc Hà	14/06/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2810	TD7442	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	01/04/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2811	TD2684	Nguyễn Tú Quyên	27/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2812	TD3851	Trần Ngọc Hồng	22/12/1986	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2813	TD3598	TRẦN THỊ AN THANH	09/12/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2814	TD11116	Trịnh Thị Nga	26/09/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2815	TD0326	TRANG VÕ NGỌC CHÂU	22/06/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2816	TD7482	Nguyễn Văn Quang Đăng	24/06/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2817	TD8348	PHẠM THỊ NGÂN	02/07/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
2818	TD5295	NGUYỄN THỊ THANH MAI	28/12/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
2819	TD1745	NGUYỄN THỊ HÀ	30/09/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
2820	TD10083	Nguyễn Hữu Phước Trình	28/04/1993	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
2821	TD4563	Giang Trí Danh	12/06/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
2822	TD5989	Nguyễn Thị Thu Thủy	03/04/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
2823	TD6811	Huỳnh Thanh Khương	11/06/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Phú An	Phường Phú An	
2824	TD9578	Vương Hồng Hạnh	12/06/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Phú An	Phường Phú An	
2825	TD0945	Trần Tấn Trung	01/08/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Phú An	Phường Phú An	
2826	TD2199	Nguyễn Thanh Quyền	15/05/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Phú An	Phường Phú An	
2827	TD7292	CHU KIM PHƯƠNG THỦY	03/09/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Phú An	Phường Phú An	
2828	TD9674	Phạm Thị Thuý Nhãn	14/01/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83,5	Trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2829	TD7421	Huỳnh Thị Nhã Trân	01/05/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2830	TD1927	Nguyễn Thị Thúy Nga	23/05/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2831	TD9320	PHẠM THỊ HÒA	16/01/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2832	TD11720	Nguyễn Đặng Thanh Tùng	05/01/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2833	TD10812	Nguyễn Cao Thiên Trường	12/03/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2834	TD4664	Bùi Huỳnh Trà My	29/01/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2835	TD2569	Trần Minh Thùy	21/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu	
2836	TD8877	Phạm Thị Huế	21/05/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2837	TD9173	Nguyễn Thị Mộng Trinh	14/06/1986	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2838	TD4289	Lê Thị Bảo Trân	18/04/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2839	TD10581	PHẠM THỊ ÁNH	04/03/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2840	TD8027	Nguyễn Thị Minh	16/04/1981	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2841	TD6619	Nguyễn Thị Bình	10/02/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2842	TD10593	Nguyễn Quế Chi	14/03/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2843	TD3123	Nguyễn Thị Liên	28/03/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2844	TD5135	Hoàng Nữ Tường Vy	20/06/1985	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2845	TD11093	Hoàng Mạnh Nữ Phương Dung	06/11/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2846	TD1428	Nguyễn Thị Ngọc	23/11/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53,5	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2847	TD2207	Vũ Thị Thảo Vi	09/06/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước	
2848	TD9722	NGUYỄN HỮU DẦU	07/10/1983	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
2849	TD9123	Lê Phước Thanh	05/09/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
2850	TD6469	Trần Gia Hân	22/12/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
2851	TD9930	Nguyễn Hồng Bích Hạnh	09/03/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
2852	TD4735	TRƯƠNG THỊ THANH THÚY	25/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp	
2853	TD11449	Nguyễn Phan Hoàng Nguyên	25/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2854	TD10985	Dương Nhật Tú Uyên	10/10/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
2855	TD5639	Lê Quang Khải	03/05/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
2856	TD2903	Võ Ngọc Minh	03/12/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
2857	TD4292	Nguyễn Thị Hà Phương	12/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
2858	TD11080	Huỳnh Thị Thanh Ni	09/08/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
2859	TD3353	Dương Thị Thuận	27/07/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
2860	TD1933	Nguyễn Phú Ngọc Trâm	28/09/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84,5	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2861	TD11276	Nguyễn Nhật Hào	19/07/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2862	TD3429	Nguyễn Bảo Ngọc	16/12/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2863	TD10253	Hồ Hoàng Thanh Trúc	23/02/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2864	TD2072	DƯƠNG NGỌC TÚ QUYÊN	07/09/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2865	TD0319	Nguyễn Trường Duy	18/07/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2866	TD5247	Hồ Thanh Trúc	26/06/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
2867	TD7190	Nguyễn Thị Anh Thư	10/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2868	TD9906	Nguyễn Phạm Minh Hiệp	24/06/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2869	TD0986	VÕ ANH VĂN	18/12/1982	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2870	TD4091	Nguyễn Minh Thiện	04/03/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2871	TD7893	DƯƠNG NGỌC SƯƠNG	04/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2872	TD5299	Nguyễn Hữu Dự	07/12/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2873	TD0148	Mai Nguyễn Thùy Dương	26/02/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2874	TD3109	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	26/02/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên	
2875	TD9799	NGÔ THÁI THIÊN AN	26/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
2876	TD7219	Phạm Ngọc Bình	12/09/1993	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2877	TD8342	Nguyễn Ngọc Thuận	09/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
2878	TD11174	Trương Thị Yến Nhi	08/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
2879	TD10974	KHẤU NGỌC LAM	16/02/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
2880	TD4718	Võ Hoàng Gia Lạc	16/06/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
2881	TD0736	Phạm Thị Huỳnh Ngân	13/10/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
2882	TD3766	Trần Thị Nhàn	15/03/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2883	TD9954	Ka Hường	13/11/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2884	TD7091	Nguyễn Thanh Thọ	06/06/1995	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2885	TD6301	Phan Trần Ngọc Quỳnh	21/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2886	TD4333	Lê Trung Kiệt	04/11/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2887	TD7859	Nguyễn Thị Phương Loan	09/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2888	TD2619	Võ Thị Thu Trâm	21/01/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2889	TD1740	Âu Lê Thiên Thanh	11/01/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
2890	TD2037	Hồ Thị Thùy Dung	12/09/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2891	TD9297	Trần Thị Bùi Nhung	15/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
2892	TD11281	Lê Thị Diễm Kiều	04/02/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2893	TD2505	ĐÀO MAI DIỄM KIỀU	25/01/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2894	TD8474	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	30/10/1980	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2895	TD4128	Nguyễn Văn Thanh Sơn	11/09/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2896	TD0222	Hoàng Minh Tuấn	18/02/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2897	TD0010	Hồ Thị Thu Ngân	10/05/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
2898	TD10039	Lê Hoàng Tuấn	03/12/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2899	TD2250	Lê Thùy Mỹ Duyên	11/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
2900	TD2579	Nguyễn An Bình	14/11/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
2901	TD5025	Trần Hà Kiều Anh	26/03/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
2902	TD5749	Vũ Vân Anh	28/03/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
2903	TD9952	Nguyễn Tấn Hồng Đức	16/08/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
2904	TD7802	Nguyễn Tú Quyên	28/07/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
2905	TD1458	Lê Thị Ngọc Ngân	29/10/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
2906	TD0717	LÊ THỊ MẾN	09/07/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
2907	TD6344	Nguyễn Văn Thành Nam	12/06/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
2908	TD8653	Nguyễn Minh Đường	14/11/1982	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
2909	TD5239	Đào Trúc Phương	09/05/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
2910	TD6965	Lê Thị Lan Phương	26/08/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86	Không trúng tuyển			
2911	TD8390	Đào Hương Quỳnh	01/02/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển			
2912	TD7117	Nguyễn Thị Như Ly	28/11/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển			
2913	TD9762	Bùi Ngọc Tú	02/05/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển			
2914	TD11666	Nguyễn Thị Liễu	27/02/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển			
2915	TD4459	Nguyễn Mạc Hồng Quý	10/11/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
2916	TD4350	Trương Uyển Quân	01/02/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
2917	TD3143	Nguyễn Công Trúc Thanh	16/05/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
2918	TD9169	Nguyễn Hoàng Duy Hưng	27/05/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
2919	TD8652	Phạm Thị Trà Mi	26/03/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
2920	TD10824	NGÔ THỊ ÁI QUYÊN	10/10/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
2921	TD7558	Phạm Thành Công	08/11/2000	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2922	TD9881	Phạm Ngọc Thạch	29/08/1991	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Không trúng tuyển			
2923	TD7687	Lê Nguyễn Thanh Hòa	28/03/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Không trúng tuyển			
2924	TD8432	Trịnh Thị Thủy Anh	16/02/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			
2925	TD9735	Lê Thị Mai Nga	02/05/1988	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
2926	TD7754	Lê Thị Hồng Đào	03/10/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
2927	TD11185	Phạm Hải Cơ	25/08/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển			
2928	TD7006	Nguyễn Thị Huyền Nhi	14/07/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển			
2929	TD0425	Đoàn Thị Yến Linh	21/02/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			
2930	TD11911	Kiều Minh Bảo	30/08/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			
2931	TD0846	Lâm Khả Ngân	22/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
2932	TD1069	Lương Hữu Anh Thư	25/06/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
2933	TD6771	Nguyễn Hồ Minh Vũ	30/03/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
2934	TD1186	Đặng Phương Thảo	13/05/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển			
2935	TD5322	Nguyễn Lê Hồng Thuận	08/11/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển			
2936	TD11691	Huỳnh Thị Thu Trang	20/09/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển			
2937	TD11725	VÕ TRỌNG NHÂN	03/03/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển			
2938	TD9479	Nguyễn Văn Duy	11/01/1992	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển			
2939	TD7120	Trương Quỳnh Như	26/08/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển			
2940	TD7141	Lê Thị Thu Phượng	10/01/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển			
2941	TD7658	Trương Phan Thanh Ngân	25/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
2942	TD7690	Huỳnh Thị Thùy Trân	13/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
2943	TD8195	Nguyễn Thùy Linh	15/11/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
2944	TD5086	NGUYỄN THỊ HỒNG DIỄM	02/05/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2945	TD11092	Phạm Thị Ngọc Thủy	06/12/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
2946	TD5489	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	14/10/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
2947	TD3352	Trần Nguyễn Ngọc Mỹ Hoa	29/12/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
2948	TD11956	PHAN NGUYỄN GIA HÂN	20/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
2949	TD6754	Trần Văn Hào	10/08/1980	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển			
2950	TD10024	Phạm Lê Tường Vy	22/02/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển			
2951	TD10276	Phùng Thị Thuý Vy	06/07/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
2952	TD11270	HUỲNH THỊ THANH HẰNG	19/09/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
2953	TD9007	Võ Thị Mỹ Lệ	19/06/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
2954	TD10028	Lã Nguyệt Thảo Vy	28/08/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển			
2955	TD11946	Nguyễn Duy Đức Thuận	30/05/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển			
2956	TD11611	Nguyễn Minh Hiệp	24/03/2000	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2957	TD10411	CHU HỒNG VÂN	08/11/1981	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2958	TD11088	Phạm Thị Hồng Nhung	18/10/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2959	TD8585	Trần Thị Kim Hồng	07/03/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2960	TD8350	Phạm Thanh Trúc Vy	30/07/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2961	TD7572	NGUYỄN LÂM PHƯƠNG THẢO	23/07/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2962	TD2231	Nguyễn Thái Bình	19/03/1987	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2963	TD2125	Lê Huỳnh Minh Tuấn	07/12/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2964	TD0249	Hồ Thanh Hoà	07/02/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2965	TD3996	HUỲNH THỊ KIM TRÂM	20/04/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2966	TD4071	Huỳnh Quang Đạt	12/07/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
2967	TD0429	Phan Minh Thư	22/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2968	TD6859	Nguyễn Thị Thanh Lam	19/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
2969	TD6056	NGUYỄN QUỐC BẢO	04/09/1992	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
2970	TD5063	Hoàng Thuý Nga	01/02/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
2971	TD4210	Trần Đình Chiểu	18/05/1992	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển			
2972	TD3376	Nguyễn Tiến Dũng	10/05/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển			
2973	TD0303	Phạm Dương Diễm Quỳnh	01/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển			
2974	TD7217	Phạm Thị Ngọc Mỹ	10/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển			
2975	TD8135	NGUYỄN NHƯ MAI HƯƠNG	27/12/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
2976	TD0378	Lê Thị Thanh Kiều	03/09/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
2977	TD2858	Lê Khánh Huyền	01/06/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
2978	TD4512	Lâm Văn Cường	08/12/1998	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
2979	TD5538	Vũ Thị Thu Thảo	24/12/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
2980	TD9376	Nguyễn Chí Bảo	09/08/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển			
2981	TD6310	ĐẶNG THỊ TUYẾT MAI	25/07/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
2982	TD10807	Đỗ Thị Hồng	08/12/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
2983	TD5040	Đỗ Thị Ngọc Ánh	02/04/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
2984	TD4492	Nguyễn Công Lý	25/05/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển			
2985	TD4047	Nguyễn Ngọc Uyên Vy	24/03/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển			
2986	TD8247	Nguyễn Hồng Anh	17/01/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
2987	TD6772	TRẦN HOÀI XUÂN	01/01/1987	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
2988	TD6205	LÊ THỊ LỆ VY	20/12/1985	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
2989	TD6001	Nguyễn Thị Thu Thương	16/10/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
2990	TD5628	Đỗ Thanh Trúc	04/06/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
2991	TD3338	Phan Nguyễn Trường Sơn	06/09/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
2992	TD11504	Lê Thị Diệu Xoa	28/12/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
2993	TD4468	PHẠM THỊ KIM ÁNH	15/06/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển			
2994	TD0024	Phạm Vũ Thùy Trang	08/03/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển			
2995	TD8491	PHẠM TRUNG HIẾU	10/11/2000	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
2996	TD3869	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12/11/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
2997	TD0487	Nguyễn Minh Anh	08/01/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
2998	TD10366	Nguyễn Thị Thanh Thảo	17/01/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
2999	TD8196	Nguyễn Thị Phượng Thi	14/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
3000	TD6411	TRẦN THỊ HẰNG	20/01/1988	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
3001	TD9970	Bùi Trần Phương Uyên	23/02/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3002	TD12172	Nguyễn Tri Hải	18/01/1994	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3003	TD5231	ĐOÀN NGỌC DUYÊN	22/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
3004	TD4245	PHAN THỊ LAN	13/07/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
3005	TD1671	Nguyễn Thanh Trúc	01/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
3006	TD1392	LƯU THANH TUẤN	24/02/1995	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
3007	TD6606	Lê Nguyễn Hoàng Long	25/09/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
3008	TD10244	VÕ THỊ VÂN LAM	30/12/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3009	TD2418	Bùi Minh Châu	19/05/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3010	TD8953	Nguyễn Tấn Sang	17/04/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3011	TD2494	Đỗ Gia Phong	20/06/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3012	TD2454	LÊ THÀNH ĐẠI	02/06/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3013	TD5048	Lê Thị Kim Trang	08/02/1988	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3014	TD9497	Nguyễn Minh Thư	06/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3015	TD7081	NGUYỄN ÂU DƯƠNG CHẤN PHONG	04/08/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3016	TD11456	Trần Thu Ngân	04/02/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3017	TD6241	Phan Thị Thùy Vân	12/01/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3018	TD5630	Trần Ngọc Quyên	06/08/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3019	TD10728	Lê Thị Cẩm Vân	17/12/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3020	TD3176	Trần Thái Bảo	01/10/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3021	TD4227	Lại Thị Thu Hiền	20/09/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3022	TD5594	Bùi Duy Linh	24/08/1988	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3023	TD8129	Châu Ngọc Vinh	08/10/1997	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển			
3024	TD7986	Nguyễn Trung Quốc	25/08/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
3025	TD8415	Trần Tú Ngọc	12/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
3026	TD4447	Trần Thị Thúy Quỳnh	25/07/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển			
3027	TD9768	NGUYỄN THỊ ÁI THU	26/02/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển			
3028	TD8525	NGUYỄN THỊ CẨM VY	08/05/1988	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57,5	Không trúng tuyển			
3029	TD6053	Lê Thị Diệu An	10/01/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57,5	Không trúng tuyển			
3030	TD11047	Nguyễn Thị Hoàng Luyến	17/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3031	TD11149	Trương Phương Thiên	03/03/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3032	TD4452	Nguyễn Thị Thoa	20/08/1986	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3033	TD3941	NGUYỄN THỊ HOA	13/03/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3034	TD6979	Đàm Đức Hùng	30/01/1982	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
3035	TD1249	Võ Thị Cẩm Nhung	20/05/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
3036	TD1341	Tiết Kim Ngân	20/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3037	TD11137	Trương Thị Thanh	13/06/1990	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3038	TD9925	Nguyễn Thị Thu Thủy	13/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3039	TD10449	Nguyễn Thị Kim Hà	20/04/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3040	TD1303	Huỳnh Gia Huy	20/07/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3041	TD2527	Trần Thị Ngọc Trâm	20/08/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3042	TD3161	Trần Thất Minh	21/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3043	TD9938	Trần Hoàn Mỹ	02/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển			
3044	TD12050	Huỳnh Mỹ Quyên	29/01/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển			
3045	TD7593	Nguyễn Văn An	09/09/1999	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển			
3046	TD4677	Nguyễn Thanh Trúc	06/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52,5	Không trúng tuyển			
3047	TD3010	Hồ Phan Ngọc Uyên	24/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
3048	TD7300	Trần Thanh Tuyền	09/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
3049	TD7145	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	11/07/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
3050	TD7925	Nguyễn Huỳnh Như Hiên	18/06/1995	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
3051	TD6206	Hồ Ngọc Thanh Thảo	29/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển			
3052	TD2975	Phạm Thị Phúc Minh	12/10/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển			
3053	TD3874	Lê Thúy Hằng	18/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3054	TD1622	Đặng Phan Tú My	09/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3055	TD2178	Lê Tuyết Mẫn	10/10/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3056	TD8010	HÀ THỊ THU TRANG	13/01/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3057	TD10264	Hà Thị Nga	08/10/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3058	TD8971	Lê Thị Giang	19/01/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3059	TD11848	Bùi Hoàng Nhã Uyên	16/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3060	TD11496	Nguyễn Thị Huệ	02/09/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
3061	TD9936	Ngụy Xuân Huỳnh	02/03/2000	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
3062	TD11436	Nguyễn Thùy Trang	01/03/1994	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
3063	TD0776	Trần Thị Thanh Tuyền	08/12/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
3064	TD1804	Nguyễn Đắc Phương Anh	09/01/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54,5	Không trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
3065	TD11682	Phạm Thúy Oanh	19/09/2000	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85,5	Trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
3066	TD9623	HOÀNG QUỐC VIỆT	13/11/1995	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
3067	TD0999	Phan Thị Trà My	05/09/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
3068	TD7102	Nguyễn Thị Hợp	12/05/1989	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85,5	Trúng tuyển	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	
3069	TD12097	Trần Đình Tư	14/04/1978	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Bến Thành	
3070	TD5385	Nguyễn Vào Vàng	25/10/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
3071	TD3282	Lâm Minh Vĩnh Thụy	23/04/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
3072	TD11714	Hà Kim Ngân	01/05/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
3073	TD4317	Ngô Ngọc Thủy Linh	22/09/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
3074	TD11965	Phan Chí Lâm	30/12/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
3075	TD7673	Lê Duy Hậu	23/01/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
3076	TD9619	PHAN HUY	04/10/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
3077	TD0443	Cao Ngọc Trâm	22/12/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
3078	TD2106	Phan Nguyễn Phương Uyên	31/08/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
3079	TD0797	Nguyễn Hoàng Nhật Châu	09/10/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trãi	Phường Lái Thiêu	
3080	TD1561	Lê Tự Lực	03/08/2000	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Trãi	Phường Lái Thiêu	
3081	TD9523	Huỳnh Thị Ngọc Trúc	19/08/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Trãi	Phường Lái Thiêu	
3082	TD1939	Trần Thị Mỹ Dung	25/04/1993	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3083	TD3786	Bùi Văn Tưởng	05/02/1991	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
3084	TD10354	Bùi Văn Hoàng	20/10/1986	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
3085	TD2553	Đặng Quang Hào	14/06/1985	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
3086	TD3260	Nguyễn Minh Hoàng	02/07/2000	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
3087	TD0555	Nguyễn Văn Nguyên	20/05/1995	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
3088	TD4247	PHẠM DƯƠNG HUỆ LAN	13/06/2000	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
3089	TD9946	Huỳnh Phúc Tâm	01/08/2000	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
3090	TD4027	Phan Thị Bích Hợp	10/02/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
3091	TD1211	Bùi Ba Tàu	28/02/1997	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3092	TD8433	Lê Thanh Điền	24/01/1988	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3093	TD2744	LỮ HOÀNG THUẬN	26/10/1995	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3094	TD5005	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	15/05/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3095	TD6990	Trần Phạm Nhật Lam	27/04/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3096	TD4298	Nguyễn Thị Trang	23/11/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3097	TD1875	NGÔ THỊ PHƯƠNG	10/01/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
3098	TD4551	Lê Đoàn Hoàng Anh	29/03/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
3099	TD12159	PHẠM THỊ KIỀU	17/05/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
3100	TD6315	Nguyễn Thanh Trúc	27/02/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
3101	TD9609	Ngô Thanh Thuý Hiền	12/09/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
3102	TD8419	Mai Trọng Nhân	12/12/1996	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3103	TD0050	Nguyễn Nguyên Chấn	14/12/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3104	TD1182	Trần Thanh Thư	02/02/1995	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3105	TD3190	TRẦN VĂN NHÂN	30/08/1985	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3106	TD4595	TRẦN HOÀNG HẢI YẾN	26/11/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3107	TD10425	Võ Minh Quân	15/01/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
3108	TD4450	Nguyễn Mai Chí Thiện	29/07/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
3109	TD12152	Lê Tường Vi	02/01/1982	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
3110	TD11483	ĐỖ TRUNG THÀNH	02/12/1994	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
3111	TD3447	Nguyễn Anh Hào	01/08/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3112	TD5179	Lê Thị Mận	07/10/1991	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3113	TD0925	Nguyễn Lê Phúc	29/09/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3114	TD7545	Lê Thị Thu Thảo	15/07/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3115	TD2419	Đặng Bình Phước	17/11/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3116	TD9478	Tô Thiên Thuận	19/07/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3117	TD11083	Lưu Thị Thảo Vy	09/08/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3118	TD3168	Nguyễn Thị Nhã Trúc	01/09/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3119	TD1157	Vũ Thị Ánh Mai	08/09/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3120	TD3211	HUỲNH THỊ NỮ	02/07/1990	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3121	TD5238	Nguyễn Ngọc Trầm	24/11/1994	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Không trúng tuyển			
3122	TD0136	Lê Văn Hiếu	24/03/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển			
3123	TD3321	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	22/01/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
3124	TD2601	Đặng Thị Hương Giang	22/04/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
3125	TD6530	Hoàng Thị Kim Anh	24/12/1998	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
3126	TD7727	NGUYỄN BÌNH THỊNH LINH	06/09/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
3127	TD8057	Nguyễn Văn Hậu	16/02/1997	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
3128	TD5315	Lê Văn Đạt	28/04/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3129	TD9624	HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM	18/10/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
3130	TD4078	Nguyễn Trọng Ân	02/12/1996	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
3131	TD0679	LÊ HOÀNG HUY	23/04/1996	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
3132	TD3477	NGUYỄN CÔNG NHIỆM	06/05/1985	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
3133	TD4327	Phùng Thị Yến Thanh	02/06/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3134	TD4472	Nguyễn Thị Kim Thảo	22/10/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3135	TD5109	Nguyễn Thành Luân	11/03/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3136	TD3342	Nguyễn Hữu Tín	14/09/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3137	TD9708	Đặng Thị Hoài	28/01/1984	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3138	TD9496	Nguyễn Duy An	04/12/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
3139	TD2057	Nguyễn Trung Đức	23/04/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
3140	TD9550	Doãn Thị Huệ	08/11/1985	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
3141	TD11723	Phạm Thị Lê	28/10/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
3142	TD1189	Vũ Thị Thuỳ Tiên	29/10/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
3143	TD8703	Nguyễn Quốc Cường	10/08/1996	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
3144	TD10986	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	01/04/1995	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển			
3145	TD8068	Nguyễn Ái Như	30/10/2000	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
3146	TD0634	NGUYỄN THỊ NHẬT LINH	19/06/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
3147	TD5006	Nguyễn Thị Hiền	26/04/1987	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Trúng tuyển	THCS Ba Đình	Phường Chợ Quán	
3148	TD11716	Hoàng Hồng Hà	15/10/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Trúng tuyển	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	
3149	TD9039	Lã Thị Hải	27/09/1990	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An	
3150	TD9464	Huỳnh Trần Hiếu Huy	29/01/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	
3151	TD4190	Lai Ngọc Anh Thư	27/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3152	TD4919	Nguyễn Viên Âm	23/03/1984	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3153	TD0192	Nguyễn Linh Son	20/06/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển			
3154	TD5685	HỒ THỊ NGỌC CẨM	27/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển			
3155	TD10466	Thái Thị Thủy	11/11/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,75	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3156	TD6666	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	06/02/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Trúng tuyển	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An	
3157	TD1956	Nguyễn Quỳnh Như	28/01/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51,5	Trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
3158	TD0527	Nguyễn Thanh Tuấn	25/09/1991	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84,5	Trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3159	TD10568	Phạm Thị Dung	25/09/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3160	TD9185	Trần Lê Thu Thảo	11/01/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3161	TD8459	Nguyễn Thị Ngọc Lan	08/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
3162	TD6099	Hoàng Thị Ngà	10/10/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Trúng tuyển	THCS Hắc Dịch	Phường Tân Thành	
3163	TD4266	Trần Nguyễn Anh Thư	25/04/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Trúng tuyển	THCS Hậu Giang	Phường Minh Phụng	
3164	TD5274	Lường Thị Nhung	20/10/1986	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Tịnh Của	Xã Long Điền	
3165	TD7694	Nguyễn Đức Hưng	05/09/2001	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
3166	TD4956	Trần Ngọc Gia Hân	02/01/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
3167	TD2047	TRƯƠNG HIỀN THƯƠNG	23/06/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
3168	TD0015	Nguyễn Ngọc Trâm	10/02/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Tân Hiệp	
3169	TD6540	Bùi Phạm Ái Uyên	02/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Trúng tuyển	THCS Lạc Hồng	Phường Hòa Hưng	
3170	TD4304	Trần Hoài Trân	17/09/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52,5	Không trúng tuyển	THCS Lạc Hồng	Phường Hòa Hưng	
3171	TD2280	TRƯƠNG THỊ LIỄU	30/04/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3172	TD2778	Dư Triệu Vy	22/01/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
3173	TD8242	Phạm Thị Ngọc Trinh	14/04/1988	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Trúng tuyển	THCS Láng Dài	Xã Đất Đỏ	
3174	TD1196	Bùi Ngọc Trinh	04/07/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Trúng tuyển	THCS Lê Quang Cường	Phường Tam Long	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3175	TD10946	Hoàng Thị Hà	03/08/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Lê Quang Cường	Phường Tam Long	
3176	TD6262	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	14/10/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Trúng tuyển	THCS Lê Thị Trung	Phường Tân Uyên	
3177	TD9824	Nguyễn Ngọc Tường Vân	27/01/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3178	TD0554	ĐỖ THỊ MINH HOÀNG	08/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Trúng tuyển	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	
3179	TD2455	Phạm Thị Thơm	23/07/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Lương Thế Vinh	Phường Phước Thắng	
3180	TD6804	Phan Thanh Tâm	09/05/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Lương Thế Vinh	Phường Phước Thắng	
3181	TD10580	Trần Thị Trang	10/09/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Lương Thế Vinh	Phường Phước Thắng	
3182	TD7172	Nguyễn Thị Lan Nhi	15/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Lý Thường Kiệt	Phường Bình Trị Đông	
3183	TD0895	Hà Thị Phượng	07/01/1987	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
3184	TD6744	Nguyễn Thị Thanh Thuý	18/03/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Ngãi Giao	
3185	TD10116	Nguyễn Thị Kim Hậu	25/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3186	TD7938	HUỲNH THỊ KIỀU LY	10/06/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,25	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Quốc Phú	Phường Tân Khánh	
3187	TD3723	Nguyễn Thùy Dung	24/08/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Nghi	Phường An Nhơn	
3188	TD10252	Mai Văn Tiến	25/09/1987	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Trúng tuyển	THCS Phú Chánh	Phường Bình Dương	
3189	TD8977	Nguyễn Thị Hợp	15/03/1989	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3190	TD3788	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	20/04/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Trúng tuyển	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	
3191	TD7542	Nguyễn Thị Bé	14/09/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	
3192	TD3333	VŨ THỊ QUỲNH TRANG	12/01/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng	
3193	TD12251	La O Phi	04/04/1994	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
3194	TD2309	Phạm Hồng Nhung	28/01/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3195	TD9829	Nguyễn Tường Vi	12/04/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Trúng tuyển	THCS Tăng Nhơn Phú B	Phường Tăng Nhơn Phú	
3196	TD9000	Huỳnh Thị Hoàng Ngân	12/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3197	TD8990	Huỳnh Thị Thanh Ngân	12/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3198	TD11154	Nguyễn Thị Kiều Tiên	05/11/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Thanh Đa	Phường Bình Quới	
3199	TD5160	Trần Ngọc Dạ Thủy	13/01/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3200	TD8748	Nguyễn Thị Trúc Phương	01/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	
3201	TD4786	Nguyễn Thị Thùy Trang	07/02/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
3202	TD4632	Nguyễn Minh Anh	14/09/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
3203	TD6273	Nguyễn Thị Thùy Hương	09/12/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Trúng tuyển	THCS Trương Công Định	Xã Châu Pha	
3204	TD10338	Phạm Thị Liên	25/01/1985	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Trúng tuyển	THCS Trương Công Định	Xã Châu Pha	
3205	TD0583	Phạm Thị Yến Nhi	26/08/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Kiệt	Phường Phú Mỹ	
3206	TD10216	NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY	08/06/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Võ Văn Kiệt	Phường Phú Mỹ	
3207	TD1811	Vũ Thị Nhung	23/03/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
3208	TD10098	Lê Thị Tố Minh	15/10/1982	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
3209	TD8131	Trần Thị Giang Hà	18/10/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3210	TD8399	Nguyễn Hồng Thanh Vy	03/10/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
3211	TD10982	Nguyễn Thị Hoài	03/04/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
3212	TD4234	Tống Minh Châu	01/11/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3213	TD0510	NGÔ THỊ THU HƯƠNG	20/02/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,25	Không trúng tuyển			
3214	TD6897	TRẦN MỸ HẠNH	05/12/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3215	TD7179	Lê Hải My	23/07/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3216	TD9833	Lê Ngọc Hà	12/08/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển			
3217	TD6252	NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY	24/03/1981	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3218	TD10332	Nguyễn Thị Hương Lài	18/12/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
3219	TD8087	Nguyễn Thị Út Quyên	25/04/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3220	TD4922	Võ Nguyễn Phương Vy	04/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3221	TD9636	Đỗ Minh Trí	03/07/1997	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
3222	TD10208	Trần Hồng Hạnh	20/01/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
3223	TD5667	Nguyễn Duy Linh	15/07/1987	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
3224	TD7633	Hà Thị Thanh Ngoan	20/02/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
3225	TD11427	Trương Trọng Đạt	08/11/2002	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
3226	TD6015	Phan Băng Tuyết Trâm	20/12/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
3227	TD6418	Nguyễn Ngọc Quang	08/10/1996	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3228	TD11581	Nguyễn Thị Anh Thy	13/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
3229	TD2880	Trần Thị Kim Nghi	07/07/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
3230	TD12125	Trịnh Nguyệt Y Phương	05/11/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
3231	TD4959	Nguyễn Phú Hào	19/08/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
3232	TD10189	Đoàn Duy Tân	16/06/2002	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
3233	TD0296	NGUYỄN THUÝ VY	29/01/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
3234	TD6402	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	08/04/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
3235	TD5651	VŨ THỊ OANH	25/08/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
3236	TD9038	Hồ Quang Thiện	22/11/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Trúng tuyển	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông	
3237	TD5148	Đoàn Thị Triệu Triệu	17/12/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Trúng tuyển	THPT Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3238	TD6519	Trần Lý Vi Bình	12/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Trúng tuyển	THPT Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3239	TD9885	LƯU THỊ HÒE	16/06/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
3240	TD6351	Trương Ngọc Ánh	08/09/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
3241	TD10347	Hồ Phi Yến	19/03/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
3242	TD0558	Châu Thái Hoàng Linh	05/10/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3243	TD10267	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	01/01/1980	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,875	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
3244	TD11430	Nguyễn Thị Mỹ Lành	21/04/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67,5	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
3245	TD11332	Đỗ Ngọc Hoài Thu	06/10/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3246	TD6677	Nguyễn Đình Nghĩa	11/06/1989	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3247	TD6736	Nguyễn Tiểu Linh	21/10/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
3248	TD10375	Hoàng Xuân Ngọc Phượng	02/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	
3249	TD8017	Đặng Mai Ngọc Tuệ	25/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
3250	TD0389	HỒ THỊ TUYẾT NGÂN	03/06/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
3251	TD6229	Võ Thị Kiều Hương	26/03/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
3252	TD2793	Phạm Thị Thanh Thảo	01/01/1978	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
3253	TD0720	Phạm Thị Thương	31/05/1986	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3254	TD6118	Trần Thanh Hùng	11/03/1986	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Tân Bình	Phường Bảy Hiền	
3255	TD3519	Hoàng Thị Ngọc Ánh	01/09/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển			
3256	TD7060	Kiều Phạm Yến Nhi	30/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
3257	TD10337	Nguyễn Thị Tú Vi	16/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
3258	TD3451	ĐẶNG THỊ THU TRANG	14/06/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
3259	TD1004	Đặng Thị Khánh Chi	12/11/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển			
3260	TD11698	Mạc Hoàng My	07/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển			
3261	TD7994	Đoàn Thị Thanh Thủy	30/04/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
3262	TD9079	NGUYỄN THỊ NGỌC SANG	10/03/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
3263	TD7296	Trần Yến Nhi	29/04/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
3264	TD1208	VŨ THỊ VÓC	18/07/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
3265	TD9638	Lê Thị Trang	12/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3266	TD6236	Phạm Nguyễn Dung Huyền	27/01/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3267	TD11472	Hà Thị Tường Vy	10/01/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
3268	TD2764	Hồ Thị Hồng Liên	20/09/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,25	Không trúng tuyển			
3269	TD6729	Nguyễn Mỹ Kiều	19/09/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
3270	TD7675	Đinh Xuân Hân	08/03/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
3271	TD5009	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THẢO	01/07/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
3272	TD3682	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	01/03/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
3273	TD11648	Nghiêm Thị Trang	01/05/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
3274	TD6381	Phạm Phúc Phong	13/03/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Không trúng tuyển			
3275	TD11300	Lê Như Quỳnh	07/04/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
3276	TD11029	Hoàng Thanh Long	17/09/1995	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
3277	TD7380	Đỗ Thị Thúy Kiều	26/05/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
3278	TD9937	Trần Anh Thư	19/08/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
3279	TD2741	LÂM THỊ HUỲNH NHƯ	09/02/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
3280	TD6256	Hà Văn Phước	08/02/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	95	Trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3281	TD5223	Nguyễn Thành Đạt	12/11/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92,5	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3282	TD3045	Đặng Đông Hiếu	06/03/2003	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3283	TD8580	Trần Nguyễn Thảo Hiền	06/06/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83,5	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3284	TD1997	Nguyễn Thị Nhàn	05/05/1994	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3285	TD11541	Nguyễn Thị Khánh Huyền	01/01/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
3286	TD8028	LÂM HỒNG NGỌC	20/12/1988	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	96	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3287	TD11212	Bùi Hải Ngân	28/01/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	94	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3288	TD4567	Trương Thùy Trang	13/05/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	93	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3289	TD9067	Trương Quốc Trí	05/08/1999	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92,5	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3290	TD9650	Phùng Anh Tài	26/06/1999	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3291	TD0694	Trần Bảo Xuyên	03/05/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90,5	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3292	TD0036	Phan Thị Thanh Quy	10/04/1996	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3293	TD6468	Huỳnh Tôn Bảo	29/11/2003	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3294	TD7375	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	26/04/2001	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	89	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3295	TD3182	Nguyễn Minh Đăng Khoa	19/11/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3296	TD8085	Bùi Nguyễn Gia Hân	17/10/1997	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3297	TD0312	Phạm Thùy Linh	08/08/1993	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3298	TD3150	Nguyễn Thị Nhã Phượng	14/05/1995	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3299	TD12286	TRƯƠNG TRIỆU TRINH	20/04/1989	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3300	TD1808	Nguyễn Thị Hương	01/01/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
3301	TD6640	Nguyễn Quỳnh Lai	15/01/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3302	TD3719	Trần Thị Hà Phương	28/09/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3303	TD6220	Nguyễn Thị Thùy Trinh	01/10/1973	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3304	TD8795	Dương Thị Quỳnh Nga	01/12/1999	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3305	TD9215	Nguyễn Đỗ Như Ý	31/07/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3306	TD7735	Nguyễn Trường Sinh	27/11/1996	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
3307	TD3565	Tô Châu Nhựt Tiến	23/05/2001	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	94	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3308	TD4488	Đặng Bá Phước	01/09/2000	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3309	TD1589	Nguyễn Thanh Hiếu	08/03/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3310	TD11347	Phùng Mỹ Huyền	21/04/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3311	TD7199	Nguyễn Hữu Thời	17/06/1995	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3312	TD12101	Nguyễn Diệu Thảo	19/03/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3313	TD6474	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	04/09/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3314	TD7936	Phạm Thị Hợp	02/04/1995	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3315	TD4354	Lê Nguyễn Mỹ Duyên	27/06/2001	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3316	TD4789	Trần Thị Ngọc Anh	06/03/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3317	TD0028	Ngô Đức Quốc	13/09/2003	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3318	TD3095	Trần Hoàng Thiện Tâm	26/07/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
3319	TD5248	Bùi Thị Cẩm Tú	24/07/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91,5	Không trúng tuyển			
3320	TD4667	Nguyễn Thị Thúy Hằng	15/07/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91	Không trúng tuyển			
3321	TD0567	Danh Sua Đây	08/09/1987	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	89	Không trúng tuyển			
3322	TD4493	Đinh Thị Thu Hiền	26/07/1999	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển			
3323	TD11418	Đặng Huyền Trân	11/11/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85,5	Không trúng tuyển			
3324	TD11779	Lý Lan Trinh	27/08/1999	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển			
3325	TD8149	TRỊNH THỊ DIỆU YẾN	24/03/1996	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển			
3326	TD8571	Hà Đoàn Huy Tâm	15/04/1998	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83,5	Không trúng tuyển			
3327	TD0831	Thái Thị Kim Trang	19/12/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82,5	Không trúng tuyển			
3328	TD7149	Đinh Thị Hoài Thơ	22/10/1995	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển			
3329	TD10131	Võ Hoàng Bảo Ngọc	23/08/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển			
3330	TD3421	ĐẠT THỊ THU GIANG	21/08/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển			
3331	TD4251	Nguyễn Thị Thanh Hà	04/04/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
3332	TD5197	Trần Như Thảo	13/11/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
3333	TD7653	Võ Đoàn Yến Nhi	03/09/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
3334	TD8095	Nguyễn Thị Kim Hiền	03/07/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3335	TD11274	Nguyễn Thị Tín Nhuận	07/05/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Không trúng tuyển			
3336	TD12220	Nguyễn Trần Hương Trang	18/09/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
3337	TD5815	Lê Hồ Mỹ Tiên	07/11/1994	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển			
3338	TD0456	Võ Thị Tuyết Nhung	06/09/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
3339	TD7067	Lê Thị Ngọc Châu	24/09/1997	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển			
3340	TD11937	Nguyễn Thị Minh Thư	17/12/1999	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
3341	TD9004	PHẠM LÊ NHƯ ANH	28/09/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
3342	TD8538	Trương Ngọc Khánh Vy	24/09/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
3343	TD10794	Phạm Anh Hào	12/06/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
3344	TD10202	ĐOÀN THỊ TỐ NHIÊN	25/06/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
3345	TD0473	Từ Uyển Nhi	23/06/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
3346	TD3870	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	26/02/1989	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
3347	TD7888	Nguyễn Thị Bích Thảo	03/05/1996	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
3348	TD7047	Bùi Thị Như Quỳnh	17/08/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
3349	TD10536	Mai Kiều Anh	01/01/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
3350	TD11700	Nguyễn Thị Lan	13/12/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
3351	TD7726	Nguyễn Đăng Khoa	19/05/2003	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển			
3352	TD3110	Huỳnh Thị Kim Ngân	24/08/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển			
3353	TD10187	nguyễn thị châu khoa	20/12/1983	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển			
3354	TD10369	Hà Phạm Mỹ Phương	18/08/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
3355	TD8563	TRƯƠNG YẾN LINH	27/11/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
3356	TD2877	Lê Thời Trân	25/11/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
3357	TD2209	Lê Nguyễn Thanh Thảo	21/11/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3358	TD0477	Phạm Hà Giang	09/01/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62,5	Không trúng tuyển			
3359	TD9372	Bùi Thành Đạt	17/07/2003	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển			
3360	TD2159	Nguyễn Nam Phương	16/12/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
3361	TD0167	Vũ Việt Hoàng Yến	18/04/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học An Bình	Phường Dĩ An	
3362	TD0618	Nguyễn Thị Hiền	20/10/1980	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68,5	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình	Phường Dĩ An	
3363	TD2994	TRẦN THỊ THU TRANG	26/06/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học An Bình	Phường Dĩ An	
3364	TD10457	Châu Thị Cẩm Tiên	20/05/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Phú	Phường An Phú	
3365	TD5277	Nguyễn Trần Diệu Hiền	07/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Trúng tuyển	Tiểu học An Phú	Phường An Phú	
3366	TD11562	Trương Thị Trúc Ly	10/01/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học An Phú	Phường An Phú	
3367	TD11825	Nguyễn Thị Khánh Linh	14/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học An Phú	Phường An Phú	
3368	TD9266	Trần Quốc Thái	22/12/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học An Phú	Phường An Phú	
3369	TD6156	Lưu Thị Cẩm Châu	29/09/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển	Tiểu học An Phú	Phường An Phú	
3370	TD7175	Phạm Thị Thu Hà	29/07/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3371	TD6170	HUỲNH THỊ THU HÀ	27/11/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3372	TD8547	Nguyễn Thị Thùy Trang	27/08/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3373	TD9100	Trần Thị Thuỳ Linh	08/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3374	TD8464	Trần Thị Thanh Ngân	18/02/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3375	TD2038	Bùi Dương Thanh Thủy	04/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3376	TD0240	Lê Thanh Thùy	28/06/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
3377	TD4256	Huỳnh Thanh Tấn	27/01/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3378	TD0007	Lưu Thị Dạ Hương	26/11/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3379	TD3474	Huỳnh Thị Xuân Mai	16/05/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3380	TD2128	Nguyễn Thị Thu Huyền	15/07/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83,75	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa 2	Phường Bình Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3381	TD11321	VÕ THỊ THẢO VI	20/09/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa 2	Phường Bình Hòa	
3382	TD8434	KIM NHẬT KHÁNH	30/08/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa 2	Phường Bình Hòa	
3383	TD12067	Đặng Thị Diệp Quân	12/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa 2	Phường Bình Hòa	
3384	TD4105	Quan Lê Bích Trâm	23/04/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa 2	Phường Bình Hòa	
3385	TD9196	PHẠM LÊ KIỀU ANH	06/03/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	90	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
3386	TD6937	Vòng Ngọc Nam Anh	27/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
3387	TD4480	Lê Thị Ánh Nguyệt	01/04/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
3388	TD10484	Nguyễn Thị Tuyết	11/08/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
3389	TD11834	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	26/03/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
3390	TD6374	Nguyễn Thị Kim Thanh	08/01/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An C	Phường Dĩ An	
3391	TD2189	Tô Ngọc Đan Thùy	01/08/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An C	Phường Dĩ An	
3392	TD10834	Nguyễn Thị Kim Châu	26/07/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An C	Phường Dĩ An	
3393	TD12221	Quản thị phượng	29/12/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Dĩ An C	Phường Dĩ An	
3394	TD7265	Nguyễn Thị Vân	03/03/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
3395	TD8371	Trần Thị Kim Ngân	28/03/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
3396	TD4650	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	28/07/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
3397	TD9307	Nguyễn Ngọc Giàu	06/01/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Định Hòa 2	Phường Chánh Hiệp	
3398	TD0011	Đinh Ngọc Minh Châu	16/08/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
3399	TD10273	Lê Thị Thúy Diễm	30/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
3400	TD9681	ĐỖ THỊ HOÀI THANH	08/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Duy Tân	Phường Thới Hòa	
3401	TD2098	Phạm Thị Thuý Hằng	09/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hưng Lộc	Phường Thuận An	
3402	TD6599	Nguyễn Võ Lam Phương	07/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Lộc	Phường Thuận An	
3403	TD9469	TRẦN THỊ THANH THẢO	18/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học Hưng Lộc	Phường Thuận An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3404	TD2808	NGUYỄN THỊ THU GIANG	12/04/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	Xã Vĩnh Lộc	
3405	TD4495	TRÀ THỊ CẨM THU	09/12/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	Xã Vĩnh Lộc	
3406	TD1541	Nguyễn Thị Thúy Hồng	30/11/1978	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	Xã Vĩnh Lộc	
3407	TD4318	Trần Như Quỳnh	20/03/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58	Không trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	Xã Vĩnh Lộc	
3408	TD10940	Dương Thị Cẩm Tiên	29/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
3409	TD0701	Đào Thanh Dẹn	01/01/1988	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
3410	TD2378	LÊ THỊ HIỀN	22/10/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
3411	TD10587	Huỳnh Thị Huyền Trang	28/09/1986	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56	Không trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bến Cát	
3412	TD11003	Trần Khánh Vy	18/12/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
3413	TD1880	Nguyễn Việt Cương	12/10/1988	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
3414	TD4795	Nguyễn Thị Thùy Trang	19/11/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Lâm Văn Bền	Xã Nhà Bè	
3415	TD5301	Hồ Thị Thảo	08/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	95	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3416	TD9194	Trần Văn Thọ	14/08/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	91	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3417	TD2439	Đào Minh Ngọc	27/10/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3418	TD7163	Lê Thị Thu Thảo	02/10/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3419	TD0507	Nguyễn Thị Thùy Dung	04/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3420	TD3279	Nguyễn Thanh Thùy Linh	07/04/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3421	TD4465	Nguyễn Đông Nhi	29/03/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3422	TD1615	PHAN THANH CHUNG	06/09/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3423	TD6878	Phạm Thị Thảo Nguyên	08/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3424	TD3497	LÊ HOÀNG QUỐC HƯNG	12/10/1980	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
3425	TD7330	Trương Thị Lệ Hoa	10/04/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
3426	TD6370	NGUYỄN HOÀNG NGỌC DUNG	21/08/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3427	TD6355	Lê Phương Thảo Vy	14/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
3428	TD9377	HỒ THANH TÙNG	08/12/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
3429	TD6806	Trần Thụy Thanh Thu	26/09/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
3430	TD4423	Trương Lê Hồng Anh	20/12/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
3431	TD3407	ĐẶNG THỊ CẨM TIÊN	02/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Phường Dĩ An	
3432	TD8259	Trương Ngụy Thùy Linh	13/09/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Phường Dĩ An	
3433	TD2295	VÕ THỊ NHÀN	28/06/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	58,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Phường Dĩ An	
3434	TD2438	VÕ NGỌC LAN ANH	24/01/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Xã Bà Điểm	
3435	TD1307	HỒ LÊ TRÚC NGÂN	10/08/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Xã Bà Điểm	
3436	TD2020	Lê Thị Hoàng Dung	02/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Xã Bà Điểm	
3437	TD9162	Nguyễn Thị Lan Hương	19/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Xã Bà Điểm	
3438	TD2543	PHẠM THỊ NGUYỆT	26/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hiền	Phường Phú An	
3439	TD2313	Nguyễn Thị Phương Linh	16/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hiền	Phường Phú An	
3440	TD10246	Dương Thu Thảo	09/12/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hiền	Phường Phú An	
3441	TD9926	LÊ THỊ MINH TRANG	21/10/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
3442	TD2243	Nguyễn Thị Vân Anh	22/08/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
3443	TD8307	Đặng Huỳnh Trúc Phương	04/07/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
3444	TD11428	Lương Xuân Thảo	20/02/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
3445	TD10065	Nguyễn Lê Lan Anh	09/03/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hòa	
3446	TD3981	Phạm Thị Quỳnh Anh	24/08/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Bến Thành	
3447	TD7720	Trần Thị Như	31/01/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,75	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Bến Thành	
3448	TD0068	Trịnh Uyên Đan	14/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Bến Thành	
3449	TD2696	Phan Thị Kim Thùy	09/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Bến Thành	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3450	TD2574	Phan Hầu Mỹ Ngọc	09/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	69,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Bến Thành	
3451	TD7313	NGUYỄN TUYẾT HẠNH	28/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	81	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	Phường Tân Sơn Hòa	
3452	TD1012	Phạm Thảo Ngân	19/03/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	Phường Tân Sơn Hòa	
3453	TD1233	Lê Thị Ngọc Châu	08/12/1982	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Xã Nhà Bè	
3454	TD4663	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	24/10/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Xã Nhà Bè	
3455	TD3261	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	24/09/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Xã Nhà Bè	
3456	TD4984	Võ Thị Phương Thảo	02/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	56,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trực	Xã Nhà Bè	
3457	TD10026	ĐỒNG THỦY TIÊN	03/11/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	87	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3458	TD1865	ĐOÀN HUỲNH GIA TIÊN	07/11/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3459	TD5341	PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	09/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3460	TD6012	Lê Kinh Kha	16/10/1996	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3461	TD8105	Nguyễn Huỳnh Ái Vân	27/09/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3462	TD0564	Nguyễn Thị Hồng Hoa	22/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62,5	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
3463	TD7933	Đàm Khánh Linh	10/12/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3464	TD8478	Nguyễn Minh Hằng	22/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3465	TD11709	Trần Tiến Anh	20/08/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3466	TD4798	Trương Ngọc Tuyền	11/10/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3467	TD8895	Nguyễn Hạnh Diễm Kiều	27/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3468	TD3746	Hà Thu Hường	02/10/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3469	TD6792	Huỳnh Anh Thư	06/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
3470	TD5632	Hoàng Thị Ngọc Hoài	25/12/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 1	Xã Vĩnh Lộc	
3471	TD2988	Nguyễn Thị Quỳnh Như	17/06/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 1	Xã Vĩnh Lộc	
3472	TD4756	Trần Thị Yến	09/10/1975	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 1	Xã Vĩnh Lộc	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3473	TD3742	NGUYỄN THỊ THÙY NHUNG	24/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 1	Xã Vĩnh Lộc	
3474	TD5183	Trần Thị Mỹ Hòa	10/06/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Phú	Phường Lái Thiêu	
3475	TD0333	Nguyễn Thị Như Ý	05/11/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Phú	Phường Lái Thiêu	
3476	TD2771	Nguyễn Kim Tuyền	17/04/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Phú	Phường Lái Thiêu	
3477	TD9894	Nguyễn Thị Kim Thoa	01/01/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Không trúng tuyển			
3478	TD5558	Trần Dương Minh Như	02/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	85	Không trúng tuyển			
3479	TD0651	Võ Lê Hồng Ái	17/05/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	84,5	Không trúng tuyển			
3480	TD4426	ĐỖ NGỌC ANH	10/03/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	83	Không trúng tuyển			
3481	TD11434	Nguyễn Hồng Ngọc	22/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	82	Không trúng tuyển			
3482	TD10135	Đoàn Nữ Gia Hằng	24/09/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80,5	Không trúng tuyển			
3483	TD7903	Tạ Ngọc Mai Trâm	09/08/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển			
3484	TD4511	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	07/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển			
3485	TD11768	Đặng Trần Anh Thư	05/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Không trúng tuyển			
3486	TD4004	Đoàn Thị Lương	28/07/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79,5	Không trúng tuyển			
3487	TD4338	Nguyễn Thị Tuyết Anh	27/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	79	Không trúng tuyển			
3488	TD5479	Trần Thị Ngọc Huyền	16/09/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,5	Không trúng tuyển			
3489	TD7733	Quách Ngọc Quỳnh Hương	08/06/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78,25	Không trúng tuyển			
3490	TD3731	Đoàn Vũ Gia Hân	03/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	78	Không trúng tuyển			
3491	TD12113	Hoàng La Giang	20/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77,5	Không trúng tuyển			
3492	TD8281	Lý Vinh Kiên	07/08/1982	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển			
3493	TD2712	Trương Ngọc Phương Trinh	24/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển			
3494	TD11624	Phạm Thị Ngọc	02/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76,5	Không trúng tuyển			
3495	TD8075	Ngô Thị Trà Giang	08/12/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3496	TD3717	Nguyễn Thị Phương Hà	08/09/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	76	Không trúng tuyển			
3497	TD7739	ĐỖ THỊ NGỌC THẢO	12/07/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
3498	TD5623	CAO THỊ LAN	14/10/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
3499	TD5668	Cao Mỹ Anh	20/10/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
3500	TD8497	NGUYỄN NGỌC NHƯ HẢO	10/04/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
3501	TD9545	Lê Tố Quyên	18/05/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
3502	TD3500	Cao Ngọc Phúc	10/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
3503	TD11944	Trần Thị Ngọc Tú	10/10/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
3504	TD11853	Nguyễn Thị Kim Y	30/06/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74	Không trúng tuyển			
3505	TD11784	Ngô Thị Hải Đường	11/03/1978	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			
3506	TD10080	Nguyễn Lý Kim Khánh	07/04/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
3507	TD8226	Huỳnh Thanh Trúc	05/11/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73	Không trúng tuyển			
3508	TD6289	PHẠM THỊ THANH THẢO	02/06/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			
3509	TD6280	Nguyễn Thị Trinh	24/04/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72,5	Không trúng tuyển			
3510	TD6985	Mai Thị Hoa	26/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
3511	TD9992	Phạm Thị Thanh Vân	17/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
3512	TD4572	Tạ Mộng Tiến	27/03/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	72	Không trúng tuyển			
3513	TD0753	LƯU THỊ KIM NGÂN	18/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển			
3514	TD11480	TRẦN THỊ ANH THƯ	11/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71,5	Không trúng tuyển			
3515	TD11035	Ngô Thị Dinh	14/02/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
3516	TD8808	Lý Gia Linh	24/06/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	71	Không trúng tuyển			
3517	TD2838	Trần Nguyễn Anh Thư	16/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70,5	Không trúng tuyển			
3518	TD1621	Võ Thị Xuân Lài	06/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3519	TD4534	Huỳnh Như	14/10/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
3520	TD8893	Nguyễn Thùy Ngân	08/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
3521	TD9066	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	16/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
3522	TD9582	Huỳnh Thùy Trang	30/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
3523	TD6279	Huỳnh Kim Thư	24/07/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	70	Không trúng tuyển			
3524	TD0883	Phạm Thị Quỳnh Châu	08/05/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
3525	TD8685	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	03/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	68	Không trúng tuyển			
3526	TD7734	Nguyễn Phương Giao	15/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,75	Không trúng tuyển			
3527	TD8773	Trần Bảo Nhi	24/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
3528	TD11310	Huỳnh Như Ngọc	23/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67	Không trúng tuyển			
3529	TD3000	Hoàng Thị Hiền	17/02/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	66	Không trúng tuyển			
3530	TD11642	Võ Kim Ngân	09/02/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3531	TD3360	Nguyễn Hồng Ngọc	10/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3532	TD4463	Võ Thị Xuân Hoàng	20/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3533	TD4406	Văn Thị Chí	06/09/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3534	TD5216	Nguyễn Thị Lan Thảo	26/07/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3535	TD1570	Nguyễn Thị Minh Thư	01/10/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3536	TD6226	Vũ Hoàng Diệu	29/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3537	TD10482	Nguyễn Hà Phương Nhi	05/02/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3538	TD10262	TRẦN TÔ NGỌC YẾN	29/07/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3539	TD9987	Nguyễn Thị Bạch Trúc	16/04/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3540	TD8382	Nguyễn Thị Mai Anh	05/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			
3541	TD8851	Nguyễn Thị Thảo Hiền	30/11/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	65	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3542	TD2089	Nguyễn Thị Thanh Trúc	12/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
3543	TD4281	VŨ THỊ THANH THÚY	10/06/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	64,5	Không trúng tuyển			
3544	TD8304	Nguyễn Thị Nhi	19/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển			
3545	TD2183	Trương Thị Ngọc Ánh	20/02/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	63	Không trúng tuyển			
3546	TD3533	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	02/07/1986	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	62	Không trúng tuyển			
3547	TD9092	Nguyễn Thị Thanh Thảo	28/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
3548	TD11136	Quách Tố Linh	21/07/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61,5	Không trúng tuyển			
3549	TD8574	Lê Thị Hồng Liên	27/01/1980	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3550	TD9814	NGUYỄN HOÀNG KHẢI	28/08/1992	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3551	TD4825	Lý Kim Oanh	21/05/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3552	TD5133	Nguyễn Lê Thanh Trúc	10/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3553	TD5045	Trịnh Thị Đức	05/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3554	TD2339	TÔN NỮ HUYỀN TRANG	24/01/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3555	TD0900	Cao Nữ Diệu Linh	22/02/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	61	Không trúng tuyển			
3556	TD7534	Trần Thị Thanh Nhàn	02/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60,5	Không trúng tuyển			
3557	TD7408	Trần Thị Tuyền	01/03/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
3558	TD6385	BÙI THỊ TƯƠI	10/10/1977	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
3559	TD6045	Vũ Minh Nhật	27/10/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
3560	TD0043	Võ Anh Tú	10/12/1992	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
3561	TD0234	Đặng Xuân Thi	19/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
3562	TD11641	Bùi Phan Mỹ Hạnh	15/04/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	60	Không trúng tuyển			
3563	TD0833	TRẦN NGÔ KIM NGỌC YẾN	19/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59,5	Không trúng tuyển			
3564	TD2489	HUỲNH THỊ KIM TRANG	11/12/1986	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	59	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3565	TD0663	Đỗ Hồng Yến	09/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,5	Không trúng tuyển			
3566	TD8775	Nguyễn Thị Trinh Nữ	25/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,5	Không trúng tuyển			
3567	TD11960	Lê Thị Mỹ Duyên	19/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57,5	Không trúng tuyển			
3568	TD7967	Hà Diễm Quỳnh Như	10/06/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	57	Không trúng tuyển			
3569	TD1579	ĐẶNG THỊ CẨM TIÊN	20/02/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	55	Không trúng tuyển			
3570	TD8843	NGUYỄN SONG GIA HÀO	10/11/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển			
3571	TD7852	Phạm Nguyễn Anh Thu	27/04/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	54	Không trúng tuyển			
3572	TD9733	Trịnh Phương Anh	08/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển			
3573	TD11081	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	20/04/1984	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	53	Không trúng tuyển			
3574	TD8035	Mai Ngọc Minh	04/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52,5	Không trúng tuyển			
3575	TD1076	Lê Nguyễn Ngọc Huyền	10/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	52	Không trúng tuyển			
3576	TD3726	TRẦN THỊ YẾN XUÂN	18/09/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51,5	Không trúng tuyển			
3577	TD8019	Hoàng Thị Mai Trúc	01/11/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển			
3578	TD8325	ĐOÀN THỊ MINH HIỀN	22/04/1978	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	51	Không trúng tuyển			
3579	TD8778	Lê Thị Thanh Bình	28/04/1984	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
3580	TD3860	Mai Thị Hảo	09/03/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	50	Không trúng tuyển			
3581	TD8633	Võ Thảo My	02/09/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
3582	TD7814	Nguyễn Thị Mỹ Ly	20/02/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
3583	TD2061	Đỗ Mạnh Quang	05/03/1987	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
3584	TD1871	NGUYỄN THÀNH CÔNG	20/06/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
3585	TD6601	Lê Vi Huyền Linh	13/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao	
3586	TD10763	BÙI PHẠM BẢO THOA	27/04/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3587	TD0548	Nguyễn Minh Kha	29/04/1994	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3588	TD7646	Nguyễn Thị Sao Bích	18/05/1982	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3589	TD2908	Trần Hồng Khánh Châu	21/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3590	TD1759	Đặng Lý Trúc Linh	02/03/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
3591	TD7858	Nguyễn Phạm Khánh Ngọc	01/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3592	TD0520	Phạm Thị Ngọc Hương	16/11/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3593	TD9350	Phạm Thị Anh	16/10/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3594	TD9442	Nguyễn Kim Hồng Oanh	05/11/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3595	TD4457	TRƯƠNG DIỄM CHI	30/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3596	TD9105	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	26/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3597	TD9402	Nguyễn Duy Khang	25/06/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
3598	TD8033	Nguyễn Thị Yến Phi	26/08/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
3599	TD6762	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	17/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
3600	TD6928	Ngô Thị Hà Giang	22/03/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
3601	TD0101	NGUYỄN THỊ HOÀNG SA	02/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
3602	TD9133	Trần Phương Vy	30/10/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	89,5	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3603	TD5455	Trần Thị Ánh Ngân	28/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3604	TD3118	Nguyễn Đại Phượng Yến	24/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3605	TD4609	NGUYỄN THỊ XUYẾN	01/10/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3606	TD5357	VŨ THỤY HẠ VY	04/06/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3607	TD4043	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	10/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3608	TD4396	Nguyễn Lê Hoàng Trinh	12/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3609	TD10663	Nguyễn Minh Hiếu	21/03/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3610	TD9599	PHẠM ANH THÙY AN	20/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3611	TD9782	LƯƠNG THỊ NGỌC DIỆP	17/02/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3612	TD5712	PHẠM THỊ THANH LOAN	06/02/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3613	TD4164	Hà Nguyễn Khánh Vy	24/10/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3614	TD4243	Nguyễn Lê Trung Nguyên	22/02/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51,5	Không trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
3615	TD5422	Nguyễn Kim Ngân	18/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Trúng tuyển	THCS Châu Thành	Phường Vũng Tàu	
3616	TD7446	Phạm Hoàng Anh	20/07/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Châu Thành	Phường Vũng Tàu	
3617	TD2332	NGUYỄN HOÀNG VÂN	09/05/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Châu Thành	Phường Vũng Tàu	
3618	TD9462	Đỗ Hoài Phương	01/11/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
3619	TD0578	LÊ CÔNG THÂN	01/07/1991	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
3620	TD7471	Hà Sao Mai	12/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
3621	TD0057	Tiêu Thanh Thúy	01/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
3622	TD2169	Phạm Thị Thanh Thúy	20/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	91	Trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3623	TD10814	Trần Huy Bách	25/10/1994	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3624	TD4580	Nguyễn Hải Huyền	05/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3625	TD5471	Nguyễn Thị Thu Hằng	26/08/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3626	TD12082	Võ Thị Thanh Thảo	09/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3627	TD10192	HOÀNG TRƯƠNG THANH NHI	04/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3628	TD8442	Tạ Hoàng Trúc Linh	23/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3629	TD11351	Nguyễn Thanh Giang	26/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh	
3630	TD5693	Nguyễn Thị Tâm Như	26/04/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Dương Văn Mạnh	Phường Tam Long	
3631	TD3879	Nguyễn Thị Minh Kiều	21/06/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Dương Văn Mạnh	Phường Tam Long	
3632	TD2482	Hoàng Nguyễn Quỳnh Như	04/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Dương Văn Mạnh	Phường Tam Long	
3633	TD0212	Trương Thị Kiều Diễm	30/12/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Dương Văn Mạnh	Phường Tam Long	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3634	TD7880	Nguyễn Thị Phương Mai	26/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển	THCS Dương Văn Mạnh	Phường Tam Long	
3635	TD5619	Nguyễn Ngọc Khánh Hiền	27/12/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54,5	Không trúng tuyển	THCS Dương Văn Mạnh	Phường Tam Long	
3636	TD10782	Nguyễn Thị Phương Nhi	07/04/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	89	Trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3637	TD0288	Nguyễn Đoàn Phương Thảo	20/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3638	TD12027	DƯƠNG THỊ THANH HUYỀN	08/03/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3639	TD9155	Nguyễn Thị Thúy Hằng	20/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3640	TD5946	Nguyễn Thị Mỹ Linh	14/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3641	TD3610	Huỳnh Quang Hiển	10/03/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu	
3642	TD9892	Nguyễn Tuấn Huy	21/08/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3643	TD10835	Trương Thị Ngọc Hường	01/01/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3644	TD2909	Nguyễn Hoài Phương Uyên	07/03/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3645	TD7499	Đặng Thị Thuỳ Trang	07/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3646	TD8518	Nguyễn Nhật Duy	19/05/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3647	TD7909	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	17/12/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3648	TD2337	Huỳnh Hoàng Hải	22/11/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
3649	TD7306	Nguyễn Lê Kim Tuyền	23/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	87,5	Trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3650	TD3871	Trần Huỳnh Thuỵ Anh	07/03/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85,5	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3651	TD5748	Lê Quốc Bảo	17/08/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3652	TD12153	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐÀO	21/03/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3653	TD11095	Đoàn Ngọc Phúc Anh	09/05/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3654	TD5893	Đỗ Phạm Ngọc Anh	08/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3655	TD11941	Nguyễn Quỳnh An	09/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3656	TD6215	Phan Thị Hồng Minh	11/02/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3657	TD6207	Lê Nguyễn Ngọc Hân	30/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3658	TD2365	Nguyễn Hoàng Thịnh	26/09/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3659	TD6128	Dương Thị Hà Châu	13/10/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Minh Phụng	
3660	TD3197	NGUYỄN GIÁNG NGỌC	24/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	92	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3661	TD7917	Võ Thị Thanh Thảo	18/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	88	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3662	TD1090	NGUYỄN XUÂN NGUYÊN	10/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3663	TD10852	PHAN TRUNG KIÊN	24/05/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3664	TD3863	Đặng Kim Thanh	03/09/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3665	TD1088	Phạm Thị Bảo Uyên	04/04/1986	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3666	TD2585	Đỗ Lê Ngọc Trân	15/08/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3667	TD2459	Nguyễn Thị Hoa	18/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3668	TD3861	Nguyễn Đức Minh	19/03/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3669	TD5629	PHẠM NGỌC LONG VÂN	21/08/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
3670	TD7709	Trần Châu Hưng	23/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	96	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3671	TD0697	ĐẶNG NGỌC THIỆN	04/01/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3672	TD10778	Trần Thị Châu Loan	12/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3673	TD9590	Đỗ Thị Thùy Dương	31/08/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3674	TD9460	Nguyễn Quang Minh	24/09/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3675	TD10042	TRẦN THỊ KIỀU	12/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3676	TD5153	Nguyễn Thanh Hằng	09/12/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
3677	TD2359	Phùng Thị Lý	20/09/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
3678	TD9028	Vũ Quỳnh Anh	16/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	
3679	TD1718	Nguyễn Thị Thuỳ Nguyên	18/02/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3680	TD11605	Đỗ Thanh Hải	04/08/1984	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3681	TD5523	Trần Quỳnh Như	24/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3682	TD4521	Nguyễn Hà Phương	20/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3683	TD3145	Lê Thị Thúy Nga	01/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3684	TD1194	Lê Ánh Tuyết	16/02/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3685	TD5627	Lê Đặng Thúy Vy	15/05/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3686	TD4553	Đỗ Thị Tuyết Nhi	02/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3687	TD7315	Nguyễn Phạm Quốc Kiệt	29/01/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3688	TD8416	LÊ HUỲNH THANH LAN	06/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3689	TD0854	Trần Nguyễn Hoàng Kim	01/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
3690	TD8020	Nguyễn Thị Trúc Linh	26/01/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	90	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3691	TD6413	Bùi Trần Phương Anh	08/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3692	TD10915	Nguyễn Thùy Bảo Ngọc	24/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3693	TD7112	Nguyễn Quỳnh Như	03/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3694	TD6757	Lê Văn Triết	17/01/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3695	TD4699	Nguyễn Duy Quang	01/04/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3696	TD2311	Nguyễn Anh Hào	19/03/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3697	TD0232	Trần Thị Thanh Vân	14/02/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3698	TD8388	Hồ Lê Trường Nguyễn	14/10/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3699	TD1369	Nguyễn Minh Anh Thư	22/06/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3700	TD9998	Nguyễn Phương Thảo	15/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3701	TD6180	NGUYỄN TRẦN KIM QUYÊN	29/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
3702	TD9293	Ngô Xuân Đức	28/05/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3703	TD9149	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	01/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
3704	TD5501	Huỳnh Quan Thánh	11/03/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
3705	TD5195	Nguyễn Thị Hường	07/07/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
3706	TD2165	HUỲNH THÁI HÀ	20/08/1986	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
3707	TD10941	Trần Huỳnh Minh Nghĩa	16/05/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
3708	TD2043	Trần Thành Nhân	05/12/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
3709	TD0759	Hoàng Thị Quỳnh Như	23/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
3710	TD2045	Đàm Lê Ngọc Linh	08/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
3711	TD9305	Phạm Hồng Thanh	23/01/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
3712	TD3166	Lê Như Ngọc	11/04/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
3713	TD1743	Dư Hoài Thanh	13/10/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
3714	TD3417	Nguyễn Trần Vân Anh	07/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa	
3715	TD5333	DƯƠNG THỊ THANH BÌNH	14/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
3716	TD2096	Trần Thị Huyền	28/02/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
3717	TD5524	Trần Đặng Ngọc Hạnh	23/08/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
3718	TD1112	Lê Cao Duy Định	08/05/1993	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
3719	TD9103	ĐỖ HỮU PHÁT	09/03/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	
3720	TD6190	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	20/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	
3721	TD4418	Thòng Thảo Nhi	09/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	
3722	TD0328	Dương Trương Tường Vy	28/12/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	
3723	TD10384	Lương Thế Kỷ	21/12/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	
3724	TD1777	Hồ Thị Thanh Vi	01/01/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	
3725	TD5659	Trần Thị Thu Thảo	16/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3726	TD3298	Bùi Thị Huyền	20/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3727	TD2039	Đỗ Thị Minh Thư	08/12/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3728	TD5108	Võ Ngọc Hồng Đào	03/01/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3729	TD7368	Nguyễn Bảo Đức	21/06/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3730	TD0460	Đặng Thị Yến	18/07/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3731	TD10318	Dương Thu Hoài	28/09/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3732	TD9397	Triệu Thị Tuyết Nhi	26/11/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3733	TD1429	Phạm Hoàng Phương Uyên	14/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
3734	TD0348	NGUYỄN PHƯƠNG QUANG	17/04/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
3735	TD7988	Từ Minh Hưng	16/07/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
3736	TD1235	Võ Ngọc Yến Như	31/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
3737	TD7960	Đoàn Phương Duyên	13/04/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
3738	TD7412	Hoàng Nguyễn Yến Nhi	05/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3739	TD11150	Lý Thị Dàng	15/03/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3740	TD4960	Nguyễn Việt Hà	01/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3741	TD11791	Nguyễn Thị Xuân Hương	15/04/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3742	TD11971	DU THỊ NGỌC TRANG	06/01/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
3743	TD0770	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	12/02/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3744	TD9069	Lương Thị Bích Hằng	29/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79,5	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3745	TD11152	VÕ NAM HƯNG	08/11/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3746	TD9889	PHẠM NGỌC DIỄM	31/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3747	TD7404	Võ Huy Hùng	27/04/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3748	TD4573	Huỳnh Thị Huyền Trân	07/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3749	TD11188	Nguyễn Thu Phương	17/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52,5	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
3750	TD5477	Đồng Thị Thương	18/09/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3751	TD9965	Ngô Thuỳ Trang	21/09/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3752	TD2644	Phạm Kim Thanh	08/01/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3753	TD3638	Lê Nguyễn Hải Ngọc	25/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3754	TD1505	VŨ THỊ NGỌC MAI	10/04/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3755	TD1917	Mai Thị Hạnh Nguyên	25/03/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3756	TD6750	Trần Thị Hương Giang	13/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa	
3757	TD10655	Nguyễn Thị Hải Hậu	21/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu	
3758	TD9884	Nguyễn Tuệ Linh	22/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu	
3759	TD6848	Trần Vũ Châu Anh	11/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu	
3760	TD1641	Nguyễn Quang Hậu	28/03/1974	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu	
3761	TD10067	Nguyễn Thị Linh	07/10/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu	
3762	TD2864	Đỗ Ngọc Kim Sang	03/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	88,5	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3763	TD10591	Trần Thuỳ Hồng Hà	28/06/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	88	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3764	TD3059	LƯU TRÚC MAI	13/02/1984	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	87	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3765	TD3993	Nguyễn Thanh Sơn	16/03/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3766	TD10260	Đinh Xuân Đạt	22/02/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3767	TD9265	Lê Thị Minh Anh	16/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3768	TD6121	Nguyễn Thị Kim Quý	13/10/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3769	TD8158	Văn Thị Kim Liên	08/08/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3770	TD7301	Phan Thị Huyền Châu	21/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3771	TD4320	Trần Thanh Tùng	17/04/1991	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3772	TD10140	PHÙNG THỊ MỸ HẠNH	01/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3773	TD0122	Nguyễn Ngọc Tường Vy	23/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3774	TD8618	Phạm Hồng Hạnh	20/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3775	TD9793	Nguyễn Thị Hồng Nương	13/04/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3776	TD0829	Lê Thái Đăng Quang	18/09/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3777	TD5556	Nguyễn Thị My	02/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3778	TD8601	Nguyễn Thị Hoài Thương	20/10/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
3779	TD9373	Trần Thị Thương	10/10/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79,5	Trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3780	TD3225	Hồ Kim Khánh	07/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3781	TD4870	Huỳnh Ngọc Cẩm Giang	01/11/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3782	TD8228	Lê Dịu Hương	11/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3783	TD11433	Trần Thị Anh Thư	03/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3784	TD2350	Đào Hoa Kiều My	18/01/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3785	TD8332	Nguyễn Ngọc Mai	28/06/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
3786	TD4602	Lê Vũ Kim Ngân	15/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
3787	TD5206	ĐỖ THANH LAM	22/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
3788	TD9065	Khương Lê Minh Nghĩa	16/08/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
3789	TD9682	Nguyễn Thị Diệu Hiền	25/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
3790	TD5485	Nguyễn Kim Ngân	16/08/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
3791	TD7031	Đỗ Thuý Diễm	14/01/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
3792	TD6062	Lê Thiên Thanh	10/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
3793	TD0579	Trương Thị Bích Phượng	15/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
3794	TD6681	Lê Nguyễn Thanh Trúc	16/08/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3795	TD10665	Nguyễn Thị Thanh Nga	24/11/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	88	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3796	TD12099	Nguyễn Hoàng Nhi	30/08/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3797	TD9390	Đào Thị Chung	10/10/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3798	TD5038	Lê Thị Mai	19/10/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3799	TD5083	Phạm Thị Yên	24/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3800	TD9536	Lê Thị Thu Uyên	01/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3801	TD2974	Nguyễn Thị Kim Thanh	09/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3802	TD7922	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	24/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3803	TD4041	Nguyễn Hoàng Giáp	22/12/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
3804	TD10740	Nguyễn Châu Khánh Ngọc	22/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	89	Trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An	
3805	TD3855	Võ Thị Phương Thơ	06/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86	Trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An	
3806	TD9396	Chế Nhật Thảo	28/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Không trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An	
3807	TD10869	Nguyễn Thị Thái Thủy	31/08/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An	
3808	TD7214	Mai Đào Thanh Trúc	05/01/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An	
3809	TD7779	Trần Thị Thu Thảo	12/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An	
3810	TD3764	Vũ Đăng Khoa	20/11/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3811	TD7585	Đỗ Thị Kim Khánh	26/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3812	TD0086	Lê Hoài Thương	01/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3813	TD7635	Phạm Thị Hoàng Dung	15/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3814	TD7993	Cáp Bùi Hoàng Tâm	02/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3815	TD10003	Đặng Minh Trí	09/12/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3816	TD7889	Nguyễn Đỗ Thùy Trang	01/01/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
3817	TD7895	Vũ Ngọc Phương Khanh	08/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	90	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3818	TD6304	Trần Thị Hoài Thương	07/06/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	89	Không trúng tuyển			
3819	TD10294	Bùi Hoàng Đông Trúc	08/01/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	87,5	Không trúng tuyển			
3820	TD11305	Đỗ Ngô Hương Huyền	31/05/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	87	Không trúng tuyển			
3821	TD5201	HUỲNH GIA MỸ	11/11/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86	Không trúng tuyển			
3822	TD8827	Phạm Thị Thanh Thi	10/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	85	Không trúng tuyển			
3823	TD11873	Nguyễn Thị Đậu	24/05/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84,5	Không trúng tuyển			
3824	TD6815	Dương Quỳnh Như	06/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84,5	Không trúng tuyển			
3825	TD8215	Nguyễn Đăng Công Trung	17/04/1990	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển			
3826	TD9275	Lâm Trúc My	03/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển			
3827	TD10595	Nguyễn Dương Lam Như	28/12/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển			
3828	TD3619	Lê Thị Diệu Ái	01/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	84	Không trúng tuyển			
3829	TD3672	TRƯƠNG TIỂU LINH	21/10/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83,5	Không trúng tuyển			
3830	TD8978	Trần Thị Ngọc Huyền	10/10/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83,5	Không trúng tuyển			
3831	TD8155	Nguyễn Thị Thu Thanh	01/03/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển			
3832	TD5687	Hoàng Lệ Hoa	21/04/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82	Không trúng tuyển			
3833	TD6767	NGUYỄN THỊ TIỂU MY	08/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Không trúng tuyển			
3834	TD7757	Mai Phúc Thịnh	08/12/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Không trúng tuyển			
3835	TD10326	Lê Nhật Hạ	22/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81,5	Không trúng tuyển			
3836	TD0475	Đặng Ngọc Phương Quỳnh	01/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80,5	Không trúng tuyển			
3837	TD2971	Nguyễn Hoàng Hải Vân	16/12/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
3838	TD8458	Võ Minh Quang	16/07/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
3839	TD8556	Phạm Thị Hiếu Ngân	06/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
3840	TD10668	Nguyễn Trọng Nghĩa	20/12/1986	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3841	TD10490	Đào Như Ngọc	12/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Không trúng tuyển			
3842	TD4279	Huỳnh An Duyên	27/07/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79,5	Không trúng tuyển			
3843	TD2480	TRẦN HÒA ANH THƯ	31/10/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79,5	Không trúng tuyển			
3844	TD1174	Trần Thị Kiều Quanh	15/07/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển			
3845	TD11299	Phan Thị Mỹ Duyên	21/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển			
3846	TD5652	Lê Hoàng Gia Thảo	18/12/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Không trúng tuyển			
3847	TD10287	Nguyễn Thị Huyền Trang	11/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			
3848	TD10333	Mai Hoàng Anh	16/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			
3849	TD6857	Bạch Khánh Uyên	01/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			
3850	TD7189	Nguyễn Thanh Huyền	09/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	78	Không trúng tuyển			
3851	TD4728	Liêu Thị Như Quỳnh	07/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
3852	TD1553	Phan Thiệu Sang	24/04/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
3853	TD11883	Trương Hồ Minh Thắng	26/09/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
3854	TD7028	Trần Thị Thùy Linh	14/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển			
3855	TD8106	Trương Thị Phương Quyên	03/02/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển			
3856	TD0233	Trần Thị Hà Nhi	03/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Không trúng tuyển			
3857	TD2561	Phan Hoàng Thanh Trúc	05/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển			
3858	TD5669	Phan Vũ Trà My	15/08/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76,5	Không trúng tuyển			
3859	TD10882	Nguyễn Minh Khánh Hà	01/08/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
3860	TD8053	Võ Hoàng Kim Ngọc	01/06/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
3861	TD3093	Nghiêm Thị Thanh Xuân	31/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
3862	TD3465	Hoàng Mỹ An	10/07/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
3863	TD4565	Nguyễn Phương Quỳnh	01/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3864	TD0518	Nguyễn Duy Quang	28/08/1993	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			
3865	TD9716	Lê Việt Anh	29/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			
3866	TD8428	Trần Thị Cát Thương	21/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
3867	TD7203	Nguyễn Thị Xuân Trang	16/02/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
3868	TD6072	Tăng Nguyễn Kiều Trinh	17/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
3869	TD5123	Nguyễn Thanh Trúc	03/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
3870	TD10160	Hồ Phú Khánh	22/11/1987	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển			
3871	TD11485	Thái Nguyễn Thu Trang	18/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển			
3872	TD11824	Trần Thị Yến	11/03/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển			
3873	TD7116	Đỗ Huỳnh Thanh Hoa	29/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển			
3874	TD8265	Nguyễn Thị Thanh Trúc	02/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển			
3875	TD2174	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	17/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển			
3876	TD10054	Võ Hà Phương Uyên	17/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển			
3877	TD10279	Nguyễn Thị Bích Hòa	18/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73,5	Không trúng tuyển			
3878	TD10543	Nguyễn Thị Thu Huyền	21/04/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3879	TD8112	Nguyễn Mai Gia Linh	01/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3880	TD7876	Nguyễn Thị Phương Linh	16/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3881	TD0235	Nguyễn Thị Hồng Vân	27/06/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3882	TD11570	ĐẶNG KHANG PHÚ	15/09/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3883	TD11633	Lê Thị Bích Phương	31/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3884	TD11650	NGUYỄN HỮU MAI TRÂM	15/01/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
3885	TD7254	Nguyễn Dương Thị Trúc Mai	28/05/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
3886	TD9499	Quách Chí Phước	03/04/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3887	TD9808	Dương Thị Thảo Phương	30/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
3888	TD10463	Trần Thị Thanh Thảo	11/07/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển			
3889	TD11113	Nguyễn Tâm Thanh Nhàn	21/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển			
3890	TD5937	Sa Ro Fi Dan	25/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển			
3891	TD10810	Nguyễn Thúy Hiền	24/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
3892	TD9554	Nguyễn Thị Thắm	30/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
3893	TD8967	LÝ ANH TUẤN	15/12/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
3894	TD4539	NGUYỄN NHỰT DUY	28/03/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
3895	TD5166	Nguyễn Tường Vân	26/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
3896	TD0505	Ninh Thị Kim Ngân	26/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển			
3897	TD12048	Đường Thị Phương Thảo	23/12/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Không trúng tuyển			
3898	TD0437	Võ Đào Thuỷ Tiên	10/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3899	TD0637	Mã Ngọc Tuyết	10/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3900	TD1800	Nguyễn Thị Ánh Vương	30/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3901	TD4965	Nguyễn Thị Yến Nhung	25/06/1979	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3902	TD10331	Lâm Thị Quỳnh Anh	13/02/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3903	TD7752	Vũ Thị Kim Oanh	06/09/1981	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3904	TD6225	Đinh Thị Cẩm Tiên	27/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
3905	TD0257	Nguyễn Thanh Tuyết Mai	22/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển			
3906	TD2040	Nguyễn Thiên Trúc	09/12/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
3907	TD5214	HUỲNH KIM TUYẾN	18/10/1978	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
3908	TD6298	Trần Thị Thanh Hằng	20/04/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
3909	TD7747	Phạm Thị Kim Tuyền	18/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3910	TD10018	Trần Thị Lê Na	08/06/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
3911	TD11002	Nguyễn Hoàng Phúc	24/02/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
3912	TD8223	Phạm Kim Tuyền	19/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Không trúng tuyển			
3913	TD3063	Hoàng Thị Quỳnh Nga	13/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
3914	TD3193	Võ Minh Khả Doanh	08/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
3915	TD12026	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	14/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Không trúng tuyển			
3916	TD3231	Lê Thị Hải Hà	18/04/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển			
3917	TD5984	Nguyễn Thủy Tiên	22/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
3918	TD7700	Tăng Lý Minh Thơ	12/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
3919	TD9408	Lý Trần Hiền Hạnh	26/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển			
3920	TD8271	Trần Thị Kiều Trang	24/05/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển			
3921	TD11463	Nguyễn Ngọc Hải Nghi	05/06/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển			
3922	TD2521	Phùng Thị Kim Tuyết	08/10/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3923	TD2701	Đặng Thị Ngọc Linh	28/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3924	TD2293	Nguyễn Thị Yến Vy	11/04/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3925	TD4509	Lê Nguyễn Trúc An	26/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3926	TD9598	Lê Hồng Ngọc	14/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3927	TD9540	Nguyễn Lê Đông Nghi	12/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3928	TD8777	Phùng Cẩm Tiên	25/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3929	TD11000	Nguyễn Thế Hưng	05/11/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
3930	TD8933	Nguyễn Lê Thủy Tiên	06/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển			
3931	TD1638	Tô Thị Mỹ Linh	20/09/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
3932	TD2892	Nguyễn Đăng Quốc Đạt	19/03/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3933	TD3698	Lê Nguyễn Phúc Huy	25/05/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
3934	TD4133	HUỲNH ĐĂNG KHOA	20/03/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
3935	TD8528	Phạm Nguyễn Lan Hương	03/07/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
3936	TD10106	Nguyễn Hoàng Oanh	23/12/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
3937	TD8898	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	23/11/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
3938	TD11285	Đoàn Thị Hồng Loan	15/04/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3939	TD8298	Đặng Hoàng Yến Như	09/09/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3940	TD6096	Đặng Thị Minh Anh	08/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3941	TD2344	NGUYỄN NGỌC NGÂN GIANG	03/05/1979	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
3942	TD7924	Lê Thiện Thông	18/08/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển			
3943	TD7912	Nguyễn Việt Kim	24/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3944	TD5934	Bùi Thị Diễm Trúc	01/03/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3945	TD2461	Lê Ngọc Hồng Loan	19/11/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3946	TD5601	Vi Thị Hoa	05/09/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
3947	TD8330	Nguyễn Hoàng Ngọc Mai	18/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3948	TD6006	Dương Thị Trang	14/07/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3949	TD0916	Nguyễn Thị Bích Ngân	04/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3950	TD0400	Nguyễn Thị Linh	12/01/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
3951	TD3715	LÊ THỊ THƯƠNG	02/02/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3952	TD9933	Đặng Thị Quỳnh Trang	27/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3953	TD9512	Nguyễn Thị Thu Hiền	24/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3954	TD8997	Trần Phan Hương Lan	29/10/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
3955	TD8623	Võ Châu Huỳnh Anh	21/04/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3956	TD10320	Trần Hoàng Mỹ Hảo	15/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3957	TD10389	HỒ TRƯƠNG NHẠN NHUNG	27/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3958	TD10736	Hoàng Thị Phương Loan	16/07/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3959	TD6239	NGUYỄN HOÀI NAM	24/06/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3960	TD6641	Lê Phương Hạ Huyền	18/11/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3961	TD8091	Trần Khánh Hiền	21/10/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3962	TD8005	Huỳnh Hải Duy	23/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3963	TD7253	Đặng Thăng Long	20/12/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3964	TD7170	Lưu Tiểu Vy	13/01/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3965	TD5092	VŨ THỊ LƯƠNG GIANG	09/08/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3966	TD4926	Phùng Thị Huệ Phương	04/07/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3967	TD1559	Viên Kiều Khiết Nhi	02/08/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
3968	TD10238	Nguyễn Phan Thanh Hiền	19/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển			
3969	TD11964	Bùi Thị Xuân Duyên	19/03/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển			
3970	TD7287	Nguyễn Phúc Trường Tú	31/08/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
3971	TD5450	Lê Hồng Nhung	03/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
3972	TD12032	Phan Hoài Hiệp	19/08/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển			
3973	TD11505	Nguyễn Kiên Thanh Châu	29/04/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển			
3974	TD9426	Nguyễn Anh Thư	04/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển			
3975	TD9183	Bùi Thị Huế	12/06/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển			
3976	TD4069	Nguyễn Minh Phước	22/07/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57,5	Không trúng tuyển			
3977	TD5515	Nguyễn Hoàng Phúc	02/12/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3978	TD5240	Nguyễn Thị Uyên Vy	22/12/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
3979	TD11102	Nguyễn Thị Hà Thanh	27/06/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3980	TD7987	Đoàn Thị Bích Nga	09/05/1985	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	57	Không trúng tuyển			
3981	TD9020	Đặng Mỹ Duyên	24/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56,5	Không trúng tuyển			
3982	TD1869	Hờ Hà	10/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
3983	TD8026	Đàm Ngọc Thanh Trúc	09/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
3984	TD0849	Nguyễn Thị Mai Trúc	29/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55,5	Không trúng tuyển			
3985	TD0508	Nguyễn Mai Thanh Trúc	12/04/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3986	TD1693	Bùi Thị Thùy Trang	26/11/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3987	TD1694	Tô Thị Việt Trinh	30/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3988	TD4389	Đào Thị Lợi	13/11/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3989	TD3311	Nguyễn Thị Lệ Trinh	25/02/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3990	TD8810	Hoàng Thúy Hương	28/09/1984	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3991	TD8628	Nguyễn Huỳnh Song Thư	26/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3992	TD11293	Lê Thiên Kim	25/01/1986	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3993	TD10376	Lê Thị Thu Thủy	29/10/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
3994	TD10248	Vũ Trần Thùy Tiên	04/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54,5	Không trúng tuyển			
3995	TD9714	Lê Quang Minh	20/01/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54,5	Không trúng tuyển			
3996	TD9705	Trần Tú Uyên	30/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54,5	Không trúng tuyển			
3997	TD11319	BÙI THỊ NHƯ HÒA	20/11/1985	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53,5	Không trúng tuyển			
3998	TD11089	Nguyễn Nghĩa Anh Tuấn	08/01/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53,5	Không trúng tuyển			
3999	TD1382	Nguyễn Thị Thúy Anh	08/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52,5	Không trúng tuyển			
4000	TD4659	Trần Phi Lam	20/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52,5	Không trúng tuyển			
4001	TD8593	Võ Thị Kim Chung	21/08/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4002	TD8052	Lê Vi	21/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
4003	TD6137	MAI HOÀNG BẢO TRÂN	07/02/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
4004	TD5383	Nguyễn Xuân Phương Thảo	02/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
4005	TD10951	Trương Thị Bích Vân	08/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51,5	Không trúng tuyển			
4006	TD9916	Đặng Thị Hồng Duyên	10/05/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4007	TD8385	Lê Ngọc Thu Ngân	17/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4008	TD9747	Nguyễn Quốc Anh	09/12/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4009	TD5949	Tống Nguyễn Phúc Thành	07/08/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4010	TD5420	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	18/07/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4011	TD5039	Bùi Phạm Thảo Trang	06/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4012	TD4637	NGUYỄN THỊ THUỶ TIÊN	30/06/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4013	TD2296	Nguyễn Đặng Kiều Phương	02/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4014	TD4837	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	07/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển			
4015	TD4894	Nguyễn Thị Phương Hoa	20/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4016	TD5020	Trần Thị Bảo Thy	17/12/1976	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4017	TD1253	Nguyễn Thị Cẩm	01/01/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4018	TD1011	Trần Thị Ngọc Linh	05/01/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4019	TD5961	NGUYỄN DUY DIỄM HẰNG	25/09/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4020	TD6444	TRỊNH DƯƠNG NGỌC HÂN	06/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4021	TD6511	Kiều Thị Thúy	12/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4022	TD7741	Trần Thị Kim Cương	07/11/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4023	TD7335	Phạm Thanh Bình	23/01/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4024	TD8503	Lê Thị Ngọc Huyền	28/10/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4025	TD11864	Lê Thị Như Quỳnh	21/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4026	TD2829	NGUYỄN THẾ HIỂN	01/04/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
4027	TD7693	Ngô Huyền Linh	18/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Bàu Bàng	Xã Bàu Bàng	
4028	TD6818	Lê Văn Mạnh	29/04/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	93	Trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4029	TD7284	Lại Hoài Châu	20/06/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4030	TD7274	Nguyễn Thị Tân Bình	07/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86,5	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4031	TD11961	Trần Hồ Gia Bảo	17/05/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85,5	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4032	TD6800	Đỗ Khắc Duy	11/04/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4033	TD7034	LÊ THỊ MINH THƯ	04/02/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4034	TD9099	Trần Ngọc Khánh Vy	29/04/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4035	TD4216	Phạm Thảo Quỳnh Anh	09/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4036	TD2883	Đỗ Thị Thanh Thúy	13/07/1981	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	Phường An Khánh	
4037	TD6960	LÊ THỊ NGỌC LINH	02/02/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Trúng tuyển	THPT Dương Bạch Mai	Xã Phước Hải	
4038	TD8900	Hoàng Bích Ngọc	23/06/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển	THPT Dương Bạch Mai	Xã Phước Hải	
4039	TD6538	Lưu Minh Thành	01/05/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4040	TD8881	Nguyễn Lương Thiên Lộc	03/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4041	TD1032	Trần Công Quốc Dũng	08/09/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Trúng tuyển	THPT Long Hòa	Xã Long Hòa	
4042	TD9392	NGUỴ ĐÌNH PHƯƠNG QUẾ ANH	29/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Long Hòa	Xã Long Hòa	
4043	TD7753	Phạm Thị Thương Thương	05/03/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	THPT Long Hòa	Xã Long Hòa	
4044	TD7886	LÊ NGỌC THANH TÚ	12/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Long Hòa	Xã Long Hòa	
4045	TD12076	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	03/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển	THPT Long Hòa	Xã Long Hòa	
4046	TD6116	Lê Phương Quyên	18/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86,5	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4047	TD8448	Đỗ Thị Hồng Ngọc	16/09/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
4048	TD10055	Nguyễn Thị Thảo My	04/10/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
4049	TD9731	Phạm Thị Tường Vy	20/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
4050	TD0047	Nguyễn Hồng Phúc	10/05/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	94,5	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4051	TD0207	Nguyễn Trí Tín	03/03/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	89	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4052	TD0013	Lương Hải Nam	11/12/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4053	TD9853	Sử Ái Hoàng Thư	15/08/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4054	TD0526	NGUYỄN HỮU MINH THẢO	05/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4055	TD10399	LÊ THỊ MỸ ANH	25/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4056	TD3697	Trần Trọng Nghĩa	30/07/1992	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4057	TD5466	VŨ THỊ THÙY DUNG	12/05/1985	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4058	TD5952	Nguyễn Thành Thông	19/07/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4059	TD4055	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	20/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4060	TD11096	Nguyễn Huỳnh Thái Mỹ	02/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4061	TD10167	Nguyễn Phương Quyên	03/01/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4062	TD12167	Phạm Cao Hoàng My	29/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4063	TD8842	Và Thị Hồng Phúc	17/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4064	TD10930	Trần Nguyễn Minh Khanh	24/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	
4065	TD4090	Hà Thị Thanh Nhàn	05/08/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	
4066	TD6855	ĐẶNG NGỌC HÂN	17/08/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	
4067	TD4010	TRẦN THỊ HỒNG HOA	20/01/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	
4068	TD12070	Ngô Trịnh Quế Anh	17/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	
4069	TD2580	Phạm Thị Thùy Dung	30/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4070	TD10044	Lương Gia Huy	17/12/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4071	TD0285	Nguyễn Hoàng Sơn	13/07/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4072	TD5033	Huỳnh Thanh Thảo	14/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4073	TD11534	Nguyễn Trần Thanh Thuỷ	04/07/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4074	TD11860	Lý Thị Cẩm Linh	02/06/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4075	TD8335	Quách Hiếu Ngân	13/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4076	TD1507	Phan Lý Nghi	26/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4077	TD8284	Nguyễn Nguyên Nhật nam	04/08/1988	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Xã Bà Điểm	
4078	TD0757	Nguyễn Tuấn Kiệt	05/08/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4079	TD10144	Huỳnh Ngọc Bảo Hân	14/04/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4080	TD7643	VŨ THỊ THU TRANG	28/12/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4081	TD3704	Nguyễn Minh Như	05/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4082	TD12017	Trương Ngô Hảo Phương	08/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88,5	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4083	TD9740	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	21/07/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4084	TD3690	Nguyễn Thị Minh Anh	30/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4085	TD9213	Hà Nguyễn Huyền Trân	09/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4086	TD11184	Hồ Anh Khôi	12/10/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4087	TD1687	VƯƠNG BIỆN THUÝ ANH	12/02/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4088	TD3606	Lê Võ Ái Phương	08/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4089	TD9288	Lê Thị Diễm Trang	22/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4090	TD10910	HUỲNH TRẦN THANH NGÂN	10/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4091	TD6320	Lê Ngọc Như Quỳnh	20/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4092	TD11915	Trần Thị Tường Vy	08/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4093	TD6029	Lê Thị Thu Vân	06/04/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4094	TD5151	Vũ Đình Thành	22/09/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4095	TD5018	Đoàn Hoàng Lâm	17/03/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4096	TD2935	Nguyễn Xuân Mai	31/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4097	TD5003	Trương Mỹ Uyên	12/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4098	TD12194	Lê Phạm Như Quỳnh	03/12/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4099	TD12131	NGUYỄN THỊ SƠN CHI	23/03/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4100	TD8465	Khưu Kim Dung	26/04/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4101	TD12128	Cao Thị Cẩm Tiên	17/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4102	TD11514	Phạm Thị Thùy Dung	05/09/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4103	TD10356	Nguyễn Thuận Như	17/08/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4104	TD3147	Lê Thy Hạnh	28/09/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54,5	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4105	TD2075	TRẦN QUỐC THÀNH	13/04/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4106	TD5763	LÊ HỮU PHƯƠNG UYÊN	15/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4107	TD5090	Huỳnh Thiên Hồ Thảo	15/10/1976	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4108	TD11803	Lê Nguyễn Huyền My	20/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4109	TD1216	NGUYỄN ĐÀI TRANG	14/11/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4110	TD2286	Trần Vũ Luân	14/08/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4111	TD7725	Nguyễn Vũ Lâm	10/09/1989	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4112	TD5334	Huỳnh Quế Quân	15/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4113	TD4501	Lê Trần Thiên Phúc	08/12/1993	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4114	TD5690	Lương Hữu Tín	24/07/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4115	TD9805	Võ Thanh Trúc	02/12/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4116	TD10656	Trần Đức Huy	09/07/1996	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4117	TD5951	Nguyễn Trung Kiên	16/04/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4118	TD3901	Nguyễn Lê Minh Trang	21/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4119	TD12272	Trần Hồng Điệp	05/08/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4120	TD7231	LÊ MINH NGUYÊN	01/08/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
4121	TD10371	Châu Minh Thuận	13/09/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển			
4122	TD5970	Phạm Trúc Nhật Quỳnh	27/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84,5	Không trúng tuyển			
4123	TD5081	Phạm Anh Thư	02/11/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	83,5	Không trúng tuyển			
4124	TD4339	Trần Minh Đạt	01/04/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển			
4125	TD10738	PHƯƠNG TIỂU PHỤNG	25/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển			
4126	TD11771	TỐNG THỊ THỦY TIÊN	25/08/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển			
4127	TD4009	Trần Hà Đông Châu	18/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4128	TD9786	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	16/10/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4129	TD9774	Nguyễn Ngọc Minh Châu	26/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4130	TD12130	Đỗ Ngọc Khánh Linh	04/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4131	TD8731	Nguyễn Yến Ngọc	23/07/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển			
4132	TD6834	NGUYỄN HOÀNG YẾN	14/08/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển			
4133	TD9011	Cao Hoàng Minh Nguyệt	14/08/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
4134	TD10201	Ngô Phương Như	21/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77,5	Không trúng tuyển			
4135	TD7452	Vương Chí Bảo	25/04/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76,5	Không trúng tuyển			
4136	TD7182	Lê Khánh Hòa	17/01/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4137	TD10602	Trần Nguyễn Kỳ Duyên	11/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
4138	TD11086	Trần Minh Quỳnh Anh	18/08/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4139	TD9831	ĐẶNG KHÁNH VY	16/04/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4140	TD8456	Dương Thanh Phú	07/11/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Không trúng tuyển			
4141	TD6920	LƯƠNG THỊ XUÂN DIỆU	10/06/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
4142	TD0385	Nguyễn Công Thành	23/02/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Không trúng tuyển			
4143	TD3111	Trần Thị Thanh Thoảng	21/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73,5	Không trúng tuyển			
4144	TD7495	Nguyễn Thị Kiều Thanh	22/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
4145	TD5170	Nguyễn Ngọc Bích Nga	27/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
4146	TD6090	Lưu Quang Đăng Minh	04/05/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71,5	Không trúng tuyển			
4147	TD6582	Võ Khúc Minh Kiên	28/04/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
4148	TD7063	Nguyễn Phúc	06/08/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
4149	TD8837	NGUYỄN HẰNG MY ĐOAN	25/01/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
4150	TD0623	Huỳnh Thị Ngọc Huệ	31/05/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
4151	TD8274	Lê Ý Nhi	16/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4152	TD8526	Phạm Nhật Linh	07/04/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4153	TD1846	Trần Thị Thu Thủy	01/02/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4154	TD3323	Đặng Đình Khôi	06/07/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4155	TD5290	Trình Lê Quốc Việt	18/11/1996	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4156	TD11470	Phạm Lê Bảo Ngọc	09/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4157	TD4690	Đỗ Quỳnh Hương	06/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển			
4158	TD7894	Nguyễn Ngọc Lan Vy	26/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
4159	TD1144	Ngô Vũ Ngọc Ánh	05/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4160	TD4776	Phạm Thị Ngọc Bích	31/10/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển			
4161	TD7453	Nguyễn Đức Anh	10/03/2001	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển			
4162	TD11005	Nguyễn Tài Chi Lê	15/01/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển			
4163	TD10104	Tôn Nữ Thị Thu Hiền	11/01/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
4164	TD4880	Lâm Cẩm Nhi	10/03/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
4165	TD9989	Nguyễn Hồng Vân	10/03/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển			
4166	TD3177	Phan Thái Huy	11/02/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển			
4167	TD1243	Nguyễn Thị Mơ	10/03/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
4168	TD10168	Nguyễn Thị Thanh Nhi	02/01/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
4169	TD6851	HUỲNH THỊ NGỌC YẾN	22/06/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
4170	TD8476	Châu Huỳnh Anh Tú	17/12/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
4171	TD8435	Nguyễn Nhựt Minh	02/01/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
4172	TD8774	Trần Thanh Trà	08/02/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
4173	TD8927	Nguyễn Thị Quý	20/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
4174	TD8245	Vũ Tuấn Đạt	03/10/1996	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4175	TD11751	Nguyễn Hoàng Hưng	09/07/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4176	TD4541	Trần Gia Thoại	29/10/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển			
4177	TD4330	NGUYỄN TÚ UYÊN	09/06/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4178	TD3208	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	19/07/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4179	TD2506	PHẠM THỊ KIM DUYÊN	06/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4180	TD9618	Nguyễn Thị Ý Nhi	11/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4181	TD10397	Nguyễn Thị Yến Chi	20/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4182	TD11531	PHAN THỊ NGỌC YẾN	23/11/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4183	TD7848	Vũ Thùy Linh	15/12/1979	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58,5	Không trúng tuyển			
4184	TD6668	Thái Minh Thư	04/03/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
4185	TD8831	Trần Phạm Minh Phú	25/10/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
4186	TD1495	Hồ Thị Thúy Hồng	06/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
4187	TD3297	Biện Thị Minh Thư	01/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
4188	TD8745	Ngô Thị Ngọc Trâm	12/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4189	TD10361	Cao Lê Thanh Trinh	05/12/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4190	TD11443	Nguyễn Lê Quỳnh Ái Vân	16/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển			
4191	TD12145	Nguyễn Đình Duy Thái	08/08/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
4192	TD9107	Vũ Trần Đức Phát	22/10/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
4193	TD7405	Trần Văn Thanh	02/12/1991	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
4194	TD7282	Lương Huỳnh Diễm Phúc	21/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
4195	TD12219	Nguyễn Phú Ngọc Huyền	19/09/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55,5	Không trúng tuyển			
4196	TD10513	Nguyễn Thị Khánh An	07/08/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
4197	TD10230	Nguyễn Thị Thúy An	29/04/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển			
4198	TD9956	Đỗ Thị Minh Thư	12/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển			
4199	TD10858	ĐẶNG LÊ BẢO TRINH	18/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4200	TD2896	Hà Mỹ Linh	28/02/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4201	TD11422	Trương Hoàng Mỹ Linh	04/04/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4202	TD10100	Tô Trương Hà Mi	01/05/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Không trúng tuyển			
4203	TD11665	Lê Thanh Xuân	12/03/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
4204	TD11555	Chung Hoàng Kim Ngân	30/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4205	TD9811	Lê Thị Hậu Giang	01/02/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4206	TD9109	Nguyễn Thu Thủy	18/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4207	TD5863	Vũ Minh Thông	27/02/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4208	TD4840	NGUYỄN THỊ AN	01/08/1985	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4209	TD4715	Trần Phương Thùy	22/08/2002	Nữ	Tiếng Trung Quốc (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển			
4210	TD11141	Lưu Thị Thanh Trúc	24/10/1983	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
4211	TD12143	Đỗ Thị Sang	01/10/1995	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
4212	TD0812	Lương Trung Hảo	24/09/1998	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
4213	TD1399	Nguyễn Thị Hoài Thương	10/04/1992	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Trúng tuyển	THCS Hòa Phú	Phường Bình Dương	
4214	TD7807	Nguyễn Thị Phương Châu	01/02/1992	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Trúng tuyển	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
4215	TD7341	Nguyễn Duy Khang	19/10/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
4216	TD9509	TRẦN MINH HOÀNG	24/07/1977	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
4217	TD10209	Trần Thị Khánh Hòa	25/07/1986	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
4218	TD3207	Hà Huy Tuấn	27/03/1996	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
4219	TD10340	Nguyễn Đức Trường Phước	19/04/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Trúng tuyển	THPT Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
4220	TD1426	Nguyễn Văn Định	09/04/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4221	TD9309	Huỳnh Hoàng Ngân	23/08/2002	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
4222	TD2191	Phan Thị Tài	20/06/1983	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74,5	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
4223	TD8201	Chu Thị Liến	22/11/1997	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Dĩ An	
4224	TD5008	Nguyễn Thị Kim Phụng	16/11/1988	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4225	TD1445	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	19/01/1982	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
4226	TD3295	Võ Thị Ngọc Trân	08/02/2003	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
4227	TD0625	DƯƠNG DANH CHINH	01/10/1994	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Trúng tuyển	Tiểu học An Bình B	Phường Dĩ An	
4228	TD5745	Đoàn Quốc Minh	04/04/1983	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	67,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật	Phường Bình Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4229	TD12123	Phạm Văn Tùng	01/11/1974	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	89	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Thạnh	Phường Long Trường	
4230	TD5671	THẠCH THU VÂN	22/07/1986	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	80	Không trúng tuyển			
4231	TD5423	Bùi Tuấn Anh	08/02/1985	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	77	Không trúng tuyển			
4232	TD6192	Nguyễn Thị Hải	10/07/1989	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	75	Không trúng tuyển			
4233	TD4268	Nguyễn Thị Phương	10/06/1996	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	74,5	Không trúng tuyển			
4234	TD7109	LÂM LỮ THỨ	08/04/1981	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	73,5	Không trúng tuyển			
4235	TD10204	Phan Thị Mỹ Hương	29/03/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
4236	TD7230	PHẠM THỊ NGỌC TÂM	23/01/1981	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
4237	TD1556	Hoàng Hồng Hạnh	10/12/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
4238	TD10051	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	24/12/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
4239	TD8203	Nguyễn Đức Tuấn Anh	23/03/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Bình An	Phường Đông Hòa	
4240	TD3318	Trần Thị Thanh Thương	10/02/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Bình An	Phường Đông Hòa	
4241	TD6251	Nguyễn Thị Bích Ngọc	23/10/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Bình An	Phường Đông Hòa	
4242	TD10537	Nguyễn Vũ Yến Nhi	29/10/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển	THCS Bình An	Phường Đông Hòa	
4243	TD11384	Hà Phương Tiến	15/05/1982	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
4244	TD7716	ĐÀM THỊ HƯƠNG	21/11/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
4245	TD10556	Lương Quý Trọng	15/10/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao	
4246	TD1058	Hoàng Việt Long	16/02/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
4247	TD8505	NGUYỄN MINH NHỰT	03/01/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
4248	TD0099	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	13/12/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
4249	TD11142	Nguyễn Tất Lịch	15/10/1991	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Trúng tuyển	THCS Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	
4250	TD9758	Bùi Ngọc Ánh	29/04/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	
4251	TD7377	NGUYỄN THỊ HỒNG HƯƠNG	10/12/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4252	TD11798	Hà Dương Bảo Trân	01/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
4253	TD9929	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	27/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
4254	TD9966	Nguyễn Ngọc Diễm Uyên	13/03/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
4255	TD9781	Nguyễn Nhật Phi	22/12/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Trúng tuyển	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ	
4256	TD8921	Trần Minh Phong	15/03/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ	
4257	TD7829	Chu Văn Lành	21/02/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ	
4258	TD11403	Lương Thị Yến Ảnh	22/10/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
4259	TD5351	Trần Thị Thùy Linh	14/04/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Định Hòa	Phường Chánh Hiệp	
4260	TD5321	Nguyễn Thị Dần	29/11/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4261	TD11741	Dương Nữ Khánh Huyền	12/09/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4262	TD11609	Nguyễn Thị Thanh Thuý	21/11/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4263	TD11410	Trần Thị Phượng Nhung	15/05/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4264	TD9375	Võ Ngọc Uyên Thư	28/08/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4265	TD4755	Lê Thanh Hùng	13/02/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4266	TD0241	Nguyễn Văn Thông	10/05/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4267	TD6956	TRẦN ĐÌNH THUẬN	01/01/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4268	TD1564	Lê Xuân Trường	25/10/1982	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS Đông Chiêu	Phường Dĩ An	
4269	TD10530	Trương Linh Hậu	21/11/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4270	TD6365	Ngô Thị Giang Thanh	07/12/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4271	TD6680	LÊ THỊ VIỆT PHƯƠNG	02/08/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4272	TD7193	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	24/04/1980	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55,5	Không trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4273	TD11127	Lê Thị Thảo Uyên	29/09/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4274	TD8018	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	08/01/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm	
4275	TD10680	Phạm Thị Quỳnh Trang	15/02/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm	
4276	TD8377	Lâm Thị Bích Châu	22/02/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm	
4277	TD11386	Hoàng Tố Quyên	23/04/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
4278	TD7511	Phạm Thị Nga	24/08/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
4279	TD10999	ĐÀO VĂN NGỌC	14/11/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
4280	TD8783	Hồ Thị Ngọc Mai	10/05/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
4281	TD6092	Trần Thị Lệ Xuân	03/01/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
4282	TD4547	Hồ Khắc Khuyên	29/10/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
4283	TD3622	Nguyễn Văn Nghĩa	15/02/1985	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
4284	TD6926	NGUYỄN TUẤN ANH	15/10/1985	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Trúng tuyển	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng	
4285	TD8150	Phan Minh Quốc Vinh	01/01/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	86	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
4286	TD1121	Nguyễn Phan Duy Tân	14/09/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
4287	TD10188	Hoàng Thị Huệ	22/12/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Không trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
4288	TD5100	Ngô Thị Nhã Trang	30/11/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
4289	TD9981	Phạm Duy Tùng	05/10/1991	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	82,5	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
4290	TD10821	Triệu Thị Diễm Trang	08/12/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
4291	TD5372	NGUYỄN THỊ DIỄM THUÝ	10/04/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
4292	TD0597	Hoàng Đoàn Long Khang	08/08/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
4293	TD9317	LÊ THỊ THANH SANG	04/07/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
4294	TD6735	Lê Ngọc Quỳnh Anh	14/08/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
4295	TD7326	Nguyễn Thị Hà Trang	16/03/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Trúng tuyển	THCS Lê Thị Trung	Phường Tân Uyên	
4296	TD0956	Nguyễn Thị Nga	07/05/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67,5	Trúng tuyển	THCS Lê Thị Trung	Phường Tân Uyên	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4297	TD11199	Huỳnh Lê Thái Hòa	09/10/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Lê Thị Trung	Phường Tân Uyên	
4298	TD3331	Nguyễn Huỳnh Đức Huy	24/09/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	83,5	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
4299	TD9314	Hoàng Thị Thu Phương	25/10/1986	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	81	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
4300	TD11884	LƯU THỊ THU HÀ	08/07/1981	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
4301	TD6151	LÊ HẢI HẠNH	23/09/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
4302	TD5814	TRẦN XUÂN THIÊN	11/04/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
4303	TD10755	TRIỆU HỒNG QUẾ TRÂM	26/09/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
4304	TD3691	Nguyễn Thị Kim Khánh	01/04/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
4305	TD8270	NGUYỄN SONG THẮNG	21/11/1981	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
4306	TD10312	Lê Viết Hiếu	14/01/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường Thới Hòa	
4307	TD7797	Nguyễn Huyền Trang	21/06/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường Thới Hòa	
4308	TD8826	Phạm Hoàng Minh Thư	22/02/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường Thới Hòa	
4309	TD6923	Phạm Thị Lịch	05/10/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	80	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
4310	TD7774	Nguyễn Tấn Dũng	25/10/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
4311	TD11135	LÊ CHÍ TRUNG	30/11/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
4312	TD3684	LÊ MINH ĐOÀN	20/04/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
4313	TD6673	PHAN THỊ THÚY	21/09/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
4314	TD0987	TRẦN LƯU CHÍ TƯỜNG	19/03/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51,5	Không trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
4315	TD4598	Nguyễn Bảo Thiên Ân	13/03/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Ngãi Giao	
4316	TD6716	Đặng Thị Ngân	20/06/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Ngãi Giao	
4317	TD7200	Đặng Thị Như	10/11/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Ngãi Giao	
4318	TD11128	Bùi Minh Vương	05/09/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Ngãi Giao	
4319	TD9378	Hồ Tuyết Nhung	05/11/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4320	TD1913	Lê Hoài Phong	02/05/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
4321	TD1383	Bích Văn Liêu	16/05/1989	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
4322	TD9417	ĐOÀN THỊ VÂN ANH	04/09/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
4323	TD11694	Hứa Nguyên Phát	01/01/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
4324	TD5057	Đỗ Kim Thanh	21/11/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
4325	TD5771	Phùng Thảo Linh	06/09/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
4326	TD10619	NGUYỄN CẢNH MINH	06/08/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Quốc Phú	Phường Tân Khánh	
4327	TD7645	Bùi Bá Hân	02/12/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Quốc Phú	Phường Tân Khánh	
4328	TD4013	Mai Quỳnh Anh	15/08/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Quốc Phú	Phường Tân Khánh	
4329	TD11765	Lê Thị Nhật Ánh	02/11/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
4330	TD3284	Phạm Thị Minh Phương	01/07/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
4331	TD8678	ĐẶNG THỊ HẰNG	18/07/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Trường Tộ	Phường Lái Thiêu	
4332	TD11512	Nguyễn Thị Mỹ Anh	20/01/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tiết	Phường Lái Thiêu	
4333	TD11805	Lê Vũ Gia Huy	10/01/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tiết	Phường Lái Thiêu	
4334	TD6303	Võ Thị Trâm Anh	31/05/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tiết	Phường Lái Thiêu	
4335	TD2886	Phan Thị Thanh Hằng	03/04/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Trúng tuyển	THCS Phan Chu Trinh	Phường Phú Mỹ	
4336	TD5443	Nguyễn Đình Nguyên	03/03/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
4337	TD10552	Nguyễn Mai Anh Phương	09/09/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
4338	TD6430	Nguyễn Văn Quang	10/03/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
4339	TD7454	Đỗ Thị Hà Trang	06/10/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông	
4340	TD9134	Phạm Minh Trí	06/08/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông	
4341	TD9351	Đoàn Ngọc Thắm	18/07/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long	
4342	TD9680	Lê Thị Kiều Quyên	31/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4343	TD5117	Phan Văn Tân	29/03/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long	
4344	TD5759	TRẦN ANH THUẬN	28/08/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long	
4345	TD9148	Đinh Tuyết Linh	25/11/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
4346	TD3733	Nguyễn Hoàng Kim Anh	28/05/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
4347	TD4473	Nguyễn Ngọc Minh	25/06/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
4348	TD6400	Võ Văn Truyền	05/09/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70,5	Trúng tuyển	THCS Tân Bình	Phường Tân Đông Hiệp	
4349	TD7198	Tạ Hoàng Kim Phượng	11/10/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Bình	Phường Tân Đông Hiệp	
4350	TD11938	Đỗ Hải Giang	04/05/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Bình	Phường Tân Đông Hiệp	
4351	TD11754	TRẦN THỊ PHƯƠNG	18/05/1987	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Bình	Phường Tân Đông Hiệp	
4352	TD10069	Nguyễn Thị Thanh Thúy	14/01/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	72	Trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp	Phường Dĩ An	
4353	TD8200	Lê Thị Lan Hương	17/07/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển	THCS Tân Đông Hiệp	Phường Dĩ An	
4354	TD11181	Mai Ngọc Mỹ Duyên	24/04/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68,5	Trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
4355	TD12060	Lê Thị Phương Linh	27/09/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4356	TD0848	TRẦN TRỌNG DIỆN	10/11/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
4357	TD11140	Nguyễn Thị Mai	22/03/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62,5	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
4358	TD2469	Trần Thị Trúc Thoảng	06/07/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp	
4359	TD10644	Võ Thanh Sang	17/06/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Trúng tuyển	THCS Tân Kiên	Xã Tân Nhựt	
4360	TD9337	Nguyễn Thị Lan	15/04/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74	Không trúng tuyển	THCS Tân Kiên	Xã Tân Nhựt	
4361	TD10769	Nguyễn Tấn Đạt	25/06/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	THCS Tân Kiên	Xã Tân Nhựt	
4362	TD0815	Nguyễn Thị Thanh Phương	29/06/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi	
4363	TD2355	Đỗ Thị Minh Thư	03/08/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi	
4364	TD9389	Nguyễn Cát Lượng	16/04/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4365	TD0188	NGUYỄN VY THÔNG	22/05/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi	
4366	TD3420	Hoàng Thị Trầm Hương	11/08/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Tân Phú Trung	Xã Củ Chi	
4367	TD6196	Hồng Ngọc Minh Trang	04/05/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh	
4368	TD6913	NGUYỄN NHƯ TÂN	03/01/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	
4369	TD7517	NGUYỄN TRUNG VIỆT	23/03/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	
4370	TD3522	Nguyễn Thị Quỳnh Như	08/06/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
4371	TD10720	Hoàng Thị Thùy Linh	30/04/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh	
4372	TD5976	Nguyễn Trúc Phương	14/06/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
4373	TD11376	Lê Thị Hoa	13/06/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
4374	TD5348	Trần Quốc Thái	29/12/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	67	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
4375	TD6464	Ngô Kim Loan	10/11/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,75	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
4376	TD7656	Nguyễn Hoàng Minh Châu	30/08/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
4377	TD10153	Trần Thị Trang	19/10/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
4378	TD6259	Phan Thị Ngọc Huyền	11/08/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa	
4379	TD7600	HUỲNH VĂN GIANG	03/11/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
4380	TD7536	Nguyễn Văn Lộc	06/06/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
4381	TD9197	Phạm Phương Thảo	13/11/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao	
4382	TD3306	VÕ ĐÀO NGỌC Á	02/02/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	79	Trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	
4383	TD5221	Điền Võ Thế Vinh	18/03/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	
4384	TD4992	Bùi Đình Ý	22/09/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển	THCS Trần Phú	Phường Hòa Hưng	
4385	TD9171	Phạm Thị Minh Ánh	28/07/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
4386	TD9349	Nguyễn Thị Mỷ Hương	13/10/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	
4387	TD10545	Nguyễn Thị Huyền Thương	04/03/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4388	TD5567	VÕ THÀNH KỲ	18/01/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
4389	TD6031	Nguyễn Thu Huyền	05/09/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
4390	TD5848	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	20/01/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71,5	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
4391	TD6693	Trần Thị Hoài	07/11/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
4392	TD0489	Nguyễn Thanh Long	27/04/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65,5	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
4393	TD11899	Phạm Bảo Lộc	20/07/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
4394	TD1991	Vũ Thị Bông Sen	18/02/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Kiệt	Phường Phú Mỹ	
4395	TD6955	Trần Vân Anh	11/11/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56,5	Không trúng tuyển	THCS Võ Văn Kiệt	Phường Phú Mỹ	
4396	TD1894	Vũ Đàm Minh Tuấn	20/10/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
4397	TD3169	Trần Thị Thanh An	03/10/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
4398	TD7605	NGUYỄN THỊ THU LOAN	06/04/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
4399	TD9918	Đặng Đức Hoàng	11/12/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
4400	TD2485	LÊ THỊ THANH	01/04/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
4401	TD9947	Bùi Thanh Hải	20/02/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54,5	Không trúng tuyển	Tiểu học và THCS Long Tân	Xã Long Hòa	
4402	TD8445	Nguyễn Hồ Khánh Vy	19/10/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	77,5	Không trúng tuyển			
4403	TD11273	Tô Thị Hằng	01/08/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	76	Không trúng tuyển			
4404	TD12240	TẠ THỊ THU LAN	09/05/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			
4405	TD4575	Nguyễn Thành Huy	07/10/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75,5	Không trúng tuyển			
4406	TD7740	Nguyễn Thị Huyền	28/10/1980	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
4407	TD4981	NGUYỄN PHÚC TRƯỜNG	07/12/1972	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	75	Không trúng tuyển			
4408	TD3708	Trần Thanh Luận	06/07/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	74,5	Không trúng tuyển			
4409	TD9074	Nguyễn Trương Quỳnh Như	11/11/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	73	Không trúng tuyển			
4410	TD7250	Phạm Thị Hải Giang	05/07/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4411	TD9639	Phạm Bích Ngọc	29/10/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
4412	TD3136	Nguyễn Thị Minh Giang	10/05/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	71	Không trúng tuyển			
4413	TD9102	Trần Quang Minh	22/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
4414	TD9659	Võ Đăng Thi	16/07/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
4415	TD9999	HOÀNG NGỌC SƠN	09/02/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
4416	TD4211	Lê Thị Kim Anh	22/01/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
4417	TD11511	Bùi Duy Tính	26/10/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
4418	TD11906	Trần Thu Thảo	30/03/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	70	Không trúng tuyển			
4419	TD3847	Trần Trung Nghĩa	04/09/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển			
4420	TD7447	Võ Nhật Lam	01/10/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69,5	Không trúng tuyển			
4421	TD8856	Hoàng Thị Hồng Phúc	10/11/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	69	Không trúng tuyển			
4422	TD4496	Lê Thị Thu Trang	01/11/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
4423	TD4948	Nguyễn Mạnh Duyên	18/04/1983	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	68	Không trúng tuyển			
4424	TD1885	Hoàng Kim Phương Tú	31/01/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66,5	Không trúng tuyển			
4425	TD4741	Võ Lê Anh Thơ	05/01/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
4426	TD4031	Ngô Thị Cẩm Tú	04/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
4427	TD6124	LÊ VĂN TOÀN	17/07/1978	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
4428	TD5838	Nguyễn Thị Vui	06/02/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
4429	TD11949	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	14/10/1987	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	66	Không trúng tuyển			
4430	TD5370	Mai Nhật Huy	24/05/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
4431	TD5754	Lương Ngọc Quyền	21/07/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
4432	TD6013	THẨM THỊ HUYỀN THƯƠNG	14/08/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
4433	TD8797	Đậu Thị Nhàn	18/10/1986	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4434	TD9822	Đặng Trần Bích Phượng	02/08/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
4435	TD11566	Lương Thị Nguyệt	05/11/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
4436	TD12148	Tống Thành Nguyện	07/01/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	65	Không trúng tuyển			
4437	TD4014	Đặng Nguyễn Phương Uyên	12/10/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64,5	Không trúng tuyển			
4438	TD1786	Lê Kim Phương	12/03/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	64	Không trúng tuyển			
4439	TD9646	Trần Thị Cẩm Tiên	16/12/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63,5	Không trúng tuyển			
4440	TD9457	Huỳnh Ngọc Nhật	17/05/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
4441	TD1651	Nguyễn Vân Anh	13/11/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	63	Không trúng tuyển			
4442	TD11160	Dư Thiện Như	28/06/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
4443	TD7630	Bùi Thị Oanh	24/05/1987	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
4444	TD7783	NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG THẢO	16/01/1980	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
4445	TD6749	Lê Thị Bích Huệ	01/01/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
4446	TD2316	NGUYỄN THỊ THU THẢO	18/08/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	62	Không trúng tuyển			
4447	TD3986	Mai Nam Vũ	09/01/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển			
4448	TD10450	Nguyễn Hồng Sơn	07/02/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61,5	Không trúng tuyển			
4449	TD9606	Đặng Kim Quyên	13/06/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
4450	TD6026	Nguyễn Gia Khánh	01/11/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
4451	TD4079	Trần Minh Đức	26/07/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	61	Không trúng tuyển			
4452	TD0801	NGUYỄN THỊ ÁI LAN	15/08/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
4453	TD10107	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	03/06/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60,5	Không trúng tuyển			
4454	TD9291	Đinh Thị Thanh Tâm	16/08/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
4455	TD8541	Huỳnh Nguyễn Minh Phi	28/10/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
4456	TD6161	Phạm Minh Tú	18/04/1981	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4457	TD6407	Hồ Thị Kim Chi	27/02/1985	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
4458	TD7882	Nguyễn Thị Kim Dung	05/04/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
4459	TD7657	TRẦN THỊ PHƯƠNG MAI	25/08/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
4460	TD4390	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	01/08/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	60	Không trúng tuyển			
4461	TD8336	Lê Văn Hùng	18/10/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59,5	Không trúng tuyển			
4462	TD6271	THÁI HOÀNG MINH	26/09/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
4463	TD5986	Hà Thị Linh	28/05/1985	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
4464	TD9476	TRÀ VĂN TÂM	06/10/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
4465	TD11814	Lương Hùng Tín	08/12/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	59	Không trúng tuyển			
4466	TD10848	Trần Thị Vân	15/02/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58,5	Không trúng tuyển			
4467	TD8327	NGUYỄN CHÍNH MINH NHẬT	15/10/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	58	Không trúng tuyển			
4468	TD7451	Bùi Kim Thành	04/05/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	56	Không trúng tuyển			
4469	TD8179	Đỗ Ngọc Phương Uyên	26/09/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55,5	Không trúng tuyển			
4470	TD9236	Nguyễn Chí An	20/08/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
4471	TD6861	Nguyễn Thanh Tú	02/09/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
4472	TD1934	Lương Nguyễn Tiến Phát	03/01/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
4473	TD4374	TRẦN THỊ HUYỀN TRÂM	11/12/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
4474	TD3744	Phạm Thị Ly	19/06/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
4475	TD11578	Nguyễn Hữu Đức	02/02/1981	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	55	Không trúng tuyển			
4476	TD9813	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	03/01/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	54	Không trúng tuyển			
4477	TD5418	Huỳnh Phước Nghĩa	02/11/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	53	Không trúng tuyển			
4478	TD11101	Trần Trọng Nhân	01/06/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52,5	Không trúng tuyển			
4479	TD10409	Dương Hồng Trang	30/04/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4480	TD4968	Phan Đặng Thuận Phát	15/06/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
4481	TD1977	Nguyễn Kim Ngân	05/03/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
4482	TD0419	Phạm Quang Anh	15/06/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	52	Không trúng tuyển			
4483	TD1950	Bùi Mai Hoàng Phúc	18/10/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4484	TD5055	Huỳnh Hữu Bảo Ân	05/05/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4485	TD10539	Nguyễn Phương Mai	17/03/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4486	TD10049	Nguyễn Hoàng Minh	14/03/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4487	TD10939	CÙ HUY THANH	16/05/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	51	Không trúng tuyển			
4488	TD10390	Trần Trúc Quỳnh	17/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển			
4489	TD3834	Lê Phượng Hằng	11/06/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50,5	Không trúng tuyển			
4490	TD4235	Bùi Đức Kỳ Nam	05/03/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4491	TD5508	Dương Thị Thuỳ Linh	08/07/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4492	TD11441	BÙI THỊ MỸ HÀ	16/04/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	50	Không trúng tuyển			
4493	TD10730	Tô Hoàng Thành	30/09/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4494	TD10822	BÙI TƯỜNG VI	20/11/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4495	TD4626	Nguyễn Minh Khang	03/01/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4496	TD7569	Nguyễn Hoàng Phương	24/09/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4497	TD5707	Mai Thị Hồng	06/06/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4498	TD7336	Hồ Thanh Phương	13/05/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4499	TD2752	Phạm Minh Vương	14/03/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
4500	TD2995	Phạm Việt Anh	13/10/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
4501	TD9385	Cao Minh Quang	04/12/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
4502	TD11789	Lê Nguyễn Uyên Phương	07/09/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4503	TD4862	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	09/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
4504	TD1591	Nguyễn Ngọc Bình	20/05/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
4505	TD11262	Dương Quốc Tuấn	07/07/1991	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
4506	TD1135	Cao Đức Quý	16/05/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
4507	TD3763	Nguyễn Huỳnh Bích Châu	15/03/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4508	TD11045	Nguyễn Xuân Khánh	27/12/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4509	TD6676	Nguyễn Việt Thắng	04/05/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4510	TD11826	Tạ Duy Tiến	05/01/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4511	TD6678	Đặng Văn Tiện	07/11/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4512	TD5795	Trần Đình Quốc	12/09/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60,5	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4513	TD0064	Phan Trung Hiếu	13/12/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4514	TD11573	Trần Ngọc Phú Sang	14/10/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4515	TD4411	Lê Kim Phúc	09/10/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4516	TD10094	Nguyễn Ngọc Thu Phương	26/04/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4517	TD7334	Phan Hồng Nhật Vy	29/06/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4518	TD8500	Đoàn Hải Đăng	16/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4519	TD7738	Nguyễn Hoàng Phúc	28/07/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65,5	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4520	TD8479	LÊ THỊ THU HẰNG	05/04/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4521	TD8333	Nguyễn Tống Công Minh	17/11/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4522	TD6728	Nguyễn Thanh Tâm	03/04/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
4523	TD8492	Mầu Thị Bích Vân	20/06/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4524	TD0439	Dương Phùng Vũ	27/03/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4525	TD4917	Trương Minh Thắng	17/09/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4526	TD9931	Đinh Nguyệt Cầm	13/01/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4527	TD7582	Dương Văn Minh	01/01/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4528	TD4775	Từ Hòa Tài	29/11/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4529	TD4762	Nguyễn Minh Thành	20/08/1989	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4530	TD6213	Nguyễn Tố Uyên	14/11/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển	THPT Hàn Thuyên	Phường Phú Nhuận	
4531	TD2898	VÕ MINH THƯ	05/01/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
4532	TD1620	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	18/09/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển	THPT Lý Thái Tổ	Phường An Phú	
4533	TD9229	QUÁCH TRÍ MINH	30/11/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
4534	TD10973	TRẦN PHÚ ĐIỀN	14/11/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
4535	TD1692	Nguyễn Hoàng Anh	07/10/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
4536	TD6394	Trần Quốc Tuấn	23/07/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
4537	TD6650	Đào Thành Vũ	10/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
4538	TD1344	Đỗ Minh Trí	18/01/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
4539	TD5966	Nguyễn Phùng Hữu Trình	08/02/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4540	TD11528	Thái Nghĩa Thông	24/03/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4541	TD10851	LÊ HOÀN	27/05/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4542	TD3082	Nguyễn Hoàng Minh Thư	14/05/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4543	TD8597	VŨ TUẤN THÀNH	01/03/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4544	TD4498	Trần Công Lý	01/01/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4545	TD0238	Cao Hoàng Thiên Trang	24/08/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4546	TD10623	Trần Phúc Đăng	29/01/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4547	TD2463	Lê Thị Kim Hương	26/07/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4548	TD0991	Mai Trịnh Vĩnh Lộc	10/06/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4549	TD6332	ĐẶNG QUANG VINH	13/07/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4550	TD3456	Dương Thị Thạch Thảo	14/11/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4551	TD6227	Bùi Tấn Phát	14/03/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4552	TD10954	Hoàng Duy Khang	06/09/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4553	TD2423	Trần Thị Túy Phượng	04/12/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4554	TD6709	Nguyễn Vũ Đăng	31/08/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4555	TD0805	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	01/10/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4556	TD6577	Nguyễn Đại Nghĩa	20/03/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4557	TD7111	Lê Thanh Bình	12/08/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4558	TD8306	Hồ Thị Phương Anh	16/10/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4559	TD7940	Trần Hồng Thiên Ân	16/04/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4560	TD7394	Võ Minh Hoàng Vũ	14/11/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4561	TD11106	Trần Phước Lộc	29/11/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4562	TD5589	Nguyễn Bá Liêm	27/07/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4563	TD7294	Trần Thị Huế	10/05/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4564	TD7680	Trần Minh Thông	04/04/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
4565	TD2277	Đặng Thị Cẩm Tú	13/05/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4566	TD5416	Đậu Nhật Quang	16/06/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4567	TD2117	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	04/11/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4568	TD4284	Nguyễn Đức Dương	18/12/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Xã Long Hải	
4569	TD7632	Kiều Văn Công	09/08/1980	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
4570	TD0187	Nguyễn Phương Thảo	18/04/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
4571	TD3780	Lê Huỳnh Xuân Nguyên	30/04/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4572	TD1836	Lê Thị Thảo Nguyên	09/02/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
4573	TD8712	Nguyễn Duy Nhật	27/10/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
4574	TD4510	Nguyễn Võ Anh Thư	17/07/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển	THPT Trần Văn Giàu	Phường Bình Lợi Trung	
4575	TD8863	Lê Công Phước	31/03/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4576	TD9453	Lê Thị Ngọc Hằng	26/08/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4577	TD3309	Nguyễn Hữu Hoàng	31/07/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4578	TD9292	Hoàng Minh Thiện	26/09/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4579	TD7431	Đào Hoàng Vũ	01/04/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4580	TD5665	Hồ Văn Chơn	13/02/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4581	TD8205	Nguyễn Phúc Tiến	03/11/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4582	TD8939	Đoàn Đình Đạm	14/10/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4583	TD9890	Nguyễn Hoàng	12/11/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4584	TD9737	Liêu Gia Minh	16/03/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4585	TD8871	LÊ THẾ DŨNG	11/07/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
4586	TD5536	Hồ Đăng Trường	07/06/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát	Phường Bến Cát	
4587	TD5220	Nguyễn Thu Hà	13/10/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát	Phường Bến Cát	
4588	TD4467	Huỳnh Phát Lộc	03/02/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát	Phường Bến Cát	
4589	TD0345	Ngô Triệu Ân	19/04/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4590	TD0398	Nguyễn Thị Kim Mai	10/07/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4591	TD5015	Trần Lê Minh Tâm	10/03/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4592	TD9060	Nguyễn Phú Quý	14/04/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4593	TD6527	Đỗ Nguyễn Như Ngọc	22/10/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Trúng tuyển	Trung tâm GDTX Thị xã Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4594	TD9071	Võ Anh Khoa	23/10/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Thị xã Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4595	TD5697	Nguyễn Thanh Huyền	14/02/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Thị xã Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4596	TD7397	Nguyễn Thị Nhâm	19/04/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Thị xã Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4597	TD10633	PHÙNG VĂN PHÚC	26/06/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58,5	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Thị xã Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4598	TD7825	Nguyễn Lâm Thành Lộc	29/11/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
4599	TD5407	Nguyễn Xuân Tính	07/12/1979	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
4600	TD3658	Nguyễn Thành Trung	28/02/1987	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
4601	TD1440	Huỳnh Nhật Trường Giang	01/09/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
4602	TD9401	Võ Quang Tân	17/10/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
4603	TD0216	Trương Văn Hậu	25/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
4604	TD8532	Đinh Phan Khánh Vũ	19/06/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4605	TD4875	Nguyễn Hoàng Thắng	29/12/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4606	TD12242	Nguyễn Hoài Phước	10/05/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4607	TD7761	Lê Thị Trang	09/11/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4608	TD1459	TRẦN ĐẶNG HỒNG ÂN	29/05/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4609	TD1441	La Văn Sắc	28/05/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4610	TD10569	Trần Minh Trí	03/09/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4611	TD8908	Nguyễn Hoàng Sơn	28/06/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4612	TD0179	Thạch Minh Thắng	07/05/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4613	TD9451	Trần Lý Thị Nhi	21/02/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
4614	TD4909	Ngô Trần Thủy Tiên	10/11/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4615	TD11415	Nguyễn Thành Nam	11/11/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4616	TD7686	Đặng Công Minh Khôi	29/11/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4617	TD11615	Nguyễn Đức Nam	18/06/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4618	TD9223	Nguyễn Trọng Nhân	18/01/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4619	TD2409	Trương Thanh Phong	19/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4620	TD9062	Nguyễn Hoàng Kim Sang	01/09/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4621	TD10472	Phạm Thị Thanh Tâm	07/06/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4622	TD7869	Mai Văn Truyền	10/10/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa	
4623	TD7701	Phan Thị Giao Thi	19/05/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4624	TD5347	Đỗ Thị Phương Thanh	28/09/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4625	TD4499	Lê Ngọc Oanh	07/09/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
4626	TD7640	Trương Gia Tiến	22/10/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển			
4627	TD6554	Trần Hồng Phúc	02/06/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4628	TD7626	Trần Ba Sao	15/12/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4629	TD10862	PHẠM CHÍ DŨNG	02/08/1991	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4630	TD10758	Lê Hữu Khánh	05/05/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
4631	TD11110	Phạm Vân Giang	12/04/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
4632	TD9077	Phạm Phương Thảo	06/09/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
4633	TD11856	Lưu Lê Khải Cường	26/08/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	73	Không trúng tuyển			
4634	TD6480	Lê Hoàng Tấn Phước	28/06/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
4635	TD2468	Tăng Cẩm Quỳnh	05/09/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
4636	TD5304	Tô Hoài Đông	04/05/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
4637	TD9595	Trần Anh Thoại	05/05/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển			
4638	TD4758	Huỳnh Đăng Khoa	28/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68	Không trúng tuyển			
4639	TD6395	Trần Như Huyền	26/07/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4640	TD11891	Nguyễn Trọng Đăng	26/10/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển			
4641	TD9640	Nguyễn Hùng Lê	04/11/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
4642	TD6788	Nguyễn Thúy Hiền Linh	26/10/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66	Không trúng tuyển			
4643	TD11646	Trần Minh Thắng	16/09/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
4644	TD7267	LÊ THỊ MỸ LINH	15/10/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển			
4645	TD9534	Nguyễn Ngọc Tâm Đức	15/12/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển			
4646	TD12180	Huỳnh Minh Thành	06/08/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển			
4647	TD4365	Đặng Trọng Khiêm	24/01/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển			
4648	TD10161	Huỳnh Thành Đạt	18/05/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
4649	TD12043	Nguyễn Đức Thịnh	26/04/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63	Không trúng tuyển			
4650	TD7027	Nguyễn Thị Yến Nhi	12/08/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
4651	TD9973	Phan Lê Bảo Ngọc	11/06/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
4652	TD9621	Nguyễn Lê Hoài Nhân	10/06/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
4653	TD9217	Nguyễn Thùy Linh	26/11/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
4654	TD0449	Đỗ Quý	09/10/1985	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			
4655	TD10475	NGUYỄN VĂN QUYẾT	01/08/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61,5	Không trúng tuyển			
4656	TD8272	Nguyễn Gia Bảo	21/02/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4657	TD5154	Trần Hoàng Vũ	18/01/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4658	TD4655	HOÀNG THANH VINH	15/08/1981	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4659	TD6789	Vũ Minh Tâm	25/10/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4660	TD6570	Lê Xuân Mộng	11/03/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4661	TD7144	Phạm Đỗ Tài	20/10/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4662	TD10143	NGUYỄN THỊ HẠ THƯƠNG	19/07/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4663	TD10962	Trương Anh Hào	05/05/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4664	TD9249	Lê Thị Xuân	12/02/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4665	TD5366	Lâm Gia Phú	13/10/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4666	TD3910	Châu Quốc Cường	19/07/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4667	TD3624	PHẠM SONG TOÀN	18/03/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4668	TD1660	Tô Thuỵ Hồng Ngọc	11/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4669	TD4377	NGUYỄN THU HƯƠNG	01/01/1987	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
4670	TD7051	Nguyễn Trần Thạch Thảo	10/06/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển			
4671	TD11469	Trần Nguyệt Anh	28/11/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58,5	Không trúng tuyển			
4672	TD5688	PHẠM TIẾN DŨNG	20/01/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	58	Không trúng tuyển			
4673	TD10510	NGUYỄN DƯƠNG PHƯƠNG THÀNH	09/10/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
4674	TD9815	Hồ Thị Kim Tiến	01/01/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
4675	TD11442	Trần Thanh Phong	23/11/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57,5	Không trúng tuyển			
4676	TD11592	Vũ Hoài Phong	26/05/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4677	TD11851	Lại Thị Hảo	09/11/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4678	TD9837	Trần Hồ Nhựt Phát	15/10/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4679	TD5711	NGUYỄN THÀNH TIẾN	28/01/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4680	TD8092	PHAN THANH HẢI	08/12/1979	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển			
4681	TD8157	Phạm Kiều Anh Thư	05/06/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56,5	Không trúng tuyển			
4682	TD4310	Trần Thanh Thắng	08/10/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
4683	TD4077	Võ Hoài Bảo Nghi	29/09/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
4684	TD11396	Lữ Thị Xuân Hương	11/02/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	56	Không trúng tuyển			
4685	TD8463	Nguyễn Hoà Thủy Tiên	01/10/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4686	TD10532	Lương Nguyễn Minh Tuyền	09/08/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
4687	TD0827	Lê Ngọc Hà	15/01/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển			
4688	TD8343	NGUYỄN THỊ THÚY HIẾU	24/04/1993	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52,5	Không trúng tuyển			
4689	TD10733	Nguyễn Ngọc Ngân	02/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52,5	Không trúng tuyển			
4690	TD9444	Huỳnh Ngọc Kim Trang	11/08/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4691	TD9409	Nguyễn Thành Nghĩa	16/01/1997	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4692	TD8262	Phạm Thái Bảo	05/12/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4693	TD4343	Lê Quỳnh Hương	18/01/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4694	TD11440	Nguyễn Thùy An	19/02/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51,5	Không trúng tuyển			
4695	TD6959	Nguyễn Hoàng Nhân	21/11/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	51	Không trúng tuyển			
4696	TD2640	Lê Huỳnh Đức	28/12/2022	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
4697	TD2212	Nguyễn Liên Phúc Quỳnh	21/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
4698	TD6164	Nguyễn Chế Linh	07/10/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
4699	TD7982	Phan Thanh Phát	01/01/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
4700	TD3650	Nguyễn Minh Phúc	07/10/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4701	TD3107	VÕ THỊ KIM YẾN	07/07/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4702	TD2216	Nguyễn Đặng Minh Huy	30/07/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4703	TD11812	Trần Thị Phương Uyên	15/08/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4704	TD4543	Trương Kim Vinh	06/04/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	95	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4705	TD2251	Hoàng Mai Minh Quân	09/12/2001	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	93	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4706	TD8300	PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	14/05/1997	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4707	TD3728	Võ Thành Kim Ngân	31/05/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4708	TD5104	Đào Ánh Nguyệt	02/12/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4709	TD2801	Lê Hoàng Đông Phương	28/08/1994	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4710	TD7237	Trần Việt Hùng	04/03/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4711	TD11011	LÊ BÍCH LIÊN	24/08/1998	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4712	TD0682	Ngôn Quang Huy	17/08/1995	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4713	TD5141	Nguyễn Đặng Hoàng Vũ	22/04/1998	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4714	TD12089	Nguyễn Anh Phương	20/06/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
4715	TD8054	Nguyễn Thị Huy	15/10/1993	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	94	Trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4716	TD9875	Phạm Kỳ Khánh Vy	16/12/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91	Không trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4717	TD1930	Phạm Kiều Anh Tuấn	05/06/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4718	TD4546	Đặng Thị Thanh Ái	27/06/1985	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4719	TD3278	VÕ NGỌC HOÀI BẢO	19/10/1999	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81	Không trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4720	TD7463	Bùi Khánh Linh	06/06/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79,5	Không trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4721	TD3206	NGUYỄN THẾ KHẢI	11/08/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
4722	TD9566	Nguyễn Văn Chỉ	16/03/1989	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4723	TD3816	Lê Minh Thiện	22/03/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4724	TD7950	Trần Quang Thịnh	16/05/1998	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	67	Không trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4725	TD2963	Trần Hồng Vân	30/08/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	66,5	Không trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4726	TD7736	Võ Thị Minh Phương	03/12/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Lê Lợi	Xã Bắc Tân Uyên	
4727	TD4674	Nguyễn Hồ Đăng Khoa	22/02/2002	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4728	TD8482	Võ Quang Phúc	23/01/1998	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4729	TD0265	Lê Thị Kim Ngân	01/08/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4730	TD10631	Trần Vĩnh Phát	27/06/2002	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4731	TD9391	Huỳnh Vũ Tú Quyên	24/01/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	81,5	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4732	TD1993	Nguyễn Minh Thúy Vy	11/08/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
4733	TD0543	Đàm Việt Thắng	03/07/1990	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	95	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4734	TD3484	Nguyễn Hiệp Thịnh	06/11/1997	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4735	TD9448	Vũ Thị Thùy Trang	26/12/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4736	TD10232	Lê Trần Nhật Hào	24/01/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4737	TD10697	Trần Minh Hy	26/03/1999	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4738	TD8181	Nguyễn Cao Kỳ Duyên	31/08/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4739	TD5200	Trần Vũ Thiên Ân	16/02/2001	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	68,5	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4740	TD11236	Nguyễn Minh Trọng	12/01/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4741	TD0339	Huỳnh Ngọc Toàn	15/12/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
4742	TD9596	Lê Nguyên Khoa	18/01/2001	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4743	TD1698	Đỗ Hữu Minh Nhựt	06/08/1994	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	91	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4744	TD0094	Đinh Vũ Thùy Trang	21/07/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Đông Hiệp	
4745	TD9912	Nguyễn Lê Thục Hân	03/02/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4746	TD1816	Phạm Trương Duy	17/04/1996	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4747	TD9776	Phan Quỳnh Tuyết Hằng	27/04/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	92	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4748	TD8625	Chu Tiến Đạt	11/01/1992	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4749	TD0116	Nguyễn Si My	27/06/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4750	TD8295	Đặng Như Phương	21/02/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4751	TD0360	Cao Bình Nguyên	06/04/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
4752	TD5962	Ngô Thị Kim Phương	07/12/2001	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	Chưa hoàn thiện phiếu đăng ký dự tuyển bổ sung đúng quy định
4753	TD6055	Đặng Thị Nga	05/10/1997	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4754	TD3369	Hoàng Mỹ Linh	09/12/1995	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4755	TD4885	Phạm Duy Trường	20/06/1996	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4756	TD7384	Phạm Thúy Hằng	30/11/1998	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển	THPT Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ	
4757	TD3712	Nguyễn Hữu Quang Tiến	21/06/1999	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
4758	TD7568	Phương Thị Diệu My	13/12/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
4759	TD0793	Lê Huỳnh Nga	10/06/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
4760	TD0836	Thái Thị Đăng Khương	17/04/2001	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	63,5	Không trúng tuyển	THPT Phước Hòa	Xã Phước Hòa	
4761	TD1984	Bùi Văn Nguyên	03/02/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Trúng tuyển	THPT Thường Tân	Xã Thường Tân	
4762	TD11218	Lâm Tấn Lộc	26/09/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82,5	Không trúng tuyển	THPT Thường Tân	Xã Thường Tân	
4763	TD0871	Nguyễn Thị Minh Phương	25/03/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	THPT Thường Tân	Xã Thường Tân	
4764	TD2536	Trần Thị Tuyết Nga	25/04/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69	Không trúng tuyển	THPT Thường Tân	Xã Thường Tân	
4765	TD5414	TRẦN THỊ HẠNH	13/06/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển	THPT Thường Tân	Xã Thường Tân	
4766	TD1466	Mai Thị Nhung	28/08/1993	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
4767	TD7285	VÕ THÀNH ĐÔNG	07/10/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
4768	TD7773	Đinh Thị Tuyết Ngân	31/10/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
4769	TD3142	Nguyễn Thị Hồng Mến	17/10/1992	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Dĩ An	Phường Dĩ An	
4770	TD4555	Lê Đức Trọng	03/08/1996	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	88	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4771	TD7800	Hồ Đạt Hải	25/04/1985	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4772	TD2252	Phạm Duy Kiên	03/02/2001	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4773	TD7388	Trần Thị Ngọc Thu	29/05/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4774	TD6824	Đỗ Thị Trang	23/04/1994	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4775	TD7905	Đỗ Anh Thư	09/07/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển	Trung tâm GDNN-GDTX Thuận An	Phường Bình Hòa	
4776	TD8839	Nguyễn Thị Hồng Lanh	01/05/1991	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4777	TD7576	Vũ Lê Phước Sang	22/02/1997	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
4778	TD0053	Hoàng Thị Diễm Thúy	19/11/1998	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
4779	TD0294	LƯƠNG NGỌC THU HÀ	24/01/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
4780	TD2848	Phùng Nghĩa Trọng	24/09/2002	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	
4781	TD8535	TÔ TRỌNG MÃI	30/05/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	90	Không trúng tuyển			
4782	TD0244	Phan Tuấn Khang	06/01/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển			
4783	TD4147	Huỳnh Thị Yến Nhi	29/10/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển			
4784	TD9367	Nguyễn Thị Minh Thanh	30/10/1993	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	87	Không trúng tuyển			
4785	TD10904	Nguyễn Thị Ánh Xuân	14/07/2001	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Không trúng tuyển			
4786	TD3692	Nguyễn Văn Công	05/06/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	86	Không trúng tuyển			
4787	TD1377	Nguyễn Trương Quốc Bảo	10/06/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển			
4788	TD5645	Lương Hoàng Sang	15/04/1999	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển			
4789	TD8719	ĐỖ THÀNH NHÂN	04/02/1985	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	85	Không trúng tuyển			
4790	TD8021	Lâm Ngọc Hằng	26/04/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	84	Không trúng tuyển			
4791	TD7204	TRẦN VIẾT CẢNH	16/06/1996	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	82	Không trúng tuyển			
4792	TD0975	Vũ Đình Hiếu	15/07/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80,5	Không trúng tuyển			
4793	TD0594	Phan Hoàng Thiện	04/12/1994	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4794	TD4048	Trần Thị Thái Hiền	20/01/1992	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4795	TD7642	Trần Thị Ngọc Hạnh	24/08/1998	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	80	Không trúng tuyển			
4796	TD7506	Đinh Thụy Trúc Nhi	23/04/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển			
4797	TD11131	Lê Đỗ Vũ Anh	09/07/1988	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển			
4798	TD3170	Lã Hùng Lâm	13/04/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển			
4799	TD3011	Phan Thanh Thúy	03/06/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	79	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4800	TD10842	TRẦN THỊ HIỀN MINH	14/06/1997	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	78	Không trúng tuyển			
4801	TD10806	Lê Văn Hiệp	20/03/1998	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	77	Không trúng tuyển			
4802	TD6766	Phạm Hồ Thanh Quang	18/10/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	76	Không trúng tuyển			
4803	TD0049	Bùi Lê Đăng Khoa	25/07/2002	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75,5	Không trúng tuyển			
4804	TD3955	Lâm Hoàng Nam	02/11/1999	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4805	TD10898	TRẦN QUỐC QUI	12/08/1999	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	75	Không trúng tuyển			
4806	TD11216	Nguyễn Thị Lệ Hằng	05/07/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
4807	TD7972	Ngô Gia Khánh	07/12/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	74	Không trúng tuyển			
4808	TD8924	Trần Nguyễn Trọng Nghĩa	07/10/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
4809	TD5254	Phạm Nguyên Chương	10/04/2001	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
4810	TD0650	Tô Trọng Nghĩa	04/11/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	72	Không trúng tuyển			
4811	TD2473	Phan Thị Lệ Ngân	10/12/1992	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	71	Không trúng tuyển			
4812	TD10339	Trần Thị Thanh Thảo	23/09/1993	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
4813	TD10540	Lê Huỳnh Hoài Bão	23/04/1991	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
4814	TD2493	Nguyễn Hà Thanh	15/08/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70,5	Không trúng tuyển			
4815	TD11843	Đào Bảo Chính	30/04/1984	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	70	Không trúng tuyển			
4816	TD0239	Nguyễn Đào Thảo Phương	20/08/1998	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
4817	TD3316	Chây Mỹ Linh	11/01/1994	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	69,5	Không trúng tuyển			
4818	TD0655	Đàm Thị Thanh Thủy	22/09/1988	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
4819	TD0627	Nguyễn Hiền Thi	22/03/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
4820	TD8013	HUỲNH THỊ BÍCH HẢO	17/02/1995	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	65	Không trúng tuyển			
4821	TD4290	Hứa Lê Đăng Quang	24/11/1998	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	64	Không trúng tuyển			
4822	TD0691	Nguyễn Phi Long	17/05/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	62	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4823	TD0600	Lê Thị Tôn Thanh	15/11/1986	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4824	TD0045	Nguyễn Võ Hà Phương	15/11/1998	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4825	TD2349	Nguyễn Phi Tuyên	09/11/1991	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	61	Không trúng tuyển			
4826	TD2105	Nguyễn Sơn Phú	07/07/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4827	TD0287	Trần Đức Duy	10/04/1997	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4828	TD0320	Huỳnh Công Minh	10/02/1985	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4829	TD1409	Dương Thị Thu An	07/01/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4830	TD5440	Nguyễn Thị Phương Thảo	15/10/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4831	TD7399	TRẦN THỊ THU NHI	15/01/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4832	TD10997	Nguyễn Bích Thảo	07/11/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	60	Không trúng tuyển			
4833	TD6422	HUỲNH THỊ NGỌC DUYÊN	01/02/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển			
4834	TD2407	Lê Văn Danh	05/06/2001	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	59,5	Không trúng tuyển			
4835	TD10178	Lê Nguyễn Phúc Tâm	25/08/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4836	TD7890	Lộ Đảng Đăng Try	21/05/1996	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	57	Không trúng tuyển			
4837	TD7913	Phạm Thị Như Ý	12/04/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
4838	TD7712	Nguyễn Thị Hiền Thảo	18/12/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
4839	TD6672	Huỳnh Thị Thu Vân	09/12/1993	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	55	Không trúng tuyển			
4840	TD11239	Ngô Thị Thanh Hồng	13/03/1990	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54,5	Không trúng tuyển			
4841	TD3666	Trần Hoàng An	28/08/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	54	Không trúng tuyển			
4842	TD10274	PHAN VĂN HOÀNG	28/08/1970	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53,5	Không trúng tuyển			
4843	TD8462	Lê Thị Tuyết	21/03/2001	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển			
4844	TD12246	Dương Thị Hồng Huynh	22/02/1991	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	53	Không trúng tuyển			
4845	TD11893	Biện Thị Thanh Hà	05/07/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52,5	Không trúng tuyển			

STT	Mã dự tuyển	Họ Tên	Ngày sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm	Kết quả	Tên trường	Phường/Xã	Ghi chú
4846	TD6683	Nguyễn Minh Trung	13/05/1995	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	52	Không trúng tuyển			
4847	TD3186	Cao Thị Thiên Đoan	23/02/1985	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50,5	Không trúng tuyển			
4848	TD5068	Trần Minh Thúy	23/12/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4849	TD4355	Nguyễn Minh Khải	20/08/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4850	TD4586	Trần Vĩnh Hữu	06/01/1996	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4851	TD8439	Trần Thiên Phúc	30/11/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			
4852	TD10968	Phạm Thị Thu Hiền	24/02/1996	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	50	Không trúng tuyển			

Tổng cộng danh sách có 4852 người dự tuyển./.